

LUC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

閩新省陸

IMR. F.H. SCHNEIDER. SAIGON

NĂM THỨ BẢY

SỐ 295

JEUDI 9 OCTOBRE 1913

MỤC LỤC

- 1 - Lời rao.
- 2 - Lễ Lạc-thành.
- 3 - Văn quốc tân văn.
- 4 - Hường truyền.
- 5 - Nam-kỳ Hội-đồng Quân-hạt.
- 6 - Đông-dương thời sự.
- 7 - Nguyễn-thanh-Khiết.
- 8 - Các lời ước xin của Hội-đồng Quân-hạt.
- 9 - Nam-kỳ tổng luận.
- 10 - Cục đồng tân văn.
- 11 - Việt-nam thời tập.
- 12 - Truyền bá người ngư-lâm phảo-thủ.
- 13 - Kim-Vân-Kiên tân giả.
- 14 - Hoàn cầu địa dư.
- 15 - Mãi hòa mễ dân.
- 16 - Công thi sải mả có nhiều thứ.
- 17 - Rượu thuốc Quina Gentiane.
- 18 - Cho những người có lao bệnh xem.
- 19 - Cách vật luận.
- 20 - Hội khuyến học Nam-kỳ.
- 21 - Hội thiết lập vốn canh-nông.
- 22 - Tinh cơ tiểu thuyết.
- 23 - Luận cách nuôi heo.
- 24 - Saigon thời hải.
- 25 - Thuật pháp đa đoan.
- 26 - Gia truyền tập.
- 27 - Nhân đám.
- 28 - Những điều nên biết.
- 29 - Hàng tàu Luc-linh.
- 30 - Thơ tin vắng tin.
- 31 - Bán 800\$ một cái xe hơi 10 H. P.
- 32 - Chư vị đã gửi học.
- 33 - Thuốc Charbon de Belloc.
- 34 - Thương trường.
- 35 - Pháp học tinh lý.
- 36 - Bút sử lược biên.
- 37 - Lời rao Phần-đường.
- 38 - Bán ba miếng đất thổ-er tại Saigon.
- 39 - Thơ U-Tinh-Luc.
- 40 - Lời rao bán Đền-lò.

QUAN NHẬT TRÌNH
Boulevard Nordom N° 7

GIÁ BÁN NHẬT TRÌNH

Mua một tháng 5\$00
6 3\$00
Mua chín tháng 8\$00
6 5\$00

MỖI SỐ GIÁ 0 \$ 18

Ài muốn
Mua nhật trình thì gọi
thờ và học phải để như
sở LUC TỈNH TÂN
VÂN - SAIGON

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F.-H. SCHNEIDER

7, - Boulevard Nordom, Saigon

LỊCH TÍNH TÂN VÂN

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

DÂY TRỒNG DỪA CÙNG CÁCH LÂM DẦU, của ông Lan soan, bằng chữ quốc-ngữ.

Rất hữu ích cho những người lập vườn dừa, vì dạy đủ cách cũng chỉ chỗ nơi mua bán, giá cả, lại dạy đủ các cách cho khỏi chuột và những điều hư hại khác.

Giá	1 \$ 00
Tiền gởi	0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

TỰ-VỊ langsa-annam, ông Trương-vinh-Kỳ soạn, in lại rồi có 1250 hình.

Không bìa	6 \$ 00
Có bìa	6 80
Lưng và góc bằng da	7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng	8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đồng ký thị dạng.

Tiền gởi	0 24
----------	------

CÁC BÀ CÁC CÔ!

Chỉ ông đủ màu

Nếu mỗi lần mua **VẢI** mua **CHỈ** mà các bà các cô biết

NÀI CÁC NHẢN HIỆU

RD 2 định hai bên đây

thì bề gì các bà các cô cũng lợi được **PHẦN NỬA (50%)** vì hàng hòa **TỐT** mà lại **CHẮC** Chỉ trái

Vải sò đủ màu

DUMAREST & FILS
18^m 30
20 YARDS
Vải quỳen đủ thứ

COTON à l'ÉTOILE C.B 100
CARTIER-BRESSON & PARIS

Nhà DUMAREST & FILS, Saigon, Boulevard Charner

Le **PNEU-VÉLO**

Continental

TYPE-ROUTIER

Dure plus pour coûter moins

Paris - 146, Av. Malakof Usines à Clitohy

En vente chez tous les Bons Agents.



VỎ XE MÁY BĂNG CAO-SU

HIỆU **Continental**

KÈU LÀ « **VỎ MÊKÔNG** »

Và có bán nơi các tiệm đại Diện ke ra sau này:

- M. LE VAN-BA, 51, Boulevard Charner, Saigon.
- M. KY-NAM, 105, Boulevard Charner, Saigon.
- M. NAM-HONG PHAT, Angle rue d'Adran et rue Hamelin, Saigon.
- M. Pierre ODIN, Boulevard Luro, Dakao-Saigon.
- MM. TOURNIER & Co. "Auto-Sport", Angle Boulevard Charner et Bonnard, Saigon.

Có bán sĩ:

tại tiệm lớn hiệu **"CONTINENTAL"**

Sié Anonyme de caoutchouc Manufacturé Saigon, 2, rue d'Adran

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

BẮC VẬT SƠ ĐỘC NHẬP MÓN CÓ HÌNH, ông Gourdon soạn. Luân về loài KIM, THỦY, HỎA, THỔ vân vân.

Bằng chữ Langsa	0 \$ 85
Bằng chữ quốc-ngữ	0 85
Tiền gởi mỗi cuốn	0 04

NĂM THỨ BẢY, SỐ 295

LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ 0\$15

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
Dòng-dương và các thuộc địa
Langsa
 12 tháng.. 5\$00 hay là 12 f. 50
 6 tháng.. 3 00 — 7 50
 3 tháng.. 1 75 — 4 40

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
Các nước Ngoại-quốc
 12 tháng 15 fr. 00
 6 tháng 8 00
 3 tháng 4 50

LỜI RAO CẦN KÍP

Tờ LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN nay đã rời cỡ mỗi trương ra cho rộng hơn xưa và chia làm ba gian, lại in thức chữ nhỏ nhiều bài vì nay đã thêm dựng nhiều tay tài-ba lợi-lạc, hùng biện cao đàm.

Trong những bài vở sẽ thấy nhiều điều cần ích lắm, và nhiều hình ảnh khéo lạ. Vậy nên Bồn-quản nhất định **BÁN MẶT** mà thôi, bởi đã xuất nhiều tiền-bạc mà chỉnh tu chương báo. Tay vậy cũng cứ bán trọn năm 5 \$ 00 như trước.... Có bán lẻ cùng Saigon và Chợ-lớn.

Bồn-quản lại có ý muốn cho những kẻ chẳng dặng mấy dư dả, cũng có thể đọc báo-chương này dặng, nên từ này có bán mỗi ba tháng là 1 \$ 75.

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỔ CẢO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quản thì Bồn-quản sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc họ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thơ thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

LỜI RAO

Bồn quán mỗi ngày có dặng thơ của chư vị mua nhựt trình từ phương gửi đến hỏi thăm các việc song Bồn quán cũng đã có rao rồi nay bồn quán xin nhắc lại rằng, thơ nào mà chẳng có đính theo 1 con niêm số 10 thì bồn quán sẽ trả lời trong báo-chương mà thôi.

Bởi ấy cho nên nếu chư vị ấy muốn cho Bồn-quán trả lời riêng thì phải gửi 1 niêm 10 theo thơ. Bểng muốn trả lời trong báo-chương thì phải gửi theo cái nhản nhựt trình chót hết.

Bồn quán sẽ không đáp từ những thơ nào mà không đúng lệ ấy.

Bồn quán cần khải.

Bồn quán nhiều khi được thơ của chư khản quan gửi mà phần nản việc không được nhựt-trình.

Bồn quán vì tưởng là sự đạo-khán đã bật, nên không có phần nản với quan Quản-lý Nhà-thơ

giấy thép. Mà nay có sự như vậy, Bồn-quán sẽ phải phần nản.

Bồn quán cũng xin chư khản-quan viết thơ mà phần nản cùng quan Quản-lý Nhà thơ giấy thép.
Bồn-quán cần-khải.

LỄ LẠC THÀNH

ĐOẠN ĐƯỜNG XE LỬA PHANRANG, TOURCHAM-SONG-MAO

(Inauguration des chemins de fer de Tourcham-Song-mao)

Quan Toàn-quyền giá lâm Saigon

Ngày mồng 3 tháng octobre này đúng 5 giờ rưỡi chiều quan Toàn-quyền tới Saigon, có quan hai Jean Renaud, ông Bosc là quan quản-lý quốc-sự-phong, ông Lacombe và ông Delmas tùng chánh-soái-phủ theo hậu Ngải. Khi tàu l'Amiral-Magon ghé đến Bangoi, thì quan Toàn-quyền và các quan theo hầu đều lên bờ, tại đó có 1 cái xe sầm riêng chực sẵn, đúng 5 giờ 45 quan Toàn-quyền thượng-xa

mà mở cuộc lễ lạc thành đoạn đường xe Bangoi-Saigon, Phanrang-Song-mao.

Ông Charles là Thống-sứ Trung-kỳ ông Bourcier Saint-Chaffray là Thống-sứ Léo và hai vị Thượng-thơ tại trào Huế, cũng đều có theo dự cuộc lễ này.

Các người annam giúp việc tại xe sầm riêng A. A. đều có tại đó đủ mặt. Người coi máy xe sầm riêng ấy cầm máy đơm xe từ Saigon ra đến Bangoi rồi cũng cầm máy đơm xe có quan Toàn-quyền thừa xa và các quan hầu cũng theo đó về Saigon, bận đi và bận về không nghĩ và rất thạo đường không hề sai sót, có ba vị tay-nhơn thay phiên coi chừng.

Lễ lạc thành

Tại đoạn đường tự Phanrang về Tourcham là nơi bày cuộc lễ lạc-thành. Có quan Tổng-giám-đốc sở Tạo-tác là ông Constantin và quan bát-vật Caville tổng-lý đường xe lửa, theo trên xe mà cất nghĩa trọn hai giờ đồng hồ các việc cho quan Toàn-

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giảm

quyền nghe. Còn quan bát-vật Gayet-Laroche, quan bát-vật Pradourat, quan Chánh-giám-đốc Coste, cả ba đều lo coi chừng đang sá dự phòng việc rủi ro.

Bài diễn-thuyết

Xe quan chạy đến Phan-thiết trước một giờ, trong tờ chương-trình thì định 1 giờ chiều, nên không lẽ đổi, e về tới Sài-gòn nhằm lúc trời tối.

Ông Caville bèn đọc bài diễn-thuyết trước hết mà giải nghĩa cho quan Toàn-quyền và các quan nghe rằng đoạn đường đang ăn lẹ lạc thành đây là nối thêm lần lần khúc đường từ Sài-gòn ra Khánh-hòa chừng 500 ngàn thước đường trường, đặt làm cho hướng Nam Trung-kỳ là chốn hoang vu xưa nay sẽ thông với Nam-kỳ là xứ điền-phi địa-đốc. Ông Caville lại thuật các công-trình khó-nhọc mà nay đã thành tựu rồi. Đoạn ông Caville ngợi khen công ơn những người còn sống mà đã có lòng với nước nhà và kẻ đã qua đời vì cuộc này mà quên tánh mạng. Ngài nói nên trồng cây vì chẳng bao lâu đây có ngày thấy đường xe lửa Đông-duong toàn đồ thành tựu.

Quan Toàn-quyền đáp từ một cách rất nèn cảm xúc. Ngài nói rằng công việc làm rồi đây là cuộc mới khởi đơan một việc cả, muốn cho mau thành cuộc toàn đồ thì Ngài sẽ xin phép quốc mẫu vay thêm một số tiền ít nữa bằng số vay trong năm 1908.

Đoạn Ngài giả ơn các vị đã ra công trợ lực cùng ông Constantin và ông Caville.

**Quan Thống-đốc Nam-kỳ
nghinh tiếp quan Toàn-quyền**

Ngày mồng 3 octobre ban mai quan Thống-đốc Nam-kỳ thừa xa thường ra tới Gia-ráy là ranh Nam-kỳ với Trung-kỳ, đến đó là 3 giờ một khắc mà nghinh tiếp quan Toàn-quyền, có quan Chủ-tỉnh Biên-hóa cũng lùng theo xe đó mà nghinh tiếp quan Toàn-quyền.

Đúng 4 giờ 58 phút xe quan Toàn-quyền chạy đến nhà giấy Biên-hóa, tại đó có các quan văn võ chực sẵn đón mà chào mừng quan Toàn-quyền.

Xe về đến Saigon

Giữa thiên hạ đến chực tại nhà giấy đông rất nèn đông, hàng trước có các quan quảng-lý các công-thư, các quan hội-trưởng và các quan nghị-viên các sở công đồng, quan Toàn-quyền bước xuống đất hồi đó là 5 giờ rưỡi.

Khi quan Toàn-quyền đi giá giờ non chào bá tánh thì thiên hạ tung hô thái bình muôn năm; coi dạng ngài không chút mệt mỏi, đầu đường xa 400 ngàn thước, xe chạy 9 giờ rưỡi đồng hồ mới tới Saigon.

Vạn-gia bá-tánh Trung-kỳ và Nam-kỳ hết lòng hơn hờ vui mừng mà nghinh tiếp quan Toàn-quyền. Cả bá-tánh Saigon bữa chiều ấy cũng đều đến đó mà chào mừng chúc thọ cho ngài.

Bồn-quản nhơn dịp kính dâng lời chúc cho ngài lâu dài thanh trị cõi Đông-duong.

VẠN QUỐC TÂN VĂN
(Télégrammes)

DIỄN-TÍN HAVAS

Paris, 27 septembre.

Pháp-quốc. — Phi-công Garros về tới Marseille được thiên hạ ngợi khen. Ông Bartheta là tham-tri Thừa-trưởng-thư thay mặt cho đức Giám-quốc và thay mặt cho Phi-đăng-cuộc cùng kẻ bằng bối mà ôm Garros hôn giữa mục thị khi Garros về đến Paris. Các quan Hội-đồng xin Nhà-nước thưởng thọ Garros bội-tinh.

DIỄN-TÍN HỒNG-KÔNG

Balkans. — 6000 binh An-ba-ni hôm thứ hai tuần trước vậy ngắt thành Dibra, đánh xua binh Xet-bi về tới Ritchevo.

Chánh-phủ Xet-bi hiệp công với Chánh-phủ Mông-tê-nê-ca-rô sai binh ứng tiếp đến thành Diakava. Bun-ga-ri phân nân rằng binh Xet-bi hiệp với binh Tục-ki đánh phá ranh đất Strumitza và gửi văn-thơ cho Sứ-thần Nga hay rằng Xet-bi làm kinh động xứ Mat-xê-đoanh (25-9).

DIỄN TÍN HAVAS

Paris, 28 septembre.

Nhật-bôn. — Họ đồn rằng Nhật-bôn đã hạ tờ kỳ cho Tào hệ mắng hạng mà chẳng y như lời kéo nài thì sẽ hạ chiến-thơ.

Công-sứ Nhật tại Thương-hải dạy các thuộc-dân Nhật phải vào trú tại sứ-quán.

DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Balkans. — Y theo diễn-tin thành Solonique linh hoang Tục-ki rảo cùng đất Thrace đốt hương thôn, chém giết dân chúng Có 2000 bá tánh Bun-ga-ri chạy qua thành Dédégatch tị-nan (27-9).

Khâm-sai Hylap và khâm-sai Tục-ki tinh phân ranh đất nhau chưa xong, nên Chánh-phủ Hylap khi thấy khâm-sai Tục-ki với khâm-sai Bun-ga-ri tinh êm nhau thì nghi cho hai nước ấy âm toán âm mưu đảng nghịch với Hylap, và lại khi Chánh-phủ Hylap thấy linh hoang Tục-ki qua phá đất Thrace và có tiếng đồn rằng Tiên-A-tê-á đã động đại-binh, thì mau mau đổi lại các quan-võ Hylap đã giải giáp về nghị. Vua Hylap tinh qua viếng Hồng-mao nghe việc ấy phải hồi trào lập tức.

Sợ có lẽ Hylap với Tục-ki sẽ chiến nhau lại nữa.

Nhật-bôn. — Người ta đồn rằng: Nhật-bôn trước khi hạ tờ kéo nài nơi Trung-hoa thì đã có dự tính ý Hồng-mao, coi có đánh cho Nhật-bôn hưng binh vẫn tới Trung-hoa chăng, thì Hồng-mao không bằng lòng việc hưng binh vì sợ Trung-hoa sẽ bị chia dĩa. Nếu Nhật-bôn mà tự ý hưng binh thì Hồng-mao cứ chuyện giao-thiệp mà giúp đỡ không chịu trợ chiến, Chánh-phủ Trùng-hoa làm án hai người bắt quan võ Nhật tại Hán-khẩu-thành mà treo hồng tay hôm đó, một người 6 năm tù, còn người thứ hai đồng lõa thì 4 năm tù. Văn-đô-đốc Quang-đồng tên là Lý-koi-sin mới lãnh chức hôm thứ ba tuần trước. Có lệnh Chánh-phủ Bắc-kinh dạy bắt tên Vouk-vong-Wok là quan tham-tán tại Quảng-đông đồng lõa với Tchanking-Wah là quan Tuần-cảnh bị bắn hôm trước.

Các tàu tuần-tiểu tại sông Tây-giang đang lo chỉnh-tu lại ráo.

Chánh-phủ hải Đại-học-trường Bắc-kinh vì có học trò âm-mưu tạo phản (27-9). Quan Nguyên-soái Tchang-Shun Nam-kinh nay lãnh chức Dương-tử-giang Tuần-kiêm.

Ông Long-tế-Quang nói có bắt được mặt diễn-tin của Trần-huỳnh-Minh trốn tại Péngang lóng trước tư qua cho Tchang-king-Wah mà âm mưu tạo phản. Lại có bắt được đủ các cơ rõ ràng Tchang-king-Wah lên đem nhiều súng ống thuốc đạn vào thành, và lại Tchang-king-Wah có án quân-pháp-phủ xử tử nên mới bị bắn.

Binh-bộ-thượng-thơ Trung-hoa đang chỉnh-tu Tam-quân Lục-sư lại, chia ra làm 43 đội ngũ, tại Quảng-đông được 3 đội.

Nga-la-tư đãi Mông-cô như xứ tự-do bèn lập tờ minh-rước rất nghiêm-nhắc, đã gọi cho Trùng-hoa xem rồi.

Hồng-kông. — Nhật-trình chếch hiệu là Sắt-bảo tại Hồng-kông bị Chánh-phủ

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Hồng mao qu
làm loạn mo
Chiếc tàu
Hồng-kông

Trung quố
Nam-kinh đã
bôn một cách
khai rang v

DIỄN
Trung quố
shun cho Bắc
quan Nhật n
trước sứ-qu
Chánh-phủ
ngay phải là
chẳng đàng

Pháp-quố
phong Ng
túng quan
nhập ngac
Nguyễn-so
Ông Rodi
quyền tại P
đắc chỉ l
ông Poutet
nit (Martin
Balkans
tên tờ h

DI
Trung-
shun và qu
qua đó để
ta tới rồi
và binh-k
quan Nh
Nhật có 2
chiến-thu
kéo lên g
bộng súng
quan sứ-
t

Các-qu
rời có b
rất hung
Namki
sứ-thần
Tchangs
50 tên li
ta tới rồi
dạy binh
thuyền,
dân Nh
Khi N
sứ-thần
Hồngm
rằng đ
Chân
cho Ch
thường
đường

Hồng mao quảng-hạt bắt vì tội xúi bá tánh làm loạn mong lòng giết quan Tào.
Chiếc tàu Licorne bị án-cướp đánh gần Hồng-kông (26-9).

DIỄN-TÍN HAVAS

Paris, 30 septembre.

Trung quốc. — Nguyên-nhung chặc tại Nam-kinh đã đến tạ tội tại sứ-quán Nhứt-tùng một cách rõ ràng nên sứ-quán Nhứt-khai rằng vừa lòng rồi.

DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Trung-quốc. — Nguyên-nhung Tchangshun cho Bắc-kinh hay rằng sẵn lòng đến sứ-quán Nhứt mà tạ tội, song việc giăng bình trước sứ-quán lầy làm khó liệu đặng.

Chánh-phủ Nhứt hạng cho Trung-hoa 3 ngày phải làm y như các điều đã kéo nài, chẳng đặng bớt khoan nào.

DIỄN TÍN HAVAS

Paris, le 1^{er} octobre.

Pháp-quốc. — Ông Aubry de la Née đặc phong Nguyên-soái hạng 3, ngoại ngạch từng quan Toàn-quyền Đông-dương, đoạn nhập ngạch rồi hồi hưu và đặc-phong Nguyên-soái hàm.

Ông Rodier đặc chỉ qua làm Nguyên-soái quyền tại Phi-châu nhiệt-đạo; ông Duprat đặc chỉ làm Nguyên-soái cùlao Réunion; ông Poutet làm Nguyên-soái cùlao Mat-tin-ti (Martinique).

Balkans. — Trung-ki và Burn-ga-ri đã ký tên tờ hòa-trước rồi.

DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Trung-hoa. — Nguyên-nhung Tchangshun vắng lịnh Chánh-phủ Bắc-kinh, hôm qua đã đến sứ-quán Nhứt tại Nam-kinh mà tạ tội rồi; xe lại có 800 binh chặc, có nhạc và binh-kỳ đi đầu, kéo tới giăng trước sứ-quán Nhứt bằng súng mà chào, bên sứ-quán Nhứt có 200 binh thủy ở dưới tám chiếc chiến-thuyền đang đậu tại sông Nam-kinh, kéo lên giăng trước sứ-quán. Khi lịnh chặc bằng súng rồi thì quan Mão-binh chặc chào quan sứ-thần Nhứt một cách trọng thể.

Các quan tại Quảng-dông tỉnh-thành tuần rồi có bắt được một đám án cướp 100 đừa rất hung bạo đáng sợ.

Namkinh. — Trong lễ bày đi tạ tội với sứ-thần Nhứt hôm đó thì Nguyên-nhung Tchangshun mặc triều phục Mãn-châu, có 50 tên lính Mã-kị theo hầu còn đề binh. Khi tạ tội rồi thì sứ-thần Nhứt nói đã vừa ý, dạy binh thủy Nhứt kéo về dưới chiến-thuyền, còn để lại ít chục đặng hộ trì các dân Nhứt ngụ tại đó.

Khi Nguyên-nhung Tchangshun từ biệt sứ-thần Nhứt bên đi đến viếng các sứ-thần Hồng-mao, Huê-kỳ và Đức-quốc mà nói rằng đã đặc phong Đô-đốc.

Chánh-phủ Trung-hoa nhưt định kèo nài cho Chánh-phủ Nhứt-bôn phải tạ tội và bồi thường thiệt hại về vụ Nhứt giết chặc tại đường xe lửa Tchangki-Mãn-châu y một

cách Nhứt đã bắt Tào tạ tội tại Nam-kinh vậy.

Có tiếng đồn mà chưa rõ giả chơn, rằng Nguyên-nhung Tchangshun âm mưu với cựu Đô-đốc Thượng-hải là Trần-chí Mai và hội kín của các quan võ cựu trào đặng khôi phục nhà Thanh.

Quảng-dông. — Tại tỉnh thành Quảng-dông ông Long-tê-Quang bắt buộc những hội kín nghiệp cùng Viên-thê-Khải, có nhiều người vô hội ấy đã trốn qua Macao. Đại-vương Lau-kou-Houng là đầu đảng án-cướp tại Liêu-châu hưởng bác Quảng-tay đã bị bắt rồi. (30-9)

TẠP-TÍN

Tại tỉnh Colombie (Ca-luân-bô), có 1 hăng buồm lảnh làm sớ to, đang tỉnh đảo 1 cái kính cho biển Thái-tây-Dương thông với biển Thái-binh-Dương mà kính với kính Panama của Hnê-kỳ (29-9)

DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Italie. — Đức Giáo-hoàng đau nặng (1^{er} octobre).

Trung-quốc. — Một người dân từng quyền Nhứt-bôn bị bắt tại giữa đường lên Bắc-kinh vì tội âm mưu thì Viên-thê-Khải. Hăng xe lửa Quảng-dông chạy lên Hán-khân mới vạy của hăng bạc Hồngkông Shanghai 12 triệu đồng đặng làm cho rời khúc đường ấy.

Sứ-thần Đức-quốc đang tỉnh với Chánh-phủ Trung-hoa xin làm đường xe lửa Giao-châu vô Tchét-châu (1^{er} octobre).

DIỄN TÍN HAVAS

Paris, le 2 octobre.

Pháp-quốc. — Phía nam Pháp-quốc, xứ Y-pha-nho và tại thành Công-tân-ti-nốp trời mưa to lắm, phá hại mùa màng non vật. Tại thành Cerbères nước ngập làm cho khí-đá (carbure) xi hơi mạnh nổ làm cho sập 3 cái nhà có 14 mạng chết và 8 người bị bệnh.

Balkans. — Binh Xet-bi đánh xua binh An-ba-ni và lấy lại được nhiều thành.

Paris, le 3 octobre.

Pháp-quốc. — Phi-công Pégoud, cỡi máy bay lên cao 600 thước rồi thỉnh linh bay động đầu xuống, giờ tay lên không nắm đầu rảo, rồi nhào lộn vòng vòng khu ốc vạy trong 1 phút rưỡi hạ địa (tải tình quá mà)

Trung-quốc. — Mới có diễn tin đánh qua rằng Viên-thê-Khải mới được cử lên chánh vị Giám-quốc.

HƯƠNG TRUYỀN (Echos)

Đui mù mà còn đa tình chớ!
M. Gustave Hébert (Hê-be) là một người mang tật đui ở tại nhà thương Dijon bên phải lòng một đứa con gái đui kia, xin cưới làm vợ. Cha mẹ thì

ấy không chịu liền đem con về nhà thương Marseille.

Cậu Hê-be ngả lòng, tương tư bên trốn nhà thương, mò đường mà đi đến thành Versailles, năn nỉ với người bà con xin tình dùm việc ấy.

Bà con không chịu tình nên cậu Hê-be bên đi thẳng qua Pontoise, nhảy tuốc xuống sông mà tự-nịch.

Trong ngày 25 Aout vớt xác được đem về tại chỗ trú-thị-phòng (morgue) Nghỉ lại mà gớm, cái tình chẳng biết chữa ai!

Nô-lệ tại cù-lao Lữ-tống

Ông Lại-bộ-thượng-thor cũ-lao Lữ-tống (mani) có làm tờ phúc rằng dân tại Ma-ni hồi còn thời hắt người làm nô-lệ nhiều lắm. Chánh-phủ có dọn bản-thảo điều luật cấm việc bắt người làm nô-lệ mà trình cho dân-hội bàn nghị, song có nhiều vị Nghị-viên bất bẽ vì họ có tư lợi trong vụ ấy. Nền quan Thượng-thor tỏ cáo cho Chánh-phủ Huê-kỳ rõ không biết làm cách nào đặng diệt trừ thói giả-man này.

Chắc sao ít lâu đây tới kỳ nhóm mà cho Lữ-tống tự do thì việc này sẽ đem ra bàn luận rất lắm.

Có tin rằng ông Ngoại-vụ-bộ thượng-thor Huê-kỳ tình sẽ cho Cù-lao Lữ-tống tự do. (rút trong nhật-bào Times).

NAM-KỲ HỘI-ĐỒNG QUẢN-HẠT

KỲ NHÓM LỆ-THƯỜNG NĂM 1913 (Conseil colonial — Session ordinaire en 1913)

Ngày 29 Septembre luận những việc chi xin kê thêm ra sau đây :

SỐ LƯU	VIỆC CHI	Lời Chánh-phủ luận	Lời hội-nhánh luận
	Tờ chương trình hội-nhánh thường-xuân của Hội-đồng-quản-hạt		
	Tờ phúc của hội-nhánh kỳ nhóm này và đơn khấn		
1	Đơn xin phân ranh Nam-kỳ và Caoman	Ừng	Ừng
31	SẾC-RĂNG. — Đơn của ông cha Brun xin giáo-giá mua một miếng đất 26 ha, 55 a 47ca tọa lạc tại làng Thiên-mỹ.	id.	id.
67	LONG-XUYẾN. — Đơn khấn đất công thổ của tên Nguyễn-ngọc-Tường	id.	id.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình **Lục-tình-tân-văn** glùm

- 68) SỔ TRĂNG. — Đơn xin khẩn đất công-thổ của mấy người annam ở tại đất ấy id. id.
- 70) BIÊN HÒA. — Tờ nương cho công-thổ quần-hạt một miếng đất công-thổ tọa lạc gần Trian id. id.
- 71) TRÁI VINH. — Đơn xin thế quyền của tên Huỳnh-tri-Nhan id. id.
- 72) MỸ THO. — Đơn xin thế quyền đất khẩn. id. id.
- 73) SAÛC. — Đơn của ba người an-nam xin khẩn đất công-thổ. id. id.
- 74) Tờ xin sắp các đường quan lộ tỉnh Tây-ninh lại. id. id.
- 75) Đơn xin sửa thuế nhập cảng xuất cảng quần hạt lại. id. id.
- 76) Đơn xin bãi hội điều đường nhưn bệnh nhà thương Drot-het và nhập về Chánh-phủ cai quản. id. id.
- 66) Tờ luận việc đầu giá hàng tàu Lục-tinh, Nam-vân, và Laos
- 77) Đơn xin thiết lập xe lửa nhỏ hướng tây Nam-kỳ

Xét sổ xuất và công cuộc sở Tạo tác

- ĐOÀN XVI. — Sổ phi các hạng.
 - » XVII. — Sổ phi cuộc mặt thềm và sổ tuần thành.
 - » XVIII. — Kho bạc (bổng-lộc tiền quan trọng sổ).
 - » XIX. — Kho bạc (đồ vật dụng).
 - » XX. — Sổ tân áo, sổ giao nghiệm nhơn thân, Thuế chánh ngạch (bổng-lộc các chức việc).
 - » XXI. — Sổ tân áo và sổ giao nghiệm nhơn thân, (đồ vật dụng).
 - » XXII. — Sổ đặc thành và Hòa đồ (chức việc).
 - » XXIII. — Sổ đặc thành và Hòa đồ (đồ vật dụng).
Lời chương trình của hội phải viên về việc phân ranh các sổ đất Nam-kỳ.
 - » XXIV. — Sổ tạo tác (bổng-lộc các chức việc).
 - » XXV. — Sổ tạo tác (đồ vật dụng).
- KHOẢN 2. — Chương 2. — Lời ước xin hội phải-viên chuẩn một số tiền sẽ lấy hoặc trong công nho địa-hạt Thủ-dậu-một, hoặc trong sổ công nho chánh-phủ năm 1914, dâng sửa đường Kratie.
- KHOẢN 3. — Chương 3. — Chương trình của hội phải-viên về sự đem vào công nho sổ bạc 11000\$ động làm 2 sổ bến đò và làm cầu bến.
- KHOẢN 5. — Chương 1 và 2. — Chương-trình của Chánh-phủ và Hội nhánh về việc lập việc đề cho Chánh-phủ cai quản đường xe lửa Saigon-Chợ-lớn đầu tiên.
- Lời ước xin về sổ làm ăn của các chức việc tạm thuế hàng xe lửa Saigon Chợ-lớn (đường trên)
- ĐOÀN XXXI. — Sổ thủy-bình, Trường đề nói về lượng hưởng của (các chức việc)
 - » XXVI. — Sổ xán (đồ vật dụng).
 - » XXXIII. — Sổ Canh-nông và thương-mại.
 - » XXIX. — id (đồ vật dụng)
- KHOẢN 2. — Chương 5. — Lời hội phải viên bản nghĩ về sự gia tăng số tiền đề thường và giục tâm các nhà nông-phu.
- KHOẢN 3. — Chương 7. — (Đều mới) chương trình của Hội phải viên xin đem vào sổ xuất một số tiền đề thông đồng với các cuộc đầu xáo, canh-nông sẽ gây ra trong các miền kế cận Đông-dương.
- ĐOÀN XXXI. — Sổ kiểm lâm (luận lượng chức việc)
 - » XXXII. — Sổ kiểm lâm (đồ vật dụng)
 - » XXXIII. — Sổ điều đường thú vật (luận lượng các chức việc và đồ vật dụng).
- Khoản 1, chương 2, tờ chương trình hội phải viên định danh đề một số tiền lập trường dạy thầy chừa thú vật thì sai.
- » XXXIV. — Sổ điều đường binh nhơn và Nhà-thương thì (luận lượng các chức việc).
- » XXXV. — Sổ điều đường binh nhơn và Nhà-thương thì (đồ vật dụng).

ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ
(A travers l'Indochine)

Giá bạc (Taux de la piastre)

OCTOBRE	3	4	5	6	7	8	9
Hồng bạc Đông-Dương...	fr. 2.53	fr. 2.53	fr. 2.53	fr. 2.53	fr. 2.51	fr. 2.52	fr. 2.52
Hàng Hồngkong Shanghai...	2.53	2.53	2.53	2.53	2.51	2.52	2.52
Hàng Chartered Bank...	2.53	2.53	2.53	2.53	2.51	2.52	2.52
Kho Nhà-nước.	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55
Giá lúa...	\$	\$	\$	\$	\$	\$	\$
Giá gạo... một tạ 60 kilos	2.75	2.80	2.80	2.85	2.85	2.95	2.95

SAIGON

Lời rao.—Nhơn dịp lễ giáp năm Trung-hoa lập thành dân-quốc, thì sở thiết-lộ có sắm xe riêng chạy Mytho-Saigon-Chợ-lớn lên xuống nội ngày mồng 10 octobre.

Xe lửa đường trên Saigon và Chợ-lớn sẽ chạy tron ngày ấy đến mười hai giờ.

Nhà nước truyền tin. — Những xe đưa bộ hành và xe máy hơi, không thể từ Chợ-lớn đi xuống Gò-công nữa được, vì cái cầu Sông-qui xa Gò-công 4 ngàn thước quan đang sửa lại.

Chừng nào cuộc sửa ấy xong rồi sẽ có cáo bạch cho ai nấy được biết.

Quan Toàn-quyền sẽ giá lâm nước Cao-man. — Bọn quan có hay rằng quan Toàn-quyền Sarraut ở tại Saigon một ít ngày rồi lên Cao-mên dự lễ lạc thành đường lộ Nam-vân và Battambang.

Đường này bề trường được 320 ngàn thước, một phần đường ấy thì là quan Thống-sứ Outrey lo đốc sức làm.

Quan Toàn-quyền sẽ tới Nam van lối ngày mồng 10 octobre, ngài sẽ ở lại đó chừng 20 ngày.

Bà-mụ. — Nhà nước muốn ban cấp bằng cho các bà-mụ còn đang học tập, và muốn rỏ mỗi hạt cần dùng bao nhiêu bà-mụ.

Bởi ấy quan Thống-đốc Nam-kỳ, châu tri cho các quan Chủ-tĩnh phải cho ngài rỏ rằng: 1° Số các bà mụ hiện bấy giờ trong địa hạt có đủ dùng hay là phải thêm.

2° số các bà mụ trong tỉnh có ăn lương địa-hạt phát cho, và số bà mụ làm an-niêng không lãnh tiền nhà nước đẽm được là bao nhiêu.

3° Như thiếu bà-mụ, thì phải chỉ rỏ còn phải dùng thêm bao nhiêu nữa.

4° Số bà-mụ phải gửi đi tỉnh lập tức là mấy?

Có giấy quan Tham-biên Mytho cấm không cho thuyền bè đi ngã rạch de la poste hai tháng, vì mắc sửa cầu quay Mytho qua chợ cũ.

Saigon càng ngày trở nên thanh lịch. — Nhà thương, thì sau Tòa tap tung bày giờ vì chật chội nên phải dời qua chỗ nhà phủ-de (fourrière) cho rộng rãi mà rước bệnh-nhơn. Làm vậy thì chợ đầu nhà thương cũng đi theo đó.

Bọn quan có hay rằng nữa sẽ có cái 1 cái bốt gần chợ mới.

Chợ mới. — Có lẽ đến ngày 20 décembre tới đây sẽ ăn lễ khai thì chợ mới và một tuần lễ trước Tết sẽ cho người buôn bán.

Một phòng việc trạng-sư mới khai trương. — Từ một tháng trở lại đây tại Saigon có một phòng việc trạng-sư mới khai trương đặng tiếp quan-khách tranh tụng, nên

Bọn-quan sợ trái cái bồn-phần, phải lại đặt cho chữ vị hay, vì phạm nhà báo-quán hề hay nghe, thấy việc chi mới là thì phải cho chữ vị khán-quan tường lãm, ấy mới gọi là *tân văn*. Tuy việc này là việc nhỏ nhoi làm thường không có chi lạ, chớ kỳ trung có nhiều việc quan hệ, nên Bồn-quán gia làm chi dẫn.

Số là ông de Méronna (đờ Mê-ron-na), là cựu-án-quan ai ai cũng đều biết, ngài làm đến chức nghị-sư, thường hay ngồi làm quan chánh-tòa xử việc tại Tòa sơ-tụng và tòa thương-mãi Saigon rất thông minh trí huệ, biện thiệp ngôn từ, hai mươi năm công cang tại đất Đông-dương này, mới từ chức án-quan mà mở tại đường Kinh-lập nơi nhà xét cũ tại góc bồn-kén, một phòng việc trạng-sư dọn dẹp rất đẹp đẽ nguy nga.

Ông Tân-trạng-sư de Méronna (đờ Mê-rô-na) là một tay danh-sĩ rất có tiếng trong cõi Đông-dương, ai ai cũng biết, nên Bồn-quán không cần chi phải nói đóng dài, Bồn-quán tưởng lại nói một đũa cũng là đức là quan Tân-trạng-sư đây vẫn rất thông thạo các việc từ tụng, hết lòng mẫn đạt mà làm việc bồn-phần án-quan, nay ra làm trạng-sư thì ai lại chẳng tin cậy mà giao việc mình cho ngài cãi lẽ cho mình đặng việc.

Đã vậy mà ngài lại rất nhơn nhũn lương, hết lòng tiếp rước quan khách, châu toàn cái việc của mình phú cho ngài xem xét mà bình vực, thì ai hữu sự mà lại chẳng vui lòng đến ngài mà ru tư báo giờ. Ấy mới là người biết tiếc ngày giờ, hay kiếm trong việc tiền bạc từ tụng đó.

Bồn-quán thật tình muốn phụ ích với chư khán-quan nên chỉ dẫn cho các ngài làm ơn,

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

ngày nào hữu sự đến đó ưu tư với quan Tân-trang-sư de Méronna (dờ Mê-ro-na).

Vẫn trong đám tụng-sư Saigon chẳng thiếu chi là trang-sư tài ba lỗi lạc, nay mà ông de Méronna là một tay rất cao đàm hùng biện vào đó nữa thì lại làm cho mỗi kỳ xử việc thành ra một đám thiến chiến quần nho, Bồn-quán cũng e cho phía tranh tụng địch-thủ, khó mà thắng được với ông de Méronna.

Duy mới khai trường có một tháng mà quan khách vắng lại như nước. Tưởng lại càng nghĩ càng đông.

CĂN THƠ

Vụ sát nhơn. — Đêm 30 septembre rang mặt mông một tháng octobre tại làng Thường thanh chợ Cái-ràng đó một vụ sát nhơn rất nèn ghê-gớm như sau này.

Nguyên đêm ấy hai vợ chồng cựu hương-chánh Dực lúc 2 giờ khuya dậy sửa soạn ghe đi thăm ruộng, lúc ghe cộ xong xuôi người chồng đi trước xuống ghe vừa khỏi cửa ngõ nhà, thì có một tên cầm dao nhọn trông tới nhảy ra đâm vào bụng một dao rất nặng, vừa chỗi dậy la lên thì tên phi-tử thích luôn 2 dao nữa, hồn về địa phủ.

Thương hai cho người vợ đi sau vừa nghe tiếng chông la chạy đến thì thảng sát nhơn thích một dao ngay ngực trúng phùng tới trái tim rất sâu, người vợ còn gượng gạo chỗi dậy chạy qua nhà ông già chông cũng ở gần đó mà cáo báo vừa xong chạy về đến nhà thì xỉu tặc hơi.

Tên sát nhơn giết xong cả hai mạng liền lộn sồng qua bờ chạy ra tòa án Căn-thơ mà bỏ tay chịu tội, nó lại có làm sẵn một cái đơn bỏ vào mình mà cáo tội của nó.

Nguyên tên sát nhơn này tên là Nam, trước ở bồi đến sau có ở lính police tại Căn-thơ bị cách chức vào làng Thường-thanh ở tá điền cùng vợ chồng Hương-chánh-Dực coi ruộng, nó khai rằng ở bao lâu tiền công của nó hương chánh Dực không trả đủ số, đã đòi năm ba phen, nên nó giận mà giết. Vụ này tòa án còn giam mà tra xử.

HẠN OI

Mỏ vàng sụp. — Mỏ khoáng tại Bồng Miêu và Neysset sụp, có nhiều người Annam bị trường tích.

CAMBODGE

Chó điên. — Có một con chó điên hay chạy nghêu ngẩn lối đường lộ Battambang mà cắn người ta và thú vật. Có một người lính san-đam cởi ngựa đem ít người lính tới đặng vì con chó ấy song bắt không được, nên lính san-đam phải lấy súng sáo mà bắn chết.

NGUYỄN-THANH-KHIẾT
Cử-Nhơn Luật

Lời cung tâng ông Nguyễn-thanh-Khiết 23 tuổi, thi đậu Cử nhơn Luật, là con thầy Hội-dồng Nguyễn huân-Điền ở làng Mỹ-trà, tổng Phong-thạnh, tỉnh Sadek (Caolanh).

Nguyên ông Cử-nhơn này khi ở Nam-kỳ học trường bôn quốc Saigon, tháng mars 1908, thi đậu cấp bằng tài năng. Qua tháng avril 1908, sang chánh nước Đại-pháp học tại Lycée d'Aix, rồi sang qua thành Montpellier, học tại Cao-đẳng-học-đường (Faculté de droit) đến tháng juillet 1912, thi đậu Tú-tài luật. — Người lại còn có chí khí thông minh, mẫn thiệp, gần công đến sách, đến ngày 4 juillet 1913, thi đậu Cử-nhơn luật (Licencié en droit) trong hội thi nơi Université de Montpellier, đến ngày 6 septembre 1913, ông vinh qui cố hương. Kể từ ngày qua học tại chánh nước Đại pháp, cho đến về là năm thu dư, thật đáng khen mừng cho ông Nguyễn-thanh-Khiết công thành danh toại. Quan hiền, Môn-lư, và khen thầy Hội-dồng tốt phước có nghĩa phương huấn tử.

Nguyên linh tổ phụ của ông Cử-nhơn này là ông Nguyễn-tri Tường có làm Hội-dồng bôn tỉnh hai khóa, tuy người đã qua đời rồi; nhưng mà thuở sanh bình, làm người vui lành, mẫn nghĩa, hay châu cấp kẻ nghèo khó, và làm nhiều sự có Ạm chất để về sau. Nên có con thứ nhất Nguyễn-thận-Huy Cai-tông. — Con thứ nhì Nguyễn-tuân-Hào Phó tổng. — Con thứ ba Nguyễn-huân-Điền Hội-dồng bôn tỉnh. — Con thứ tư Nguyễn-xuân-Vinh Hội-dồng bôn tỉnh. — Con út Nguyễn-quang-Điền Hội-dồng quản hạt Nam kỳ. — Châu đích tôn Ng.-chánh-Tuân Ex-secrétaire du Gouvernement. Mỗi người đều có danh tiếng. Lại thêm cháu nội ông Nguyễn-thanh-Khiết mới thi đậu Cử-nhơn, cũng nhờ tổ đức dư khươn, đặng hiển vinh như thế.

Chúng tôi có đặt lời tâng sau đây.

Lời tâng

Tiết thu quan, trời xanh lẻo lẻo. Duyền cơ hội, gam khéo vẫn xây. Tiếng đồn Cao-lãnh xưa nay. Địa linh nhơn kiệt, càng ngày nổi ra.

Mãng trong xử ta

Có ông Khiết, âu văn mẫn học. Đậu Cử-nhơn Pháp-quốc vinh qui. Đường đường hạo vĩ tu mi.

Văn chương chỉ khi đắp thi hữu vi. Người có phước, thông minh niền thiếu.

Phước đãi người, chiến diệu cao khoa. Hồi hương tiếng nức gần xa. Hai thân đẹp dạ, cả và hân hoan. Tài bác học, siêu thường đỉnh di. Mang phùng thời, phú qui vinh hoa. Đàng khen thầy Hội-dồng ta. Ruộng vườn nghỉ cũng nhà giàu bực trưng.

Xử thời thế khôn ngoan có tri. Thấy văn minh, đề ý tiềm tàng. Khuyên con tốt học ngoại bang. Đốc tròn danh tiếng, đầu phần tôn hao.

Buổi đưa Linh lang viên học

Sang biển cả, ngàn trùng sóng khóa. Phú mạng trời, phước cả làm quan. Ngày nay Lịnh tự hiền vang. Báu cho trong họ, ngọc vàng nào hơn. Đàng mặt trai, ninh hình anh hử. Nổi tiếng nhà, tế mỹ phụng mao. Tốt thay kiêu tử lão lão. Càng ngày danh giá, càng cao phẩm người.

Bồi Tiên nhơn, luy thể tích đức. Nền hậu đệ, tât thuật trùng quang. Kính khen Tô-mầu họ đoàn. Là bà hiền đức, thể gian hiện còn. Công gây dựng, bấy lâu nên thế. Cuộc vững bền, lang quế đàng phương. Chúng tôi giáo tập tại Trường. Mất, tai, nghe thấy, hân tâng căn nguyên.

Hà cầu mị, với nhà quyền qui. Thấy việc thành thuật kỹ xứng đương. Hiền ca lời lịch nên chường. Phúc sau phước lộc miên trường trăm thân.

Caolanh Trường.

Nho-giáo, NGUYỄN-VĂN-SỐ.

Giáo-tập, LÊ-HỮU-THANH.

Kính tâng.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

CÁC LỜI ƯỚC XIN
của Hội-Đồng Quản-hạt năm 1912
(Suites données aux vœux émis par le Conseil colonial en 1912)

Lời ước xin cho các quan chủ-tính có quyền cho khẩn đất dưới 10 mẫu.

CHÁNH-PHỦ LUẬN. — Trong mấy làng chưa có quan kinh-lý do, tuy việc khẩn đất là về quyền Hội-đồng Quản-hạt cho, song quan chủ tỉnh cũng có quyền cho khẩn từ 10 mẫu sắp xuống; làm để như vậy là có ý, trong khi số khẩn đất chưa đủ đến, giúp dân tiểu-nông-phu được làm chủ đất mà cấy bừa.

Thậm chí làng nào có quan Kinh-lý do rồi đi nữa, quan chủ tỉnh cũng có quyền cho khẩn từ 10 mẫu trở xuống, song phải y theo điều-lệ định cho khẩn làm ruộng, tất đã có nguyên chủ rồi. Thế-lệ ấy có từ châu-trị từ ngày 26 juillet 1910 đã tiên liệu, từ ấy đến nay không thấy xảy ra đều hay ngăn trở.

Lời ước xin cho dân Annam đúng 21 tuổi mới đóng thuế.

CHÁNH-PHỦ LUẬN. — Đã có kỹ xét thì nếu y phê theo lời ước xin này, số thâu công-nho sẽ thất thâu trên 10 vạn bạc. Và lại cái phần thất thâu của số địa hạt cũng không dưới 22 vạn 7 ngàn đồng.

Sở công-nho quân-hạt và địa-hạt không lẽ ưng cái khoản tổn-thất này.

Lời ước xin về hội Phái-viên xét các hạng điền thổ.

CHÁNH-PHỦ LUẬN. — Hội Phái-viên này có lời nghị-định từ ngày 13 octobre 1910 dự trong khoản thứ 2, lại có lời chỉ dụ ngày 26 août 1911 đã châu phê.

Lời ước xin cho phép lấy tiền công-nho làng mà thực công sự cho hương chức.

CHÁNH-PHỦ LUẬN. — 1. Thường hề có việc xâu bời thì hương chức phải đi coi dân làm, các ngày đi coi cũng kể cho là ngày công, không lẽ bãi việc ấy được, ấy là về chức trách của hương chức. Và lại sự đi coi dân làm chẳng phải là đều cực nhọc chi, cũng như hương chức đã được miễn sự rồi, hơn là dân chúng phải ra công làm.

2. Cũng có hương chức làm làng đã thâm niên, song như vậy thì mỗi năm sở công-nho làng cũng có xuất tiền châu cấp bồi lại cái thiệt hại mất ngày giờ mà lo việc công. Tiền châu cấp ấy ít nhiều tùy theo làng nhỏ lớn, mà trong các đại thôn thì tiền châu cấp cũng khá trọng, vì trong đại thôn thì công việc mới là cực thiết. Nếu y theo lời ước xin này thì thành ra phải châu cấp cho hương chức hai lần, mà có nhiều làng không sức đủ mà chịu phần tổn kém thêm như vậy.

Vả lại Chánh-phủ đã nhứt định không nên bày chi cho có nhiều hạng dân được miễn sự, miễn thuế như vậy.

Lời ước xin cho các đốc-công địa-hạt và cai phó tổng đi coi làm xâu.

CHÁNH-PHỦ LUẬN. — Các điều lệ có lời châu tri 20 juin 1891, 28 octobre 1904 và 21 mars 1910 ban hành thì cũng y như lời ước xin này.

Vả lại mỗi năm có tờ chương-trình của các quan chủ-tỉnh gửi về cho Chánh-phủ xét kỹ lại thì rõ việc làm xâu đâu đó y theo điều-lệ.

Lời ước xin cho các lương-y bản-quốc có nhà công hoặc có tiền châu cấp.

CHÁNH-PHỦ LUẬN. — Y theo điều-lệ có lời chỉ dụ ngày 2 mars 1910, khoản thứ 120, 126 ban hành thì các lương-y bản quốc không được đồng hàng với các quan được quyền có nhà công, song có giấy châu-tri của quan Toàn-quyền ngày 2 mai 1910 ngoại trừ các lương-y trong các nhà thương là chỗ đang giúp việc được có nhà công tại đó. Điều lệ này làm ra cho quan thầy lấy và quan thầy annam nhứt hà nhứt thể.

Lời ước xin cho các xã-trưởng hề làm được một năm thì có phép xin thôi.

CHÁNH-PHỦ LUẬN. — Chánh phủ đã rõ chức trách xã-trưởng nặng nề và phải bao lãnh việc thuế khoá rất to, nhưng không lẽ y phê lời ước xin này vì khi ra lãnh chức xã-trưởng thì người annam phải lâu ngày mới thông thạo các quyền lợi và chức trách làm làng, nếu y phê lời ước xin

đấy thì các xã-trưởng đời nào cho thạo việc làng được.

Vả lại khi muốn tranh chức cai phó tổng thì phải thông thạo việc làng, nên đã có điều lệ ép phải làm xã hai năm là chẳng hẹp, nếu bớt còn một năm thì sanh tệ.

Nên Chánh-phủ luận chẳng nên cải sửa qui-cử xưa nay, song nếu ai có việc yếu lý mà quan chủ-tỉnh hiểu rõ thì cũng sẽ được thôi mà.

(Sau sẽ tiếp theo)

NAM-KY TỔNG LUẬN
(Situation de la Cochinchine)

CHÁNH-PHỦ CHƯƠNG TRÌNH
(tiếp theo)
(Rapport de l'Administration)

Nói về việc điền lính tập.
(Recrutement des indigènes)

Trong năm 1912 sự điền lính tập đã rồi trong tháng septembre; không có xảy ra việc chi lạ. Bá tánh cho việc bắt thăm là một điều công bình hơn cách điền lính ngày xưa.

Song có lẽ hữu ích hơn là nên sửa cách thức điền lính lại cho phép người bản bang được quyền mượn người đi lính thế cho mình. Việc cải lương này đang trừ nghĩ, về việc binh-cơ tưởng lại có ích nên nhậm lính tình nguyện cho đồng.

Nói về các khám đường

Các khám đường trong lục châu thì có San-dâm coi sóc. Những ngục-tốt annam thì đều từng quyền một người đội khám. Công việc nặng nề, nhứt là trong một hai tỉnh như Châu-độc số tội có án và tội giam tới 350 tên.

Các khám đường lục châu đều đó hằng có bồi bổ luôn, song có nhiều cái khám còn hơi chật hẹp e không đủ chỗ nhốt tội nơn. Năm rồi khám Vinh-long có làm thêm rộng lớn, chứa được chừng 250 tội nơn mà còn khoảng khoát.

Đã nhứt định mở rộng khám đường Con-non vì số tội nơn nay gần tới 1.450 tên mà y theo điều lệ thì chẳng được quá số 1.000 tên.

Chánh-phủ đã nhứt định cất thêm 2 cái khám mỗi cái bề ngang 8 thước, bề dài 96 thước. Trong mỗi khám thì có chia ra bốn gian nhà bề dài 24 thước nhốt đặng 60 tên tội nơn thì cả thấy mỗi khám nhốt được từ 480 hoặc 500 tội nơn.

Vả lại Chách-phủ cũng có trừ nghĩ xưa nay muốn lập thêm vài cái khám riêng để nhốt những tội nơn có tật phung cùi hoặc là bệnh trầm kha cổ tật mà vẫn làm chưa được là chỉ một sự khiêm khuyết ngân tiền. Cho nên nay hề có tội nơn vương mang các bệnh ấy thì phải giải xuống cũ-lao Ròng thì là một

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhứt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

việc rất qu
 nản không
 là đưa tới

Vả lại nh
 sự đến tới
 được và kh
 này về sau
 sẽ giam riê
 Các công
 thi về phân
 Số tiền định
 luôn các nh
 và 20 lính A

CỤC H
(Chroni

TRU

Nói về c

Tại các l
 vằm các nh
 Hồ khâu, à
 nổi lên như
 buôn Âu-M
 liệt-cường
 không. Nh
 Press nói r
 tại Quảng-d
 lạc như vậy
 giờ, khi ấy
 Thủy-sư H
 cõi tau tuấn

Tuy Chấn
 nay có hơn
 chạy cùng
 tuần do tế
 khi nghe qu
 mà cướp m
 ấy lộng gi
 tay buôn ng
 chúa tàu, b
 mới rừng đ
 sống rạch T
 tỉnh như kh

Tuy quân
 hai chiếc t
 chiếc Thái-
 dy mồn lòng,
 không dám
 buôn ngoại-q
 nhiều mà du

(1) Cõi nhứt tr
 th

Mỗi n

đào cho

trên cái phố
làng, nên
ở hai năm
một năm

ng nên cũ
nếu ai có
nh hiền rõ

o theo)

LUẬN

(hine)

TRÌNH

ation)

h tập,

enes)

đã rời trong
y ra việc chỉ
là một điều
ngày xưa.

ên sửa cách
trời bốn bang
lĩnh thế cho
giam trừ nghị;
ch nên nhậm

ờng

châu thi có
tốt annam thì
bị khâm. Công
t hai tinh như
giam tới 350

đầu đó hằng
cái khâm còn
nhất tội nhơn.
âm thêm rộng
i nhơn mà còn

m đường Con
1.450 tên mà
c quá số 1.000

cất thêm 2 cái
ước, bề dài 96
có chia ra bốn
tốt đặng 60 tên
âm nhất được

ó trừ nghị xưa
khâm riêng để
phụng cũi hoặc
lâm chưa được
ngân tiền. Cho
g mang các binh
Rồng thì là một

aiùm

việc rất quan hệ vì mấy binh khác phân
nân không chịu ở chung lớn với chúng nó
là đứn tội nhơn.

Vả lại nhất chúng nó tại cù-lao Rồng thì
sự đến tội của chúng nó không hiệp luật
đặc và khó mà ngăn ngừa sự đảo tị. Từ
này về sau những tội nhơn có binh ấy thì
sẽ giam riêng tại cù-lao Côn-nôn.

Các công việc tinh thiết lập nói trên đây
thì về phần số công nho Đông-dương chịu.
Số tiền định xuất ra làm là 96.000 \$ ấy là kể
luôn các nhà cất thêm cho 6 người lính tây
và 20 lính Annam ở.

CỤC ĐÔNG TÂN VĂN

(Chronique de l'Extrême-Orient) (1)

TRUNG-QUỐC THỜI SỰ

(Actualité chinoise)

Nói về các đám cướp móc tại
Quảng-dông

Tại các làng ở chung quanh gần
vàm các nhánh sông Tây-giang và vàm
Hồng-khẩu, ăn cướp, ăn trộm, dục đồ
nổi lên như muỗi mùa mưa. Các nhà
buôn Âu-Mỹ bị nhiều thiệt hại, có lẽ
liệt-cường sẽ tinh trừ khử chẳng
không. Nhựt-báo Hồng-kông Daily
Press nói rằng: « Cách vài năm trước
tại Quảng-dông cũng có một lần loạn
chạy như vậy mà không quá như bây
giờ, khi ấy có quan Đốc-thống-chế
Thủy-sur Hồngmao qui danh là Moore
cỡi tàu tuần tiễu mà đi bắt ăn cướp.

Tuy Chánh-phủ tỉnh Quảng-dông
này có hơn trăm chiếc tàu tuần-tiễu
chạy cùng các ngã sông rạch mà
tuần do tể soát, song cũng còn lắm
khi nghe quân hoang chặn ghe buôn
mà cướp móc. Lần lần quân hoang
ấy lộng giả thành chon dám đánh đến
tàu buôn ngoại-quốc có quan tây làm
chứa tàu, bởi ấy các hăng buôn to
mới rùng động là vì thấy các ngã
sông rạch Tây-giang không được bình
tịnh như khi trước.

Tuy quân hoang ấy đã đánh được
hai chiếc tàu buôn ngoại-quốc là
chiếc Thái-an và chiếc Robert Lebau-
dy mặc lòng, chớ chúng nó cũng khôn,
không dám rờ đến nữa, vì các tàu
buôn ngoại-quốc nay có sấm khí giới
nhiều mà dạn bị. Vả lại Chánh-phủ

(1) Coi nhựt trình Revue Indochinoise số 7,
tháng Juillet 1913

Quảng-dông nay có dạy các tàu tuần
tiểu ở tại vàm Hồng-khẩu chực tàu
buôn mà hộ tống vô sông cho đến
tỉnh thành. Việc đề phòng như vậy
thì các tàu buôn mới bớt bị ăn cướp
đánh, song phải rõ là ăn cướp nó
ngày đêm cứ thăm dò các tàu qua lại
luôn luôn.

Khi chiếc tàu Thái-an bị đánh rồi
thì quan Đốc-thống Quảng-dông bèn lo
việc tuần phòng, dưới các tàu chạy
sông của Hồngmao đặng bộ hành qua
lại, lên xuống cho khỏi bị cướp móc.
Tuy tinh như vậy chớ cũng chưa đủ
là an tịnh được, Chánh-phủ Quảng-
đông đêm ngày phải lo tuần do khắp
cả các sông rạch trong tỉnh mới được;
phải cho thám-tử đi dò cùng các nơi
mà phá ổ hang quan ăn-cướp, chớ
mấy chiếc tàu tuần tiễu chạy dưới
sông cũng chưa đủ mà tiêu diệt sấp
ấy, vì chúng nó có sấm nhiều súng
ống thuốc đạn. Ngày nào mà Chánh-
phủ cấm ngặt và lục xét lấy cho hết
súng ống ấy thì mới là hết ăn cướp
cho.

Nói về sự tự do của các báo và Dân-
quốc Trung-hoa

Nhựt-báo Bắc-kinh Thiên-tân tân
văn có ấn hành một bài như vậy: Có
phải là cuộc ý quyền chuyên chế chăng?
Bài ấy luận như vậy: « Nếu việc
thiên hạ đang đồn mà thiệt thì là
một điều rất quan hệ cho Trung-hoa
to, là nghe họ nói Chánh-phủ Trung-
hoa toan bỏ không cho phép lập báo
quản nữa, vì các báo hay châm-qui
bào biếm các quan và các nghị-viên
trong nước. Việc quan hệ rất to là
sợ có khi các điều tự do của dân cũng
sẽ bị Chánh-phủ dày đập chẳng kể
đến nữa.

Họ đồn nói Chánh-phủ có sai bắt 4
vị phụ bút Báo-quản kia đem giam và
làm nhiều điều khổ khắt, những kẻ
thấy cuộc như vậy mà kinh tâm tán
đờm. Họ lại đồn rằng có một quan
Hội-đồng kia làm chủ một báo-quản
nọ cũng đã bị bắt và bị lính đưa
súng sáu vào bản mặt mà hăm dọa.

Nếu các người ấy không có phạm
tội chi đại ác hoặc phạm tội xúi giục
dân làm loạn, thì việc này rất rối chớ

chẳng phải chơi đầu. Như các kẻ ấy
trong lời luận châm-qui bài bác mà
có lòng chơn chánh, hoặc nói quá
lời mà bị bắt, thì Chánh-phủ Trung-
hoa rất quý, vì bởi sự kiêu căng mà
thường thường kẻ chuyên quyền phải
mất vậy...

NHỰT-BỒN

(Japan)

Nhựt-bồn, xưa già-man hủ-lâu đầy
những dị-đoan lẽ nghi rằng buộc, nay
lần lần khử cựu tưng tàn, cải tà qui
chánh. Ấy cũng nhờ có các báo-
chuơng, các kẻ lo quốc sự, các nghiệp
sư thổ tận tinh thần, tìm cách này
kiếm thế kia mà phổ khuyến đánh
thức thiên hạ bỏ củ theo mới. Thậm
chỉ đến việc triều nghi, hoàng-gia cũng
là các nhà quí-tộc trăm-anh cũng
đều bị bao biếm dị nghị, Y-đăng-hầu
luận cho là cuộc chậm trễ kém hơn
người trăm năm.

Nhựt-bồn-thời hải-bảo làm bài luận
mà so sánh việc xưa với việc nay,
như cuộc hạ bỏ củ theo mới, khai
tú mà làm thuộc cho thiên hạ, cứ
chuyên một việc lo cho mình rỗng
khỏe mạnh, nhờ có bá tánh hiểu
rằng hề làm nghề lương-y thì phải
hằng ngày chữa chuyên bệnh-hoạn
thì mới tinh nghề, cho nên hoàng-gia
mới chịu cho các lương-y ngoại quốc
thâm nhập nội cung mà tuần mạch
cho Hoàng-đế đương kim. Các quan
thượng-phu cần răn mà không sao
cần nổi, ấy mới biết lối học kim thời
phải hơn lối học cổ thời rồi.

Mới đây ông Hoàng Arisugawa ti-
trần lậm cho bá tánh phải lo trừ đến
một việc hú hậu dị-đoan nữa. Số là ông
hoàng này tặc hơi ngày 5 juillet 1913
tại trong tỉnh. Qua ngày là mồng 10
juillet, các quan lo đem xác về Đô-
thành là Đông-kinh mà bày cuộc tế lễ,
khiêng đi cùng các đường rồi mới đem
xác về bôn dinh. Tuy là chết ngày
mồng 5 juillet mà qua mồng 10 mới có
giấy Chánh-phủ truyền tin cho bá-tánh
hay rằng: ngày mồng 5 ông Hoàng
Arisagawa-tê bất tỉnh, tới bữa nay
mới tị-trần».

Nhựt báo Jiji nghịch-luận rằng sao

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

chết ngày mồng 5 mà lại truyền tin rằng chết ngày mồng 10, ấy là tục hoàng-gia như vậy.

Nếu khi xưa mà giấu cái ngày chết của đế-vương, đại tướng cho đến khi tôn người khác lên thế vị rồi mới hay, thì cho là hữu lý, vì sợ có loạn, sợ người tiếm vị, chớ nay là đời văn-minh có dấu như vậy nữa hòng giấu diếm như xưa mà làm chi vô ích vậy.

Trong nhứt-báo Chuo Koron có ông Ishikawa bài bát việc húy tên, sửa chữ trùng với hiệu danh đế-vương. (Thói này bên Tàu cùng trong nước Nam ta hằng có như vậy) làm như vậy lâu năm thì tiếng trong nước cùng các chữ viết lần lần phải sai hết. Thậm chí như chữ minh, nếu tiếm nào, nhà nào mà có chữ minh thì phải bôi bỏ, hoặc sửa lại viết cách khác, chữ minh thì đọc chữ mon, thường người ta viết chữ minh chữ nhứt bên chữ nguyệt, nay phải viết chữ khẩu bên chữ nguyệt thiếu một nét, thiết là kỳ cục quá chừng. Hoàng đế cũng là người ta, sao lại làm cách chi lạ vậy.

Còn như sự ông Noji vì thấy vua Minh-trị thăng-hà ngài bèn tự vận mà theo chúa cho trọn một niềm chung thì, ấy cũng là thói xưa, hề chủ chết thì tôi tớ phải tự vận mà chết theo cho trọn nghĩa. Từ ngày Chúa giảng thể thì nhà nước nhứt đã có truyền bỏ cái thói ấy rồi mà từ đó đến nay gần 2000 năm mà chưa trừ tuyệt được.

Nếu để thói đó thanh đành thì chi cho khỏi có nhiều người lấy cớ mà làm cho cả nước phải kinh thờ, chớ kỳ trung là người chẳng đáng, chẳng nên lấy sử tự vận theo chủ mà làm một đều nghĩa khí, vì là một đều rất quan hệ trong nước.»

(Sau sẽ tiếp theo)

NGƯỜI ÂU-CHÂU VÀO TRUNG-KỲ VÀ BẮC-KỲ

(Trong năm 1660 đến năm 1775)

(BÀI NÀY ĐÓN-QUÁN DỊCH CHỮ TÂY CỦA CÁC BÁO LĂNGSA RA TIẾNG NÔM VÀ CÓ LỤC SỬ-KY VÀO MÀ SÁNH — tiếp theo)

Trong lúc ấy con nhà có đạo tại Bắc-kỳ bị bắt đạo, chúa Hiền-vương

khí trước có lòng hiền từ, sau lại không chịu cho mấy thầy đi giảng đạo nữa. Có lẽ việc này đây là tại trong con dẹp loạn (1655-1661) mà người Âu-châu không trợ lực với hai chúa Trung-kỳ và Bắc-kỳ cho nên mới sanh ra như vậy. Và lại khi các thầy giảng đạo qua đất Việt-nam thì chi cho khỏi mịch lòng người trong bốn-cánh: một là các ông thầy chùa, hai là các thầy nho-gia, ba là các quan trong triều, ngoài tỉnh cả thầy đều ghét đạo, xui giục vua phải đuổi các thầy giảng ấy đi.

Đầu tại cơ nào mặc lòng, kỳ thật trong con ấy Trào đình có ra lệnh bắt đạo. Trong cuối đời 17 con nhà có đạo bị bắt bỏ nhiều khi, người thì bị chém giết, nhà thờ thì bị đốt, các thầy táy thì bị cầm cố; có hai thầy bị tù rạt khốc cự mà chết trong khám. Bước qua đầu đời thứ 18 tại Tonkin cũng có bắt đạo nghĩa là trong năm 1712, 1737, 1744, 1765, 1773 đều có cấm không cho các thầy giảng đạo tại Bắc kỳ; có bốn ông bị chém đầu, còn trong năm 1744 các thầy dòng Đô-mi-ni có bị bắt giam vào ngục.

Trong Trung-kỳ khi ấy lại ít bắt đạo, song trong năm 1724 Minh vương có giảng chỉ đuổi cách thầy giảng đạo và cấm nhơn dân không được theo đạo Thiên-chúa; tuy có lệnh cấm vậy mà các quan lơ là không làm ngặt cho lắm. Sau vua con là Võ-vương kế vị trong năm 1738 thì lại tử tế với các người Âu-châu, song qua năm 1750 chẳng biết vì cơ nào, vua lại đuổi các thầy giảng đạo ra khỏi xứ.

Ngày, 27 aout có bắt 29 thầy giảng giải về Măcao, nay hãy còn sách di tích lại; 29 thầy giảng đạo ấy là: 9 ông dòng Đ. C. Jésus, 9 ông dòng Phan xi-cô, 9 ông dòng Sai, trong ấy có một giám-mục và 1 phó giám-mục, 10 ông thuộc dòng Tân-giáo. Khi các thầy giảng ra khỏi xứ rồi các quan cho đi đảo soát bắt hết con nhà có đạo giam tù, phạt vạ, đánh đòn, dày khổ sai; khá nói cho phải, không có chém giết ai.

Xét lại đời Nguyễn ít hành phạt

con nhà có đạo hơn đời Lê, đời Trịnh đã vậy mà lại nhiều vua Nguyễn lại tử tế với các thầy giảng đạo. Vì có sao vậy?

Và lại sự giảng đạo tại Bắc-kỳ thanh hành hơn trong Nam-kỳ, hay là tại các quan sợ hễ dân annam vào đạo rồi thì không từng phục các quan, có lòng tự do, hay là tại các thầy giảng đời ấy đông người, sao cho khỏi có người ít dè dặc, ít tôn kính quan quyền chẳng? Việc ấy khó mà chắc cho được.

Song các vua nhà Nguyễn hay thuận với người Âu-châu, thì đã họ giúp đỡ nhiều khi. Các chúa Bắc-kỳ có cầu cứu với Bút-tu-gê và Hoalăng mà vô ích, sao tại Trung-kỳ Bút-tu-gê lại trợ lực với vua nhà Nguyễn?

Và lại trong đời thứ 18 tại Trào Nguyễn có nhiều thầy dòng Đ. C. Jésus làm quan (cũng như bên Trung-quốc trong đời thứ 17 có nhiều thầy dòng Đ. C. Jésus làm quan vậy).

Chúa Trịnh thì không phục việc thông thái của người Âu châu, chớ qua năm 1686 Hiền-vương có hạ thư qua Macao xin cho ông Bartholomeu da Costa qua Việt-nam mà làm quan tại Trào vua có hăm rằng bằng không cho thì sẽ nghịch cùng các người Bút-tu-gê ngụ tại Việt-nam.

Vua Minh-vương dùng thầy Antonio de Arnedo làm quan lo việc Toán-pháp; qua năm 1724 có dùng ba thầy dòng Đ. C. Jésus là thầy Sanha và Pirès lương-y, thầy de Lima là Toán pháp-gia và Thiên-văn-gia.

Vua Võ-vương dùng thầy Jean Siehert làm lương-y, ông này qua năm 1745 chết tại Huế. Có thầy Slamenski đến thế, sau lại có thầy Jeafi Koffer đến làm quan tại Trào cho đến năm 1755; trong năm 1750 khi các thầy giảng đạo bị đuổi ráo ra khỏi xứ thì thầy Koffer xin ở lại Trung-kỳ được. Sau về xứ Bút-tu-ganh thầy Jean Koffer và nhiều thầy khác bị thừa tướng Pombal hạ ngục. Thầy Jean Koffer trong chốn lý-tiết dọn dựng một cuốn sách Trung-kỳ-nhơn-vật hay lắm, làm bằng chữ Latinh, ấn hành tại Nuremberg trong đầu đời XX 20.

(Sau sẽ tiếp theo)

Mỗi là thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

VIỆT-

IV. — V

(An su)

Bởi đó ngày ngày cho mấy lòng rừng ai cũng k Một lẽ n các nhà tr ngữ chữ n lập thì phá việc ràng văn ta ng ý của nhà Tướng là tại mây ô việc học hư thiệt h nào lòng hiền thấu phi một i kiếm ngh Ấy vậy n nhau khố mà bày l là có ý m đầu. Vi chur văn ta qu

- 27. — FE

TRUYỆN B

CỦA ÔNG A

Bà Hoà
— Dạ H
cả ngày c
Trong các
cái thơ đ
Bà Hoà
quở rằng
ta sao ?
— Ua, à
— Phải

VIỆT-NAM THỜI TẬP

(Cahiers de l'Annam)

IV. — Việc giáo huấn con nhà Bần-quốc

(Tiếp theo)

(Au sujet de l'instruction publique)

Bởi đó cho nên, cái hư truyền này ngày ngày rải khắp xóm làng, làm cho mấy nhà nho văn ai ai cũng ngã lòng rưng chí, nên các trường riêng ai ai cũng khóa cửa.

Một lẽ nữa là có luật nước nói rằng các nhà trường riêng dạy chữ quốc ngữ chữ nho, và chữ Langsa, ai muốn lập thi phải xin phép nhà nước. Tại việc ràng buộc này mà chữ vị nho văn ta ngã lòng. Không hiểu cái tình ý của nhà-nước làm sao rồi giải nghệ. Tưởng lắm, nghe lắm, rồi ngày ngày tại mấy ông mà làm cho tàn ần cái việc học thức nho văn xưa nay. Việc hư thiệt không rõ, rồi ai ai cũng là não lòng bỏ luôn. Còn mấy ông nào hiểu thấu thì lại sợ cực phọc, sợ tốn phí một ít hơi, rồi nói khó, thói dễ kiếm nghề khác làm ăn chỗ dễ hơn. Ấy vậy nhĩ hà như thế, mấy ông rừ nhau khóa cửa nhà trường. Nhà-nước mà bày luật lệ cho mình chẳng phải là có ý muốn làm thiệt hại cho mình đâu.

Vì chùng cái tệ của mấy thầy nho văn ta quan trên đã rõ thấy; dạy dỗ

lời thôi, còn cái cũ chỉ các nhà trường riêng coi còn què mùa quá đời. Người tài tinh, dạy dỗ con em thì chẳng nói làm chi, song mấy vị học hành lam nhăm cũng ra công dạy dỗ kẻ đồ đệ nữa. Bởi đó cho nên, cũng một thời học mà mỗi người nghe cái nghĩa lý khác nhau. kẻ nói xuôi, người nói ngược, không đồng một thể với nhau. Vì thầy chữ nho ai mà biết cái luật mẹo gì trong việc dạy dỗ. Có khai trường thì chi cho khỏi câu « *nhon chi so* » làm đầu; dạy lòng cho trẻ nhỏ quen miệng, còn cái nghĩa lý phù cho Thành hiền quang cổ. Bởi vậy cho nên việc học hỏi chữ nho coi hoang-đàng lắm; không phải là có luật mẹo như chữ Langsa, xưa nay việc tinh tẻ này lần lần rải khắp, nên con nít học rồi, càng ngày càng ghi tạc vào trí khôn; đó đi lạc đường mà chẳng ai rõ thấu đặng.

Một nỗi nữa có ông dạy học trò là có ý cho có trẻ sai cái việc nhà, gánh nước, giã gạo, một củi, cho heo ăn vẩn vẩn, và cũng là một cái dịp lễ mễ trong những lúc mồng năm ngày tết! Lời nói đây là lời thật không phải là thêm bớt gì. Lành cái tiếng dạy học với đời chẳng qua là có bụng tư lợi. Cái việc đồ lợi ấy cũng là kỳ; bởi đó cho nên học trò chúng nó lớn lên, « *thâm đôn* » rồi đem lòng giận lại thầy mà chớ. Liệt vị tiên sanh hiền tại làm sao vậy không?

Cũng vì việc của mình làm khi lúc chúng nó còn trẻ rồi chúng nó cứ đem lòng phiền muộn lúc thành nhơn; dòm cái việc học bành lúc nhỏ dụng không đặng, chùng đó chúng nó mới nói vậy nói khác là vậy. Có phải là tại nơi mấy thầy chữ nho không có lòng truyền đạo cho chúng nó, ơn đâu không thấy, chớ cái hoàn cái giận có luôn.

Chớ cái đạo học chữ Langsa không phải là vậy đâu. Cách dạy dỗ cần chuyên, mấy thầy giáo lo việc dạy con trẻ học trò hơn là lo cho con cái mình. Tận tâm mà giải nghĩa phân lý; con trẻ không hiểu cũng tìm phương mà cắt nghĩa cho ra.

Cách dạy dỗ có ngày có giờ, có khi học có khi nghỉ; bởi đó cho nên con trẻ rảnh rang trí hóa mà lo việc ăn học năm này qua tháng khác. Đến lúc mãn học thì đủ sức mà thi cử. Còn cách thông hiểu cũng đồng một lẽ với nhau, chớ không phải là như cách ăn học chữ nho mình đâu.

Chớ chi thầy chữ nho ta mà làm theo cách thức dạy dỗ chữ Langsa thì có lẽ kẻ có ý tâm sư học đạo cũng đặng sự học hành chính chắn, chớ chẳng không. Phần nhiều chúng ta hãy còn ham học nho lắm. Ấy vậy liệt vị tiên-anh cũng nên trao đổi kinh sử lại, chế biến cách dạy dỗ làm sao cho dễ học, mau thông, làm làm

- 27. — FEUILLETON DU 9 OCTOBRE 1913 (295)

TRUYỆN BA NGƯỜI NGU-LÂM PHÁO-THỦ

TIÊU-THUYẾT LANGSA

CỦA ÔNG ALEXANDRE DUMAS CHA ĐƠN RA)

XVI

(tiếp theo)

Bà Hoàng hậu hỏi. — Chỗ nào?

— Dạ Hoàng-thượng phán rằng Lịnh-bà cả ngày có viết thư mà chưa gửi đi kịp. Trong các tủ các hộp, thì xét không thấy cái thư đó. Song phải có nó mới được.

Bà Hoàng-hậu nghe nói đỏ mặt tía tai bèn quát rằng: Ý khanh muốn phạm đến mình ta sao?

— Dạ, ấy là lịnh vua, tôi phải tuân cứ.

— Phải, cha chẻ mấy tên thám-tử của Tê-

tường giới thiệt. Hôm nay ta có viết một phong thư mà chưa gửi được hồi còn tại đây. (Nói rồi bèn lấy tay chỉ vào ngực).

— Vậy thì ngu-thần cúi xin Lịnh-bà giao cái thư ấy cho ngu-thần.

— Ta muốn để giao tới tay Hoàng-thượng mà thôi.

— Dạ, nếu Hoàng-thượng mà muốn cho Lịnh-bà trao thư ấy tới tay ngài thì Hoàng-thượng đi sai ngu-thần đến đây làm chi, nếu Lịnh-bà chẳng khứng trao thư ấy cho ngu-thần...

— Thi sao?

— Dạ, Hoàng-thượng có dạy tôi phải lấy.

— Ý khanh muốn cái nói chi?

— Dạ, ngu-thần sẽ phải phạm đến ngọc thể.

— Cha chẻ là khôn nạn, trời đất ôi!

— Vậy thì cúi xin Lịnh-bà hãy trao ra thì hay hơn.

— Khanh có biết đều như vậy là một tội rất phạm thượng chăng?

— Dạ, ngu-thần biết, song ngặt là quân-mạng, ngu-thần mò đăm nghịch chí, xin Lịnh-bà xá tội cho ngu-thần.

— Ôi thôi! thà chết, chớ ai đi chịu nhục vậy nời.

Song khi bà Hoàng-hậu thấy Chương-án-quan sẽ ra tay, thì mau tay liền rút ra mà giao cho đó. Cùng nói rằng: « *Thơ đây, khanh hãy lấy đi, chớ khá ở lâu nơi đây, ta chẳng muốn thấy mặt khanh nữa* ».

Chương-án-quan rung rẩy lập cập giao tay ra tiếp lấy thư rồi bái sát đất mà lui ra ngoài.

Khi cửa cung đóng lại rồi thì bà Hoàng-hậu té ngựa chết giết, bất tỉnh nhơn, sự may có nhờ cung-phi-mỹ-nữ đỡ kịp và cứu cấp.

Chương-án-quan cong lưng chạy tuốt vào

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

sao cho cái đạo nghĩa nhà Annam
hãy còn; vì e chữ vị mà ngã lòng thì
cổ lễ tự nhiên phải mất mà chớ.

Dòm lại mà coi dân sự mỗi làng,
có mấy người biết chữ Langsa, mấy
người biết chữ quốc-ngữ, và mấy
người biết chữ nho của mình. Mấy
ông nghĩ lại mà coi trong bách phần
thủ thập chẳng chắc dặng. Dầu có
dặng đi nữa cũng chẳng thiệt là phải
người đáng bực tài tình.

Ấy vậy mới rõ là người Việt-Nam
ta phần nhiều còn dốt nát lắm.

Thương hại cho trong làng xã
chúng ta rất còn tối tăm biết là bao
nhiều. Bởi đó cho nên mấy ông văn
chương xét lại một ít hơi mà làm
việc hữu ích cho dân sự. Đưa bơi
việc học hỏi có lẽ nào lại còn ngu lố
dối nát đâu.

Lần lần đây nhà nước chắc sẽ
buộc mấy vị hương chức hết thầy
phải biết chữ quốc-ngữ cùng là chữ
An-nam. Người nào biết dặng một
thứ chữ trong hai thứ trên đây, thì
mới dặng tuyền cử làm hương chức.

Nhà nước mà làm dặng như thế
thì tự nhiên dân sự phải lo việc học
hành, chờ đến lúc ra làm ông hương
này, ông hương kia với người ta.
Khi đó ai mà còn dốt nát thì chắc là
khó dặng dặng.

(Sau sẽ tiếp theo)
TRẦN-NGỌC-PHÁT

KIM-VÂN-KIỀU TÂN GIẢI

(Poème de Kim-Vân-Kiều).
(tiếp theo)

1036 (Nghĩ rằng khôn nổi giấu màu,
Sự minh nàng mới gót đầu bày ngay.
Bây giờ sự đã đường này,
Phận hèn đầu rúi đầu may tại người.
Giác-duyên nghe nói rung rời,
Ở đây cửa But là không hẹp gì.
E chẳng những sự bất kỳ,
Đề nàng cho đến thế thì cũng thương.
Lánh xa trước liệu tìm đường,
Ngồi chờ nước đến chơn giường còn chi?
Có nhà họ Bạc bên kia,
Am mây quen lối đi về đầu hương.
Nhân sang dặng hết mọi đường,
Dọn nhà hãy tạm cho nàng trú chơn.
Những mừng được chốn an thân,
Vội vàng nào kịp tính gần tính xa.
Bạc-bà học với Tú-bà đồng-môn.

1037 (1033) Thủy-kiều nghĩ sự tình của
minh, đã lỡ mà lộ chuyện như vậy,
không còn thể nào giấu giếm dặng
nữa. Chị ta bèn bày tỏ hết mọi sự
đầu đuôi cho sư Giác-duyên nghe.

1038 (1034) Trăm lạy sư già, bây giờ sự
của con đã như thế, thói thì thân
phận thấp hèn này, dầu rúi đầu may,
bề nào cũng trông vào lượng của sư
già mà thôi.

1039 (1035) Giác-duyên nghe Kiều nói vậy
thì rung rời sợ hãi, phần nửa thương
thay cho chị ta, lại phần nửa sợ thay

cho chị ta, bởi hồi trong dạ, không
biết nghĩ thế nào cho phải.

1040 (1036) Đoạn, kè tại mà biểu nhỏ
chị ta rằng: Nương-tử ơi! ở đây cửa
But là cửa từ bi, thỉnh thoang rộng
rãi, chớ không hẹp hòi gì mà không
chứa nổi được nàng đâu.

1041 (1037) Thế nhưng mà nàng đã lỡ
lâm vậy, ta e khi có sự tai họa chỉ
xây đến, hồi đó ta đâu muốn bình
vực cho nàng cũng chẳng dặng, mà
đề mặc nàng cho đến nỗi đây dọa thì
ta cũng không nỡ.

1042 (1038) Thôi thì nàng nên liệu trước
tìm đường mà lánh xa đi cho rồi, chớ
nếu nàng còn lồi thòi ở đây, thì khác
nào chờ cho nước đến chơn giường
mới nhảy thì làm sao cho kịp nữa.

1043 (1039) Ta có quen biết một người
họ Bạc ở bên kia, người đó thường
thường vẫn qua lại lễ bái ở chùa
này.

1044 (1040) Thôi đề ta nhân người đó
sang, dặn dò hết mọi đường, biểu người
đó dọn nhà, hãy đề nàng trú chơn
tạm ở đó.

1045 (1041) Kiều thấy sư Giác-duyên lo
tình cho mình dường vậy, thì cũng
mừng lòng được chốn an thân, trong
khi vội vàng, thấy vậy thì hay vậy,
chớ nào đã tính đến đường gần
đường xa ra thế nào.

1046 (1042) Đề đầu nhà họ Bạc đó, cũng
là tổ bọm tào-kê, cũng là buôn người
bán mọi, Bạc-bà kia cũng một môn
vui Tú-bà trước đó.

(Sau sẽ tiếp theo)

cung vua mà dưng thơ ấy, chớ không kịp
đọc. Vua lật đặt tiếp lấy mà đọc thì chẳng
thấy ngoài bao đề gói cho ai, vua bèn đổi
sắc, giở thơ ra xem thấy lời nói thì là thơ
gửi cho vua I-pha-nho, thì vua đọc thẳng
tới.

Trong thơ thấy nói việc xin I-pha-nho cử
binh diệt trừ Tề-tướng. Bà Hoàng-hậu xin
anh là vua Y-pha-nho và Đức Hoàng-đế
Áo-quốc giả đò hạ chiến thư mà giao
phương với nước Langsa bởi vì Tề-tướng
hằng ngày kiểm chuyện bực sách Áo-quốc
và I-pha-nho luôn, nên phải lấy cớ hạ chiến
thư mà chế, như vua nước Langsa muốn sự
hòa nhữ thì phải đuổi Tề-tướng, ới chịu; chớ
trong thơ không thấy nói một lời ngoại
tình chi ráo.

Vua đọc thơ rồi đổi giận làm vui hỏi nội-
thị chớ Tề-tướng còn tại cung chăng. Nội-
thị tâu còn, vua bèn cho triệu đến mà nói

rằng: « Này, khanh hãy coi đây, quả thiệt
trăm siêng luận, lời khanh nói rất nhảm.
Cái việc âm mưu ấy là đều quốc-sự mà thôi,
trong thơ không thấy nói việc ngoại tình
chi. Song trong thơ nói chuyện khanh
nhiều lắm.

Tề-tướng tiếp lấy thơ xem kỹ đôi ba bận.
Đọc rồi liền tâu: kè nghịch tôi rất thù hận
tôi lắm, hăm dọa sẽ hạ chiến thư, Bệ-hạ
cũng nên y theo đó, mà hạ-thần cũng sẵn
lòng từ chừ.

— Khanh nói cái chi là vậy?
— Muốn tâu, vì đa đoan công việc, vì
hằng lo chống cự luôn luôn nên hạ-thần
trong mình có bệnh, không đủ sức mà lo
đến việc vậy thành La-Rô-sen, xin Bệ-hạ
chọn người khác thế cho tôi, và lại tôi là
người tu hành không lẽ đi lo việc giặc giã
như vậy, nghe ra trái với hạnh đạo-nhon.
Bệ-hạ mà chọn người như ông Long-đế hoặc
ông Ba-xom-vi-e mà thế cho tôi thì trong

được an tịnh van gia, ngoài các nước cả
đều tôn trọng.

— Khanh không nói hết, chớ Trẫm cũng
đã rõ rồi, những người nói trong thơ này
và Hoàng-hậu sẽ bị tay Trẫm phạt cho dặng
tội.

— Muốn tâu, xin Bệ-hạ bớt cơn thanh nộ,
chẳng nên vì ngu-thần mà làm kinh động
đến Linh-bà, Linh-bà thường tưởng làm
đầu tôi là kẻ nghịch cùng Linh-bà, chớ kỳ
thiệt tôi hằng có lòng bình vực Linh-bà
luôn, việc ấy vô can. Chờ như thiệt mà Linh-
bà có lòng dối giả Bệ-hạ thì tôi sẵn lòng
xin Bệ-hạ chớ dưng. Song nay Bệ-hạ đã rõ
lòng rằng Linh-bà không có chút chi quấy.

— Phải, khanh nói trúng lắm, song Trẫm
rất hận Hoàng-hậu luôn.

— Linh-bà lẽ phải hận Bệ-hạ chớ, sao Bệ-
hạ đi hải Linh-bà một cách nghiêm nhậ
thái quá như vậy.

(Coi qua trương 15)

Mỗi nhà thơ g. 1y thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tình-tân-văn giùm

F

T

Loài vật
có được n

Trong cá
là thú vật
thuộc và h
thịt làm củ
thì không c
bù câu, ng

Cả thầy
và 2 chon

lời thối, th
cũng chẳng
nơi thiên l
luồng tuôn
cái thì tự y
thấy ngán

Người A
giống mà c
loại đoạ, c
giờ, hoặc c
bởi sự khô
chỗ thứ c
chi.

Đây xin
được bao n

- 1° Gà . . .
- 2° Gan . . .
- 3° Vịt . . .
- 4° Gà tây . . .
- 5° Gà sao . . .
- 5° Bò câu . . .

2°

A — Lò

1° Ngựa đ

2° Ngựa c

3° Ngựa co

B — Lò

1° Trâu đ

2° Trâu c

3° Trâu con

Mỗi n

HOÀN CẦU ĐỊA DƯ

(Géographie)

(TRADUIT D'APRÈS LE BULLETIN DE LA SOCIÉTÉ DES ÉTUDES INDOCHINOISES)

ASIE (Đông-phương) — COCHINCHINE (Nam-kỳ)

TỈNH CẦN-THO

(tiếp theo)

Loài vật nhà

Loài vật nhà trong bốn tỉnh không có được nhiều thứ.

Trong các đồng ruộng thì có trâu là thú vật giúp người cấy bừa ruộng thuộc và heo là thú vật rất nhiều lấy thịt làm của vật thực, còn bò và ngựa thì không có bao nhiêu. Gà vịt nhiều, bù câu, ngỗng khá bộn.

Cả thấy những loài vật bốn cẳng và 2 chơn thiên hạ điều nuôi dưỡng lối thời, thậm chí đến việc để mái cũng chẳng lựa giống tốt, cả thấy do nơi thiên lực mà thôi, thả loài vật luống tuồng đến lúc rửa đực, ruộng cái thì tự ý nó, chớ nguyên chủ chẳng thấy ngăn đón chọn lựa giống loại.

Người Annam vẫn trong việc để giống mà cho loài vật sinh sản thì rất loại đoạ, chẳng hề lo đến việc đó bao giờ, hoặc cũng bởi sự chẳng lo xa, bởi sự không vụ tới mà ra. Có một đôi chỗ thử cải lương mà cũng chẳng ra chi.

Đây xin kê ra trong bốn-tỉnh có được bao nhiêu thú vật:

1° — LOÀI VẬT NHÀ

1° Gà	75.000
2° Gan	2.000
3° Vịt	30.000
4° Gà tây	60
5° Gà sao	40
5° Bò câu	9.000
Cộng	116.000

2° — LOÀI VẬT RẦY BẠI

A — Loài ngựa :

1° Ngựa đực	55
2° Ngựa cái	25
3° Ngựa con	15

B — Loài trâu :

1° Trâu đực	4.425
2° Trâu cái	2.140
3° Trâu con	890

PROVINCE DE CẦN-THO

(Suite)

Animaux domestiques

La liste des animaux domestiques qui vivent dans la province est courte. Comme animaux de ferme, les buffles, auxiliaires indispensables pour la culture des rizières déjà exploitées, et les porcs, pour l'alimentation, sont en immense majorité; peu de bœufs et presque pas de chevaux. Parmi les animaux de basse-cour, les poules et les canards sont les plus nombreux; les pigeons et les oies sont également assez répandus.

Les uns et les autres reçoivent le minimum de soins. Pour la reproduction, aucune sélection des sujets n'a lieu: la nature exerce librement ses droits: tous sont abandonnés à leur instinct et à leurs préférences au moment du rut. L'apathie de l'indigène en cette matière est absolue et procède non point tant de son insouciance originelle que de son indifférence pour les animaux. Les essais d'amélioration qui ont été tentés n'ont donné que d'infimes résultats.

Voici la décomposition des animaux domestiques :

I. — ANIMAUX DOMESTIQUES

1° Poules	75.000
2° Oies	2.000
3° Canards	30.000
4° Dindes	60
5° Pintades	40
6° Pigeons	9.000
Total	116.000

II. — ANIMAUX DE FERME

A. — Espèce chevaline :

1° Chevaux entiers	55
2° Juments	25
3° Poulains	15

B. — Buffles :

1° Buffles mâles	4.425
2° Buffles femelles	2.140
3° Jeunes	890

MÀI HÓA MÔI DÂN

(Droits de Fabrication)

HÀNG VẢI DUMAREST & FILS

ở đường Charner, số 2, Saigon
cho Chư-tôn hay rằng :

Trước khi chư-tôn mua thứ vải trắng mà bán trong tiệm hoặc để mặc trong nhà thì chư-tôn chớ quên viết thư hỏi thăm hàng Dumarest. Hàng này sẽ bán cho chư-tôn một thứ vải nhứt hạng hiệu con nai. Chư-tôn hãy coi nhãn đính sau cho hẳn dạ.

RD 2



CUNG THÌ SẮT MÀ CÓ NHIỀU THỨ

(Il y a fer et fer...)

Thuở xưa mấy ông già bà cả khi nào mệt mỏi, yếu đuối trong mình thì thường hay lấy đinh sắt có sét ngâm trong ly nước, rồi uống đó.

Làm như vậy đó chẳng qua là dở mà thôi, chớ chẳng có chi làm chắc đặng. Ngày nay người ta đã tìm đặng cách hay và có vật thần hiệu mà trị các bệnh nói trên đó rồi.

Ấy là thuốc Dragées Rabuteau, dùng nó mà trị về mấy việc máu men thì hay vô hàng. Quan Lương-y Rabuteau đã thí nghiệm rõ ràng và biết hết các bệnh như tả, mất máu, hư máu vãn vãn.

Khi nào người đau mà uống sắt vào trong bụng thì sắt ấy sẽ vào bao-tử mà tiêu hóa trở ra một vật kêu là protochlorure de fer.

Cũng thì sắt mà có nhiều thứ, vậy thì khá dùng thứ sắt nào mà dọn rồi, uống vào liền thấy linh nghiệm thì mới phải cho. Thứ sắt nói đây dùng mà cho những đứa con gái hay là con trai nào mà rét, mất máu thì hay lắm.

Thuốc Dragées Rabuteau này, hễ uống

COI QUA TRƯỞNG THỨC 12

Mỗi nhà thợ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình
Lục-tính-tân-văn giùm

vào thì liền nhập theo huyết-cầu mà nói cả thân thể ta.

Chư tôn muốn biết bởi cơ nào mà thuốc Dragées Rabuteau thần hiệu hay không? Chẳng khó gì, hãy coi sau đây thì rõ. Ngày kia có một người bệnh đến nằm nhà thương. Người bệnh ấy yếu quá gần chết. Khi đó có một bộ máy của ông Malassez bày, để dùng mà đếm huyết-cầu trong thân thể con người. Như muốn đếm thì chích ngón tay cho chảy máu ra, rồi lấy máu đó đổ vào máy cho nó đếm mới đúng.

Bên chít người đau ấy, rồi đếm thử coi thì có 2,919,000 huyết-cầu mà thôi, ít quá. Người thường, chẳng có đau ốm chít thì phải có 5.500.000 huyết-cầu mới đúng. Khi đó mỗi lần ăn cơm thì thầy thuốc mới cho người bệnh uống hết hai bịch thuốc Dragées Rabuteau. Uống thuốc này chừng hai ngày như vậy thì huyết-cầu tăng lên tới 4.578.000.

Kể từ ngày đó, người bệnh lần lần mạnh giỏi lại như thường, mà lại đỡ ăn thắm thịt hơn xưa.

Quan lương y Rabuteau, cũng như thuốc mà trị nhiều bệnh khác nữa.

Chẳng phải mỗi lần uống, mỗi lần chích máu mà sợ ngứa là chích một người đáng thí nghiệm coi thuốc hay cũng đỡ mà thôi.



Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dãng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hàng bảo-tế-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat Saigon và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ-lớn.



RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ
QUINA GENTIANE

Của Tu-viện Saint-Paul bào chế. Là một thứ rượu bổ làm cho con người đặng trường thọ. Những người nào muốn đặng trường thọ và chẳng khi nào vướng mang bệnh hoạn chí, thì phải uống thứ rượu Quina Gentiane này mỗi ngày 1 ly nhỏ trước khi ăn cơm.

Thứ rượu bổ này bào chế đã đặng hơn 650 năm rồi bởi tay ông Dom Manoel là thầy tu tại l'Abbaye de san-Paolo viện.

Trong cả hoàn cầu đều dùng nó và các danh sư đồng dùng nó mà cho bệnh uống. Nhất là các xứ nóng nực thì hay dùng nó.

Có bán trong các tiệm hàng xén.

CHO NHỮNG NGƯỜI CÓ LAO BỊNH XEM
(Pour les phthisiques)

Thiên hạ thường hay tưởng rằng những người đau bệnh thì không được mạnh mà kỳ lạ thì thiệt thở mạnh quá.

COI QUA TRƯỜNG THỢ 18

C - Loài bò :

1 ^o Bò đực :	1 bò làm công	
	chuyên	330
	2 bò ăn thịt	130
2 ^o Bò cái		125
3 ^o Bò con cái đực		100

Đ - Loài heo :

1 ^o Heo đực	455
2 ^o Heo thịt	7.600
3 ^o Heo nái	4.940
4 ^o Heo tơ	25.000

E - Loài dê :

1 ^o Dê xồm	50
2 ^o Dê cái	20
3 ^o Dê con	30

Cộng 46.515

Tổng cộng 162.615

(Sau sẽ tiếp theo)

C. - Espèce bovinée :

1 ^o Bœufs :	} v. à l'engrais	130
2 ^o Vaches		
3 ^o Veaux et génisses		410

D. - Espèce porcine :

1 ^o Verrats	455
2 ^o Porcs à l'engrais	7.600
3 ^o Truies	4.940
4 ^o Jeunes	25.000

E. - Espèce caprine :

1 ^o Boucs	50
2 ^o Chèvres	20
3 ^o Chevreaux	30

Total 46.515

Le total général est donc de 162,615 têtes.

(à suivre)

CÁCH VẬT LUẬN

(Causerte Philosophique)

LUẬN-LÝ-HỌC (La culture morale)

DỊCH CỦA CÁC LUẬN-LÝ TRIẾT-HỌC-GIA ÂU-CHÂU VÀ ĐÔNG-PHƯƠNG ĐỜI XƯA VÀ ĐỜI NAY
(Extraits des Auteurs philosophes et moralistes, anciens et modernes de l'Europe et de l'Asie)

An-nam ta có người thấy người dân bà Đại-pháp được ăn sung mặc sướng hơn, có quyền hơn, chớng còn qui trọng hơn, thì tưởng là luân lý tây trời luân lý ta, tưởng là trong đực hạnh người dân bà Âu-châu không biết chữ thuận. Quyền khiến được chớng, chớ chớng không khiến được mình. Thật là lầm!

Xem ngay như bài luận lý sau này, dịch ra quốc-âm, thì biết rằng Âu-châu hiểu nghĩa chữ thuận một cách cũng cao bằng ta vậy.

Phận sự vợ chồng

Phụ xướng phụ tùy

Phân sự người đờn ông với phận sự người đờn bà tuy rằng khác nhau, vì nam nữ tài cán mỗi bên đều khác, nhưng mà việc lấy nhau vẫn nhận là theo lẽ bình đẳng, (1) việc gì cũng phải coi như đôi bên bằng nhau. Vì bằng không được như thế, nếu hai người lấy nhau mà có một người được phép muốn thị người kia như đồ vật dụng như cái chày cái đục như một vật mọn của mình, thì thực là thói tục trở rá giả man, chớ không phải vợ chồng là

(1) Chữ thế = vợ nghĩa là ngang vai chồng.

Devoirs communs aux deux époux

De l'autorité du mari et de la soumission de la femme

Les obligations de l'homme et celles de la femme ont beau différer comme différent leurs aptitudes, ils doivent contracter sur le pied d'égalité, et traiter en tout d'égal à égal : ils sont des personnes au même titre et ont des droits égaux. S'il en était autrement, si le mariage autorisait une personne à faire d'une autre son instrument et sa chose, il serait un retour à la bar-

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình
Lục-tinh-tân-văn giùm

.....	330
.....	130
.....	125
.....	100
.....	455
.....	7.600
.....	4.940
.....	25.000
.....	50
.....	20
.....	30
.....	46.515
.....	162.615

(à suivre)

một cách quân tỵ theo lẽ công minh và làm hay cho nhân loại nữa.

Song, rủi thay, việc phải như vậy mà còn có người chưa chịu phục. Nhiều nơi còn coi người đờn bà như là tội tớ của đờn ông chứ không phải là bạn. Một người đờn ông, lấy sức đè người, mà bắt đờn bà phải chịu quyền mình, chứ không lấy sự ngọt ngào, tử tế mà lập quyền trong gia-tộc thì là một người áp chế không ai chịu nổi được. Tánh thô bạo đời nào ai ưa, trong tình vợ chồng thì lại là tệ nữa, vì hội vợ chồng, chính cốt là một hội hòa hảo, ân ái.

Xem như thế, thì phận sự đờn ông với đờn bà thật cũng bằng nhau. Hai người lấy nhau là tình nguyện ở với nhau cho ngay thảo, khi hoạn nạn có nhau, lúc túng bấn phải tương trợ nhau.

Nhưng mà lẽ bình đẳng ấy, không buộc phận sự đờn ông khác phận sự đờn bà. Song là khác nhau, chứ không phải là hơn, là kém nhau. Chính thì cũng là phận sự mà phận sự đờn ông có một tên, phận sự đờn bà lại có một tên khác nhau. Người đờn ông thường sức mạnh hơn thì phải nhận phần việc nặng nề. Đờn ông là người gia-trưởng tự nhiên của gia-tộc, đối với người ngoài thì là người thay mặt cả gia-tộc, bênh vực gia-tộc, bảo hộ cho gia-tộc, kiểm tiền mà nuôi gia-tộc, bởi thế cho nên người đờn bà phải biết ơn chồng và phải vâng ý chồng. Vì rằng người có phần trách nhiệm to trọng, thì lại phải có quyền to trọng, thế chẳng phải là công bình hay sao?

Người đờn bà mà khôn ngoan và hiền hậu, thì chẳng cần nói cũng rõ hiểu cái lẽ phải để cho chồng hơn quyền ấy, mà lại phải miễn phục cái quyền ấy; nếu người đờn bà mà phân nân không được quyền bằng chồng, nếu không hiền hòa, tin cậy mà chịu theo, lại ra mặt vượt quyền ấy, thì thực là quên mất tư cách mình, mất cái linh dạng mảnh mai bờ liễu của trời đã phú cho mình, quên mất sự cần dùng của mình, và quên mất số phận thật của mình vậy.

barie, au lieu d'être une institution juste et bienfaisante. Malheureusement cette vérité n'est pas encore reconnue de tous; dans beaucoup de pays, la femme est plutôt pour l'homme une esclave qu'une compagne. Un homme qui impose violemment son autorité, au lieu de chercher à l'établir par la douceur et la bonté, est un tyran insupportable. La brutalité, toujours repoussante, devient odieuse dans le mariage qui doit être par essence, une société de paix et d'amour.

Ainsi les obligations morales sont en réalité les mêmes pour l'homme et pour la femme. Ils s'engagent à rester toute la vie fidèles et dévoués l'un à l'autre, à se prêter secours dans le danger, assistance dans le besoin. Cependant cette égalité n'exclut pas, mais suppose, au contraire, la différence des attributions. Il n'y a ni supériorité, ni infériorité, il y a différence profonde. Identiques au fond, les devoirs prennent donc des noms divers. L'homme étant ordinairement le plus fort doit prendre la plus lourde part de l'œuvre commune; il est le chef naturel de la famille, la représente au dehors, la défend, la protège et pourvoit à sa subsistance: c'est ce qui lui donne droit à la reconnaissance et, jusqu'à un certain point, à la soumission de la femme. N'est-il pas juste, en effet, que celui qui a la plus grande responsabilité ait la plus grande autorité?

La femme, quand elle est intelligente et bonne, est la première à reconnaître cette supériorité et à la bénir: si elle s'en plaignait, si, au lieu de s'y soumettre avec un sentiment de douce confiance, elle prétendait s'en affranchir, elle oublierait sa nature propre, sa constitution même, ses besoins et sa véritable destinée.

H. Marion. Leçons de Morale (A. Colin et Cie, Editeurs).

Ông nghiệp sư Albert Robin có luận rằng: Người đau bệnh phổi có mặt thở mạnh, thở giới, thở nhiều hơn người không có bệnh, nó xài đường-khi nhiều quá làm ra như mình đốt mình vậy, lần lần hóa nó thắm nhập vào cốt-chủy bên chết vì bệnh tự nhiên.

Thường những người không hiểu hay đem người có bệnh như vậy đến chỗ đông búa, cũng tí như giúp cho lửa trong mình từng búa, chẳng biết rằng phải dưỡng người có bệnh ấy một cách rất kiên nhẫn dùng đồ chạy lọt mà dưỡng song le nếu nuôi bệnh như vậy thì làm sao mà bồi cái sức đã tổn kém bấy lâu, chẳng kịp thì chảy lửa trong mình nó đốt riel thì phải tiêu tán ra tro tạt, không phương nào trị nổi.

Như vậy thì chẳng khá trông cho bồi thực dưỡng mà bổ sức lại được, nếu cũng cách bồi thực thì rất quang hệ, vì người bệnh thì vị đã mỏi mệt chẳng còn tiêu hóa mau le như khi trước, dưỡng mà làm cho tiêu hóa các vật thực mình dồn vào đó.

Như vậy thì coi có phải mình làm cho người tang lục phủ phải mang họa không?

Chớ theo tánh lý thì đồ vật thực phải lấy cái sức bổ dưỡng của nó mà tiêu lại cho tiện dưỡng nuôi người bệnh khỏi phạt từ vị, mà dưỡng bổ sức lại.

Có một mình thứ thuốc Globéol thiết thân hiệu, có đủ lẽ như này dưỡng trừ bệnh đau mặt trong phổi, thuốc Globéol là một thứ thuốc gồm đủ vật huyết tinh ba.

Thuốc Globéol cũng khá tí như máu vậy trọn lành gồm đủ các sức bổ dưỡng tinh thần khí lực, đủ sức mà sát trùng mà trừ độc được. Nó bổ dưỡng giỏi hơn máu thường vì trong lúc bào chế người ta bỏ những vật vô ích lấy vật bổ dưỡng mà thôi, hề uống nó vào thì nó hay sanh sanh hóa hóa, bồi bổ các chỗ hư tệ. Tóm lại một đũa thuốc Globéol nó làm người có bệnh mau vượng sức, ăn ngon ngủ yên.

Trong tờ Y-báo thành Paris có một bài luận thuốc Globéol tặng khen chẳng cùng.

Ông lương-y Machant khi trước có giúp việc trong các nhà thương tại Paris lại luận như vậy:

« Ngày kia có một đứa con gái nước da xanh mét, ăn uống chẳng biết mùi lại hồ khức khức.

Tưởng nó ho vậy mà không dè nó mang bệnh có mực trong phổi Báo nó uống mỗi buổi ăn cơm 4 hoàn thuốc-Globéol được hai tháng ăn ngon ngủ yên hết ho.

Có nhiều lương-y khác cũng đã thử dùng thuốc Globéol mà trị bệnh huyết say hoai: căn, hoai-m-đường.

Các lương-y làm chứng chắc như vậy.

Có trụ tại tiệm thuốc Thượng-dăng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hạng bào-tê-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ Lớn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình
Lục-tinh-tân-văn giùm

HỘI KHUYÊN HỌC NAM-KY

(Hội-nhánh Sóc-trăng)

(Société de l'Enseignement mutuel de la Cochinchine - Section Sóc-trăng)

Nhóm Đại-hội ngày 5 juillet 1913

Ông **Loye** quan Biện-lý tòa Sóc-trăng là đứng hội-nhánh Alliance Française (Pháp-hóa-hội) tại Nam-kỳ phải đến hội-nhánh khuyến-học Sóc-trăng mà đàm-luận — (tiếp theo).

CHU-QUÂN,

Trong một kỳ nhóm sau của chư quân sẽ tới đây, tôi sẽ luận qua các đều hội canh-nông hiệp-bôn nhỏ của các nhà nông-phu lập ra mà giúp nhau, nó sẽ sanh phát ra cho những người có hùn vốn vào đó nhờ ra thề nào, hoặc trong việc chung nhau mà bán lúa gạo hoặc hiệp nhau mà trồng lúa giống lúa tốt v. v.

Các đều ấy chư-quân xưa nay chưa từng nghe thì chẳng hề tưởng tượng được.

Nay chúng ta luận về Nam-kỳ và luận cuộc coi ra thề nào: như tại bôn-tỉnh đây các điền-chủ, các tá-điền, các người mướn bao điền thổ hùn lại với nhau mà thiết lập một cái canh-nông hiệp-bôn-hội, những người ấy phải sẵn lòng nhiệt thành lập việc ích lợi chung, không tiếc công, chả sợ mất ngày giờ, và tốn hao chút đỉnh bạc tiền đáng mà cử đồ việc cả ấy, bề gì sau cũng đặng thành công hưởng phước.

Trong cơn tôi về nghĩ tại nước Langsa tôi có đi hỏi độ giá gạo, thì tôi thấy một đều thiệt rất lạ là gạo Saigon mỗi 100 kilo giá từ 25 quan đến 28 quan mà thôi (10\$—10\$20), còn gạo Nhứt-bôn vô láng thì giá mỗi 100 kilos từ 50 quan đến 52 quan (20\$—20\$80) và gạo Bắc kỳ mỗi 100 kilos giá từ 40 quan đến 45 quan (16\$—18\$). Lại có nhiều thứ gạo khác giá tới 80 quan (32\$) mỗi 100 kilos.

Chư-quân hãy xét coi giá gạo xứ Nam-kỳ với giá gạo xứ người thì biết khác xa là chừng nào, như vậy thì mình mất lợi biết là bao nhiêu.

Vi sao vậy?—Vi là tại đây nhà-nông cứ một đều hủ hậu, xưa sao nay vậy mà làm ruộng, không hề chọn lựa

giống tốt, trồng đại vậy rồi gặt đại vậy mà bán, chớ không lựa lọc chỉ ráo.

Còn một đều tệ khác nữa—chuyện này ai ai cũng đều rõ biết—là chặc khi vào đồng mà mua lúa, đều thêm nước vào chò nặng cặn, cho hột lúa phi ra to dễ bán, làm như vậy lúa phải âm ráo, và lại các chủ nhà máy không vụ đến cái danh lúa gạo Nam-kỳ, miễn là buôn bán cho có lợi thì thôi. Trước khi đổ vào máy mà xay thì chẳng hề lựa lọc, cho nên mới vận máy xay gạo lúc thì bác (nghĩa là 8 phần gạo hai phần lúa) thì máy hột nhỏ lọt còn nguyên còn máy hột to tốt bèn phải gầy nát ráo.

Đến lúc họ xay ra gạo trắng, hoặc xay gạo lúc (9 phần rưỡi gạo, 51ai lúa) thì các hột trọng tốt lại gầy nát ra nữa thành tấm cám.

Gạo Nam-kỳ chớ qua Vạn-quốc bán thì phải mất giá là tại nơi đó mà ra. Duy gạo Nam-kỳ quả thiệt là ngon và rất bổ dưỡng, chư-quân chớ khả nghi nan mà vì nó không có bóng dáng nên chúng không chịu mua, hoặc chúng chê là gạo hèn.

Hoặc gạo Nhứt và gạo Bắc ngon hơn gạo Nam-kỳ, đều ấy cũng không chừng, nhưng mà lúa Nam-kỳ chẳng biết là mấy thứ, có lẽ nếu mình ra công lựa chọn, dầu mà lựa sơ sài đi nữa thì cũng làm cho giá gạo cao hơn được mà hưởng cái lợi to.

Những đều tôi mới luận đây khỏi sợ ai biện chánh được, là vì Phòng thương-mãi Saigon, Phòng canh-nông Nam-kỳ và Chánh-phủ Quân-hạt đều khuyến chư-quân việc chọn lúa mà bán lựa giống mà trồng và sẽ giúp chư-quân vệt chông gai mà vào đường cái lương, vì chúng ta hằng lo cho chư-quân được an phủ, được kinh dinh no đủ là đều chúng ta được hưởng nhờ trước hết.

Duy mỗi năm tại Paris có mở cuộc đấu canh-nông, ai biết canh cải đều chỉ hữu ích trong việc trồng tía thì đặng thưởng, vì, cũng như tôi đã nói trên đây, những đều canh cải về việc canh-nông trong xứ cho được phong nắm thì Chánh-phủ chẳng hề tiếc công, không sợ hao của mà trợ lực đâu. Tôi có đến xem

cuộc đấu canh-nông ấy thì tôi thấy nhiều máy móc trồng tía, nên mua được mà dùng trong, Nam-kỳ, thì sẽ hữu ích vô cùng, ấy là tri tôi tưởng vậy.

Tôi thấy có đủ thứ ống thực, đủ thứ xe quạt nước; có đủ thứ giàng máy để cho hoặc một con hoặc hai, ba, bốn con thú vật mang mà quây; tôi thấy, nhiều thứ máy đập lúa, lựa giống, lọc hột cũng có mấy nhỏ xay lúa. Còn cày, phân, cu-liem, luới-hái, cả thầy làm bằng máy, có máy gieo mạ; máy lặn cỏ v.v.

Các máy ấy giá chẳng phải mắt mờ gi, nhà làm ruộng nhỏ cũng dễ mua được, hưởng lựa là các kẻ làm ruộng làm to, hoặc là điền chủ. Những giàng máy để cho hai con ngựa xây đi một vòng thì máy chạy được 32 vòng giá có 100\$.

Cái giàng dùng để cho 2 con trâu, quây đó thì nó cử nổi một cái ống thực to hoặc một cái xe quạt nước lớn, được như vậy có lo chi là hạn bản lực ngập.

Trong cơn gạt hái thì cái giàng ấy lại dùng mà cử cái máy đập lúa, giá chừng 102\$, mỗi giờ nó đập được từ 4 đến 7 tạ lúa, có thứ chừng 80\$ mà thôi.

Khi lúa đem vào bờ rồi thì dùng giàng ấy mà cử máy lựa lúa, chọn giống. Có nhiều thứ máy lựa lúa giá vừa, dễ mua: 110\$. Là một cái máy lựa lúa có ba chặn hộc hứng hột, mỗi giờ lựa được 3 tạ lúa hột.

Có cái giá 180\$, nó có 8 chặn hộc, mỗi giờ lựa được gần 4 tạ rưỡi lúa hột, một người quây máy ấy không hề mệt mỗi gì đâu. Thì trâu có bắt vào quây cũng khỏe ru.

Khi lúa lựa rồi, thì thứ nào lớn hột đem bán giá cao, thứ nào bé hột để ăn, dầu nhỏ hột cũng ngon vậy, chư-quân hãy chớ nghi nan. Còn về việc để giống thì lựa thứ hột to tốt hơn hết mà để dành, thì bề gì mùa mần sanh phát khá hơn nữa luôn.

Song còn nữa: là có nhà hiệu Pelter bán máy xay lúa mỗi giờ xay được 100 kilos, tùy theo thứ, giá bán 220\$, lại có máy xay quạt giá bán 64\$. Máy xay ấy dùng để xay lúa ăn trong điền. Nội vụ về máy xay, máy quạt chừng 300\$ (sau sẽ tiếp theo).

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tình-tân-văn giùm

LỜI AN HÀNH HỘI K

HỘI THIẾ

ĐỀ MÃ TẾ

CUỘC

Nói cách thể Những sự

Thư Biện

Cách thể

Trong một

nghe nghiệp

vào những ng

điền từ tế qu

hoặc là người

Annam, mà l

án lý chi trư

tánh nét cho

Muốn cho đ

thi cái phần

nhé.

Phải lập m

điều lý hội C

có 5 vị là ngu

hường quyền

Hay là 9-vi, C

Quán hội ấy y

bôn tỉnh. (1)

Bởi vì các

(1)-Điều thứ

1908 có cho phép

thủ nghệ nghi

— Thường

Trầm và kẻ

dầu sang cá

cách nào, T

Dạ muốn

ghét Bê-hạ

vưng lời chỉ

làm đều ch

hải hà mà d

— Hoàng-

mà nân-nl tr

— Dạ muốn

vi Bê-hạ đã

— Đời nào

— Củi xin

— Lâm sa

— Dạ, Bê-

Lĩnh-bà đó

— Việc ch

— Dạ, xin

M

LỜI ẮN HÀNH RA CỦA TY HỘI SỐC TRĂNG, THUỘC VỀ HỘI KHUYẾN HỌC TRONG NAM-KY

HỘI THIẾT LẬP VỐN CANH-NÔNG

ĐỀ MÀ TẾ TRỢ CHUNG TRONG NAM-KY
(Tiếp theo)

CUỘC THIẾT LẬP HỘI ẤY

Nói cách thế hội ấy thông hành ra làm sao. Những sự ích lợi của hội ấy sanh ra của AUC. LOYE

Thư Biện-lý quan tại tỉnh Sóc-trăng.

Cách thế sắp đặt hội Canh-nông

§ 1^o Hội Canh-nông

Trong mỗi một tỉnh phải lập hội bảo thủ nghề nghiệp Canh-nông, trong hội ấy thì cho vào những người điền chủ, hay là người tá điền từ tế quyết chuyên nghề nghiệp làm ăn, hoặc là người chánh dân Tây, hoặc là dân Annam, mà là đều những người không có bị án lý chi trước cho nhục đến thân danh, và tánh nét cho từ tế (trước hết là phẩm hạnh).

Muốn cho đặng người ta vào hội cho nhiều, thì cái phần lộn mỗi năm phải đình cho nhẹ.

Phải lập một hội đồng 7 vị viên chức mà điều lý hội Canh-nông ấy, trong 7 vị ấy phải có 5 vị là người chánh dân Langsa, còn đương hưởng quyền phép của bên Chánh nước. — Hay là 9-vị, 6 vị thì là dân bên Chánh nước. — Quán hội ấy phải thiết lập tại tỉnh thành trong bốn tỉnh. (1)

Bởi vì các thuộc viên trong hội, mỗi kỳ hội

(1) — Điều thứ 3, đoạn thứ 3 của lời nghị ngày 11 juillet 1908 có cho phép lập ra trong Nam-kỳ những hội bảo thủ nghề nghiệp.

không đi đến đủ mặt cho đặng, vậy nếu như liệu đặng, thì hoặc trong một làng, hoặc đôi ba làng nhập lại, hay là hoặc trong một tổng, những thuộc viên trong hội chánh sẽ tách lập ra một hội viên chức cai quản.

Cái hội nhánh này sẽ phủ cho một vị, hay là nhiều vị thuộc-viên trong hội ấy quyền thế mà đến nhóm trong hội lớn; khi nhóm rời về, thì phải phúc lại cho trong hội nhánh biết kỳ nhóm ấy trong hội lớn bàn tính công việc chi, biện luận đều gì, mà làm việc chi. — Còn hội đồng cai quản hội chánh, hễ mắng mỗi kỳ hội rồi, thì cũng phải từ từ ra cho các hội nhánh rõ biết những điều chi liệu có quan hệ về việc Canh-nông, hay là có quan hệ về những người trong hội. Làm cách thế như vậy thì các thuộc viên nào ở xa xuôi cũng đều đặng thông hiểu những công việc làm của trong hội nghề nghiệp, các thuộc viên ở xa cũng đặng nhờ những lời dạy bảo, và theo cái ý tứ của trong hội.

Như vậy thì bốn hội sẽ đặng dò hỏi, kim tìm nhiều nẻo lợi mới, bởi vì hội đồng trong bốn hội thường thông thương với các hội nhánh, với các hội lớn trong các tỉnh, với ty hội Canh-nông trong Nam-kỳ, lại cũng đặng thông thương đến với các ngoại quốc nữa. Còn hội nhánh, hoặc mỗi một tháng nhóm hội lại một lần tại chỗ phòng hội. — Như vậy thì bất kỳ là đều chi, công việc chi có lợi cho trong hội chung hay là có lợi cho người trong hội, đều có bởi đâu mà đến nữa, cũng trong hội đều biết, đều hay.

Rồi nhờ bởi sự thông biết lịch lãm, nhờ bởi sự thí dụng máy móc, thí dụng phân trồng cây trái, phân nuôi thú vật, nhờ bởi biết đặng giống tốt lạ v. v. ... và nhờ bốn hội mở cuộc

đấu Canh-nông, thì bốn hội sẽ có thể tìm ra cây trái, giống tốt, giống hợp đất trồng, mới làm cho hòa giá vườn ruộng của người, trong hội mình thanh phát bông trái ra nhiều, đặng hóa ra giàu có thanh thời.

Sau nữa là, (vả khắp nơi đâu đâu cũng vậy) cái hội Canh-nông nó dạy dỗ người; đồng hóa người ra từ tế, và nó làm cho điền địa sanh sản, thanh mậu, nó làm cho những người cần chuyên nghề nghiệp, biết triếu mền đất đai của mình, đặng trở nên giàu có, an nhàn như vậy thì càng ngày nó làm càng tăng thêm đồng đảo, số con nhà vườn ruộng, mà nó sẽ bớt lần những kẻ phế nghiệp, những kẻ du-thủ binh bông, những đấng bất lương.

(sau sẽ tiếp theo).

PHONG HÓA ĐIỀU HÀNH

(Morale pratique)

Phải giữ sự bí-mật nghề nghiệp
(Le secret professionnel)

Ở đời nhà nào cũng có chuyên kín, việc bí-mật, không lẽ đặng ai nấy nói ra là vì sợ hư danh vọng, sợ mất lợi lộc v. v. cho nên mới có người ra làm nghề riêng cho thiên hạ tin cậy đến mà tru tư, nói chuyện kín ra cho đặng các người ấy bầu chừa giúp mình được an tâm mặng ý v. v.

Các nghề ấy là lương-y, ngoại-khoai-y-sanh (thầy châm chít), điều-dưỡng-y-sanh (thầy nhà thương), bào-tễ-y-sanh (bán thuốc), bà-mu, án-quan, trạng-sư, tụng-sư, đại-lý khê khoán quan, các kẻ giúp việc trong các nhà thương, các người lo việc mua bán giấy hùn, các quan tuần cảnh, các điền-báo sanh, cả thầy đều phải giữ sự kín nhiệm của

nhơn từ, như vậy bá-tán văn gia thầy đều bái phục xưng thần.

Khi nghe đồng hồ gõ 11 giờ, Tề-tướng bái biệt vua ra về.

Nói về bà Hoàng-hậu khi vua sai quan Chương-ấn bắt được cái thơ ấy, thì trong lòng hằng ngày lo sợ vua quở trách. Song cách một ngày bà Hoàng-hậu thấy vua lên là muốn làm huê thì lấy làm lạ. Tánh tình đờn bà thường hay hơn mắt, đã bị vua bạc đãi như thế thì không lẽ việc mới xảy ra hôm qua mà bữa nay lại làm huê được, nhưng mà vì cung-phi mỹ-nữ nâng niu ý ỏi thì bà Hoàng-hậu coi bộ cũng nguôi ngoai. Vua thấy vậy bèn phán rằng: vai ngày đây tram sẽ bày cuộc chơi.

Trong đời bà Hoàng-hậu ít hay có gặp cuộc chơi nên khi nghe nói vậy sắc mặt hân hoan, quăn như lời bàn của Tề-tướng khi này, bèn tâu: muốn tâu, Bệ-hạ định ngày nào?

— Đe tram tinh lại với Tề-tướng rồi sẽ ghoai-khanh hay.

— Thường Trâm hay đãi kẻ nghịch với Trâm và kẻ nghịch cùng khanh như thế, dầu sang cả thế mấy, dầu có đều hiểm nguy cách nào, Trâm cũng không dung đầu.

Dạ muốn tâu, Linh-bà ghét tới chớ có ghét Bệ-hạ đâu, vẫn Linh-bà thương hay vung lời chửi lụy Bệ-hạ luôn, không hề làm đều chi quấy, cúi xin Bệ-hạ mở lòng hải hà mà dung thứ cho Linh-bà.

— Hoàng-hậu phải hạ mình và phải đến mà năn-nỉ trước thì trẫm mới dung.

— Dạ muốn tâu, cúi xin Bệ-hạ làm gương, vì Bệ-hạ đã tỏ dạ nghi làm cho Linh-bà.

— Đời nào trẫm chịu đi năn nỉ đâu.

— Cúi xin Bệ-hạ, hãy nhậm lời ngu-thần.

— Làm sao mà năn nỉ?

— Dạ, Bệ-hạ coi việc chi hay vua rồi Linh-bà đó mà làm thì đủ.

— Việc chi vừa lòng?

— Dạ, xin Bệ-hạ giảng chỉ bày cuộc

khieu-vô (bal) vì Linh-bà ưa cuộc khieu-vô lắm, nếu Bệ-hạ làm như vậy thì Linh-bà nguôi ngoai hết hờn.

— Khanh cũng đã rõ biết Trâm ít tra cuộc rần rộ phủ ba thế-tục như vậy.

— Như vậy thì Linh-bà lại càng cảm mến lòng Bệ-hạ hơn nữa, vì biết Bệ-hạ không ưa cuộc thế-tục phủ ba mà ép mình vì Linh-bà, và lại Linh-bà sẽ thừa dịp ấy mà đeo xâu chuỗi ngọc-kim-cang của Bệ-hạ ăn từ hôm đó, mà từ đó đến giờ không có dịp nào đeo. (Cha chả là qui quyết, thiệt là khâu Bụi tâm xò).

— Thời để cho trẫm liệu định, thiệt khanh có lòng khoan hồng lắm đó!

(Sổ là vì vua thấy bà Hoàng-hậu không có quấy chỗ nào với vua, nên vua cũng sẵn lòng hòa thuận lại).

— Dạ, muốn tâu, sự giận dữ thì để phân các bộ, còn về phần thiên-tử thì cứ việc

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-vân giùm

người ta tin mình nói ra hoặc giao cho mình giữ lấy, không phép nói ra cho ai biết. Nếu quên phận sự của mình mà nói lộ ra thì sẽ bị phạt tù từ một tháng đến sáu tháng, phạt vạ từ 100 quan cho đến 500 quan.

Nếu có việc mà án-quan đòi mình đến công-đường mà hỏi về việc kinh vi nghề mình mà biết được, thì có phép từ chối không chịu khai được, vì là việc bí mật trong nghề nghiệp.

Thấy nhiều khi người Annam mình làm mụ cho người ta rồi ra ngoài nói bậy cho thiên hạ biết, ấy là một điều quấy, nếu chúng đến tòa thưa thì mụ bà-mụ lẻo mép ấy sẽ bị phạt.

Nhưng nghề phụ-bút cho báo chương tuy không có luật phạt, mà nếu mình muốn cho các khan-quan tin cậy mình thì phải giữ sự bí mật của người cho nghiêm ngặt, há đi nhát gan khai bậy, thì sau ai dám tin mình mà tỏ việc kín ra sao!

P. H.

TÌNH CỜ TIÊU THUYẾT

(Histoire d'une Amoureuse)
(tiếp theo và hết)

Chỉ ta nghĩ lời đó cũng phải, nhưng bịnh đã quá rồi, không thuốc nào chữa cho lại. Chỉ ta gượng ngồi đây viết một đôi lời, rồi để ngoài bao thơ rằng: «*Thơ này gửi cho M' Ái-nhĩ-ba số nhà 41 đường Ái-ngưu Paris cây đưa cho con A-lô*» Viết đoạn, giao phong thơ cho ông già. Ông già, lại càng thương tình cho chị ta, bèn

Mỗi ngày vua cứ hỏi quan Tề-trưởng chừng nào bày cuộc lễ thì quan Tề-trưởng cứ nói lần lựa hoài. (Cha chũ là gian-ác!)

Cách 8 ngày sau quan Tề-trưởng tiếp được thơ bèn Luân-đốn gửi qua nói như vậy: *Tôi đã lên lấy được ngọc rồi, song từ biệt Luân-đốn chưa được là vì hụt tiền phí lộ; xin Thượng-quan gửi cho tôi 500 đồng vàng, khi được bạc rồi cách 4, 5 ngày tôi về tới Paris.*»

Quan Tề-trưởng bèn đánh tay rồi tâu: *Đạ, muốn tâu, trong 13 ngày nữa đúng ngày 3 octobret thì nhằm bữa lễ của Cơ Ấp-lại, như vậy Bệ-hạ có bày cuộc chơi các quan không ngờ là cuộc giải hòa với Linh-bà (Tề-trưởng tình vậy là có ý chờ Phu-nhơn đã sai qua Luân-đốn lên ăn cắp 2 cục ngọc kim-cang trong xâu chuỗi của bà Hoàng-hậu cho Công-tước Bức-kín-gam làm của kỉ niệm đó).*

Đạ muốn tâu xin Bệ-hạ nhớ nhắc Linh-

hết sức rao kiếm thầy thuốc dặng chữa cho chị ta.

Vua xử ấy vốn là người nhân từ, nghe tin tức ấy, liền sai quan lương-y thân tin của mình đến coi mạch cho chị ta Ông già mừng lắm, đón rước quan lương-y về nhà. Khi bắt mạch, chị ta nhìn mặt quan lương-y, đôi mắt lờm lờm không chuyên động. Quan lương-y nghi tình, nhìn kĩ xem mặt chị ta thì tựa như có quen biết mà không nhớ là ai. Đoạn nghe tiếng nói thì là tiếng người Paris, quan lương-y càng sanh nghi lắm, xảy nghĩ ra, la ó lên rằng:

— Nàng phải là Trương Thụý ở Paris đó chẳng? Sao mà cực đến thế này?

Chị ta nghe tiếng hỏi, vì như sét đánh bên tai, sực tỉnh cơn mê, ngồi ngay dậy cầm tay quan lương-y mà hỏi rằng:

— Ủa, chàng sao mà lại ở đây thế này?

Nói đoạn, ngó sau ngó trước, tựa như muốn nói chuyện chi đó, rồi thì cười rộ một hồi, một lát, máu mũi đổ ra mà ngã xuống. Quan lương-y vội vả hai tay ẩm lấy, nhưng cứu không kịp, hồn chị ta đã về nơi chín suối rồi. Quan lương-y khóc ngất đi một hồi mới tỉnh.

Quan lương-y đó có phải là ai đạ, chính là Tạ-lam đó.

Nguyên khi trước Tạ-lam từ hồi

thấy nàng Trương-Thụý, thì va không muốn cho chị ta đi theo.

Cho nên đêm hôm chàng ta lên mà đi liền. Khi qua cù-lao Uy-liêm thì gặp phải cơn bão to, nên chàng ta ở tạm cù-lao đó. Vua trong xử ấy xem thấy mặt mũi chàng ta phờng phi tuấn tú, và lại là người Âu-châu, thì đem lòng kính mến vô cùng, dùng cho làm quan trong triều, một khi vua đau nặng, các quan thấy thuốc không ai chữa khỏi. Chàng ta vốn giỏi nghề làm thuốc, bèn xem mạch chữa bịnh cho vua. Vua lành bịnh, lại càng kính trọng chàng ta hơn nữa. Phàm trong nước ai có bịnh hiểm nghèo khổ chữa thì vua sai chàng ta phải đi. Chàng ta chịu không nổi sự rày rà, có ý muốn trở về Âu-châu. Xảy khi vua lại sai đi xem bịnh nàng Trương thụý. Chàng ta thoạt xem thấy mặt chị ta cũng đã nghi, mà chưa dám hỏi. Đến lúc nghe nói tiếng Paris thì mới biết là thiệt, nhưng nàng kia vừa cười được một tiếng thì đã thác rồi. *Ô hó ai tai!*

VẬY CÓ THƠ RẰNG:

*Chim nổi bao nhiêu nỗi đoạn trường,
Tinh chi cho cực hồi nàng Trương?
Trách người phụ bạc sao hờ hững,
Cảm nỗi bơ vơ luống xót thương.
Muôn dặm sóng dào phai về ngọc,
Nghìn thu non quạnh gửi hồn hương.
Thôi thôi chớ giận ai chi nữa,
Giận một si-tình lỡ vãn vương!*

— Này, khanh hãy nghe, trong ít lâu đây sẽ có bày cuộc khiêu-vũ tại dinh châu thành Đông-lý-dại, bữa ấy nhằm lễ Cơ Ấp-lại nên Ái-khanh phải mang xâu chuỗi ngọc của Trâm, ăn từ cho khanh hôm trước đó, nghe không?

Khi bà Hoàng-hậu nghe vua dạy như vậy tưởng việc tâm sự đã bại lộ rồi, sắc mặt xanh hơn chàm, đứng dựa tủ chết điếng, chẳng dám tâu chi hết.

- Sao, khanh có nghe không?
- Đạ, muốn tâu, tôi nghe.
- Khanh phải đến dự cuộc khiêu-vũ ấy.
- Đạ, tôi xin vâng.

(Sau sẽ tiếp theo).
KỶ-LÂN-CÁC lược dịch,

Độc bài Pháp-học tinh-lý (Luật Âu-châu và Á-châu) trường 22.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tình-tân-văn gồm

Chàng Tạ-lam trước va lại bây giờ, thì cũng cùng. Chàng

— Người này đây, xin ông

Ông già thu của chị ta cho nghe đoạn thơ vì có gì mà chớ không gio hiềm

Ông già hỏi — Tiên-san này sao?

Tạ-lam nói

— Tôi là người biết người này cứu nó bấy lâu cùng.

— Tiên-san chẳng?

— Qua xuân không gió hiềm

— Vậy chị tôi đây, xin c về cho thi tiết

Tạ-lam nhậ bi để tên A-lô trong thơ có

«*A-lô xét: Uy-khêm, bịnh không sống nữa, ráng mà sửa mong ta làm ta kiếm hoài hết, gượng b*

Tạ-lam xen chan, mới bị mà xiêu lạc.

— Trong đ dữ như vậy, là vô tình!

Nói rồi, gi lo việc tổng

Qua xuân trước hết và ba thất kinh

— Ủa! ch mới trở về đ Tạ-lam kh

Mỗi

va không
 ta lên mà
 iem thì gặp
 g ta ở tạm
 y xem thấy
 phi tuần tú,
 ai đem lòng
 o làm quan
 u nặng, các
 chữa khỏi.
 làm thuốc,
 n cho vua.
 kinh trọng
 trong nước
 ó chữa thì
 . Chàng ta
 có ý... muốn
 vua lại sai
 thụ. Chàng
 i ta cũng đã
 Đến lúc nghe
 biết là thiệt,
 òi được một
 hó ai tai!
 ng:
 doan trường,
 ng Trương?
 o hồ hững,
 t thương.
 i về ngọc,
 i hồn hương.
 hi nữa,
 vương!
 trong ít lâu đây
 đình châu thành
 là Cơ Ấp-lại nên
 chuỗi ngọc của
 m trước đó, nghe
 vua dạy như vậy
 lộ rồi, sắc mặt
 ơ tử chết điển,
 không?
 he.
 cuộc khiêu-vô ấy.
 sẽ tiếp theo).
 n-Các lược dịch
 inh-lý (Luật Âu-
 ng 22.

Chàng Tạ-lam nghĩ đến tình thuở trước và lại xem đến cảnh tượng bây giờ, thì chàng ta cảm cảnh vô cùng. Chàng ta hỏi ông già rằng:
 — Người này bởi cơ gì mà đến đây, xin ông nói cho tôi được biết.
 Ông già thuật qua chuyện đầu đuôi của chị ta cho chàng ấy nghe. Tạ-lam nghe đoạn thất kinh, nhưng chưa rõ vì cơ gì mà chị ta dám xông pha nơi sóng gió hiềm nghèo làm vậy.
 Ông già hỏi
 — Tiên-sanh có quen biết người này sao?
 Tạ-lam nói:
 — Tôi là người Paris, vốn có quen biết người này. Ông có lòng tốt mà cứu nó bấy lâu, tôi cảm ơn ông vô cùng.
 — Tiên-sanh còn về Paris nữa chăng?
 — Qua xuân tôi cũng trở về, chờ không thể ở đây đặng mãi.
 — Vậy chị ta có một phong thơ gởi tôi đây, xin cậy tiên-sanh đem theo về cho thì tiện lắm.
 Tạ-lam nhận thơ, thấy ngoài phong bì đề tên A-lỗ. Mở thơ ra xem thì trong thơ có mấy câu như sau này:
 « A-lỗ xét : Ta nay lưu lạc ở cù lao Uy-liêm, bệnh thể nặng nề, chắc là không sống mà về đặng. Mày phải ráng mà sửa cái mình mày, chớ đừng mong ta làm chi nữa. Chàng Tạ-lam ta kiểm hoai mà vẫn chưa thấy đâu hết, gượng bệnh viết bết thơ này. »
 Tạ-lam xem thơ đoạn, giọt lụy chứa chan, mới biết chị ta vì cơ tìm mình mà xiêu lạc. Chàng ta than rằng.
 — Trong đời lại có con gái si tình dữ như vậy, nhưng lại giận ta thiệt là vô tình!
 Nói rồi, giúp sức với ông già mà lo việc tống táng nàng ấy.
 Qua xuân. Tạ-lam trở về Paris, trước hết vào thăm Ái-nhĩ-Ba, Nhĩ-ba thất kinh hỏi rằng:
 — Ủa! chàng đi đâu mà bây giờ mới trở về đây?
 Tạ-lam khóc, không nói chi hết.

A-lỗ thấy chàng ta về thì mừng lắm, nhưng không biết bởi sao mà chàng ta khóc, bèn hỏi rằng:
 — Có tôi đi kiếm tiên-sanh, chẳng hay tiên-sanh có gặp đâu không?
 Tạ-lam ôm lấy con A-lỗ, vừa khóc vừa kể chuyện nàng ta bị bệnh mà thác rồi. A-lỗ nghe tin khóc than lu bù. Ái-nhĩ Ba lại thuật hết mọi chuyện của chị ta vì chàng ta mà cay đắng những thế nào. Tạ-lam lại càng thương chị ta lắm bèn cưới con A-lỗ làm vợ đặng mà báo nghĩa cho chị ta.
 Người ở Paris thấy chàng ta trở về thì ai nấy đều cho là sự lạ, vì trước đã tưởng là chàng ta chết rồi. Tòa kinh-sát thấy vậy lại truy đến án cũ.
 A-lỗ nói với Tạ-Lam rằng:
 — Đứa ở của chàng bị hại, Trương-Thủy phải họa lây, khổ nhục vô cùng. Vậy chẳng có biết con cơ làm sao mà thàng đó bị hại chăng?
 Tạ Lam ngời nghĩ một hồi lâu, rồi nói rằng:
 — Ta biết rồi, chắc là tên An-đa-Lợi giết đứa đây tờ của ta.
 — Có bằng cơ gì chăng?
 — Khi ta ở Paris gần đi, An-đa-Lợi có đến thăm ta, ta coi hình sắc nó khác lắm. Nó hỏi ta có đem nạng Trương-Thủy đi theo không-thì ta nói rằng có, rồi coi bộ mặt nó buồn rầu mà đi mất. Khi ta đi thì ta dặn thẳng đây tờ không nói cho ai hay, nhưng đêm hôm ấy thì chắc là thẳng kia đến báo oán, mà thẳng nọ bị giết là vì cơ ấy chớ chẳng không.
 — Vậy sao không cơ cho quan tòa hay mà bắt nó.
 Tạ-Lam nghe lời đến cơ tòa. quan Tòa bắt tên An-đa-Lợi trả tội, thì ra nó vẫn muốn lấy nạng Trương-Thủy, mà chị ta không chịu. Nó nghĩ cho Tạ-Lam sui chị ta, nên nó oán chàng ta lắm. Đến khi nó nghe tin chàng ta muốn đem Trương-Thủy đi du lịch phương xa, thì nó muốn giết chàng ta đi mà danh lấy nạng Trương-Thủy. Chẳng dè chàng ta đi khỏi rồi, nên nó giết thẳng đây tờ mà trở về.
 An ấy đến đó mới rõ. Quan tòa bèn kết án thẳng nọ phải xử tử. Chung

LUẬN CÁCH NUÔI HEO

(L'Elevage du cochon)

Trong ruộng, trong đồng, nhà nông-phu nên nuôi một vài con heo, vì chắc sao cũng có lợi nhiều. Bấy giờ đây đồ ăn đồ uống đầu đầu cũng là mắc mớ muốn cho đỡ mấy sự tốn này thì có chi tốt hơn là nuôi heo, hễ ăn dư thì cho nó ăn, rửa bát rửa chén thì cho nó uống, như vậy trong 12 tháng cho tới 15 tháng thì mỗi con đều đặng ít nữa là 130 kilogrammes (2 tạ rưỡi).
 Con nào nặng đặng bấy nhiêu đó thì sao cũng có đặng 90 kilogrammes thịt.
 Chuồng heo thì phải giữ cho sạch sẽ, chớ đừng có tưởng lầm rằng: heo thường ưa mấy chỗ dơ dáy. Nếu muốn cho ít mất công thì cất chuồng heo gần bên nhà bếp đặng dễ bề cho nó ăn. Ấy là nói về ngoài ruộng, ngoài đồng, chớ còn như trong nhà thường nhỏ thì nuôi nó gần nhà chẳng đặng, vì nó hay kêu la và mùi hôi hám khó chịu.
 Chuồng heo phải ngăn ra cho rộng rãi, chừa vài thước bề ngang thì nuôi được từ 2 cho tới 4 con heo tùy theo lớn nhỏ: mỗi chuồng phải làm vách bằng gạch hay là bằng ván cũng đặng, dưới đất cũng phải lót gạch cùng lót ván vậy. Máng cho nó ăn thì phải làm cho trọng trọng, mỗi cái đặng được 12, 15 litres mới là vừa. Khi nào có lót ván cho heo nằm thì phải lót xiên xiên. Làm như vậy mới là dễ bề rửa ráy cho
 Trồng mỗi chuồng thì phải có xây hồ vì giống heo thường ưa ở mấy chỗ có nước lắm.
 Hễ mình nuôi heo mà có ý kỹ lưỡng thì sao sao heo cũng sẽ mập mập và tốt luôn.
 Nói về cách lựa giống heo. — Lựa cho đặng heo tốt mà nuôi thì cũng là khó lắm chớ chẳng phải chơi. Heo tây thì thường thịt nhiều, con heo Hồng-mao thì mỡ nhiều, có thứ thì mập tròn có thứ thì dài đòn, có giống lại thịt ngon. Mấy giống đó

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

muốn lựa giống nào cũng đặng tùy ý, mà mỗi khi lựa thì phải kiểm heo nào cho đặng có bịnh mà nuôi thì mới có chỗ trông nó mau lớn được.

Có một giống heo thiệt tốt nên tìm kiếm cho đặng mà nuôi: giống này đầu nhỏ, đuôi trước đuôi sao lớn, lưng ngay, ngực rộng và cẳng vắn.

Heo thường hay muốn nhảy sớm lắm, nhưng vậy giữ nó, đừng cho nó nhảy sớm, đợi tới chừng 8 tháng cho tới 10 tháng thì mới thả ra sân, cho heo nọc nhảy chừng vài bận thì xong. Kể từ ngày nhảy đó cho tới 1 trăm mười mấy ngày thì heo đẻ. Khi heo nái gần ngày đẻ thì phải dời nó ra chuồng riêng, để cỏ rom cho nó nằm và che đậy đừng cho gió thổi vào chuồng lắm. Hễ nó đẻ ra con nào thì phải bắt con nấy mà bỏ vào giỏ nào đó, chừng đẻ hết rồi thì đem nó lại giao cho mẹ nó và dứt mỗi con mỗi cái vú mà cho nó bú. Khi nào heo nái ít sữa thì khá dùng bột, khuấy mà cho heo con uống hoặc cho nó uống sữa cũng đặng. Ban đầu thì cho nó uống sữa, rồi lần lần cho nó uống nước cám, nước com, trộn với củ nấy củ kia.

Chừng 4, 5 tuần lễ thì mỗi ngày một lần rồi dục sữa.

Mỗi con heo nái thì nuôi đặng 10 cho tới 12 con heo con, mỗi năm nó đẻ hai lần, bởi vậy cho nên kẻ nuôi heo có lợi nhiều lắm, heo con chừng 2 tháng thì bán đặng tiền rồi, còn như muốn nuôi cho lớn mới bán thì lợi càng nhiều hơn nữa.

Khi dục sữa heo con chừng ít ngày thì phải thiến nó, bằng đẻ vậy thì nó cứ tập nhảy cái hoài, chẳng hề mau lớn đặng.

Bởi nuôi heo có lợi nhiều như vậy cho nên Chánh-phủ Nam-kỳ đã có gởi tờ châu-trị cho các tỉnh mà khuyến con nhà Annam về việc ấy.

Sau sẽ tiếp theo

SAIGON THỜI HẢI

(Propos d'un Saigonnais)

Hôm kia tôi đi Chợ lớn có việc, tại Chợ-đũi lên xe, lúc ấy gặp thầy

U... tay cầm tờ Lục-tinh-tân-văn, mà mặt có sắc buồn lại có hơi giận. Vẫn thầy U... là người tánh tình vui vẻ thõn nầy, nên bắt tay, đỡ nón, chào vừa rồi, tôi liền hỏi thầy hôm nay coi sao có sắc buồn dường ấy?

Thầy U... mới trả lời: Nè! (vừa nói vừa đưa tờ L. T. T. V. ra) thầy không thấy sao?

Tôi nghe nói, mà chưa hiểu nên lại hỏi nữa: Thấy cái chi đâu?

Thầy U... nói: Đó, tờ L. T. T. V., lonton mới đem lại cho tôi, hồi 8 giờ sớm mai nầy, đang buổi làm việc, mà bây giờ nó ra thân thể đó, thầy coi thì biết thế!

(Tôi coi lại thì thấy tờ L. T. T. V. đã bèo nhèo, song cũng không hiểu vì sao mà tờ L. T. T. V. đến nỗi đó).

—Tôi tức lắm, thầy, bằng buổi làm việc, thầy thì ăn 7, 8 chục, thầy ăn 5, 3 chục, tuy biết tờ L. T. T. V. hay, và ham đọc, mà ít ai dám thì 5 đồng bạc đặng nửa mà coi, để tiền lương phí, hoặc cờ-bạc, hoặc hạ thanh lâu, hao tốn chẳng tiếc, để mỗi lần lonton đem lại, tôi chưa kịp cắt ra, mấy anh em đã dành dục, một người một trương đặng coi, chừng góp lại thì nó thiếu trương nầy, mất trương nọ. — Họ làm quá tổ tôi!

Tôi làm việc 1 tháng ăn 20 đồng, ráng tiện tận, góp đặng 5 đồng mua để mà coi, mà họ làm như vậy không nên buồn sao?

Đã vậy, lên xe lửa, mới đây còn có kẻ khác mượn coi nữa chứ!!!

Ra về, tôi suy nghĩ, tôi cũng buồn dùm cho thầy U... và thầm khen thầy biết dùng đồng tiền, về việc ích lợi. Riêng đây tôi dám khuyên những người biết rằng tờ L. T. T. V. là hữu ích, xin chớ tiếc 5 \$, mua mà coi, chớ mượn của người ta, e họ chẳng vui lòng.

THUẬT PHÁP ĐA ĐOAN

(Physique amusante)

Làm cho chảy một cát bạc trong bàn tay

Nhồi mặt chi và thủy ngân lại một cục nhỏ nhỏ rồi cầm đầu trong bàn tay trái.

Đoạn ra mượn của người nào đó một cát bạc dùng ngón cái và ngón trỏ tay mặt mà lấy, cát bạc ấy rồi giã nhỏ bỏ trong bàn tay trái, chớ kỳ thiết thì nhét đầu trong tay áo. Khi ấy mới nắm bàn tay trái lại, để một hồi, hơi nóng trong tay làm cho cục chì trộn với thủy ngân hồi nầy chảy và nhỏ giọt xuống đất. Khi đó xè tay ra thì chẳng có chi hết.

Bây giờ mới lượm chi ấy lên, mà trong khi ấy thì lần cát bạc đem ra để lại trong bàn tay, cầm một hồi, rồi xè tay đưa cát bạc cho anh em coi thì chi cho khỏi họ làm mà nói cát bạc hườn lại.

Chư tôn hãy làm thử mà chơi cho vui, hai thuật là vậy đó chớ chẳng khó gì.

Nhà máy đèn làm bằng ống diều

Đập thang đá cho nát, rồi nhét vào ống diều, như nhét thuốc vậy, đoạn lấy đất sét tán cho nhuyễn mà trét miệng ống diều lại cho kín.

Khi đất sét khô rồi, thì đem ống diều mà hơi thường mới đặng. Đốt như vậy một hồi lâu thì hơi bay ra chỗ lỗ bít đó. Nếu đánh hộp quạt mà đốt hơi ấy thì nó cháy sáng trưng cũng như đèn khi vậy.

GIA TRUYỀN TẬP

(Education des enfants)

Dạy con giữ nếp thật thà

Người ta mỗi người một nếp, nhưng nếp gì cũng bởi nếp thật thà thời suy ra trăm nếp mới đều nên được.

Nếu trẻ-con lúc bé mà không dạy nó lấy nếp thật thà, thời ngày sau đưa ấy nó cũng là một thằng điếm quách mà thôi. Tục ngữ ta có câu rằng: « *Thật thà là cha quý quai* ». Lời nói ấy cũng đã là thiệt đáng lắm. Tôi thường thấy trẻ con nhà quê, mới nứt mắt ra mà đã tập những thói điếm đàng, cha mẹ lại tưởng con ta thế là hay, tưởng con ta đã có chí khôn rồi, nhưng có biết đâu rằng, tri-khôn là có cái tư-tưởng hơn người, chớ có phải là để cho nó ăn gian nói dối là khôn đâu, thế mà không dạy trẻ-con nó lấy nếp

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

người nào đó
cái và ngón
bạc ấy rồi già
i, chớ kỹ thiết
y áo. Khi ấy
ái lại, để một
y làm cho cục
hồi này chảy
Khi đó xè tay

t. Chi ấy lên, mà
t bạc đem ra
cầm một hồi.
cho anh em
o làm mà nói

ừ mà chơi cho
đó chớ chẳng

àng ống điều
át, rồi nhét vào
nước vậy, đoạn
nuyền mà trét
o kín.

thì đem ống
mới đặng. Đốt
thì hơi bay ra
nh hộp quẹt mà
hàng sáng trưng

ÊN TẬP
(infants)

thật thà
một nét, nhưng
nật thà thời suy
nên được.
mà không dạy
vì ngày sau đưa
g điếm quách mà
âu rằng: « Thật
». Lời nói ấy
ấm. Tôi thường
mới nứt mắt ra
điểm đàng, cha
hế là hay, tưởng
rồi, nhưng có
on là có cái tư-
ợc có phải là để
ối là khôn đâu,
-con nó lấy nét

thật thà, tôi sợ rằng nó quen thói dối
trá; lúc bé thời nó đi nói dối cha về
nhà nói dối chú, việc gì cũng chẳng
tâm tin. Có khi vèn văng công việc
cũng vì đưa trẻ-con; có khi mất lòng
người lớn cũng vì đưa trẻ-con, rồi
lúc nó lớn, hoặc là lường thầy phản
bạn, hoặc là dối nước đối dân, cũng
bởi vì lúc bé nó không có tính nết
thật-thà mà sinh ra thế.

Thử xem các nước văn-minh tinh
nết người nào cũng thật-thà, mà nước
ta 10 người phóng mới được một hai.
Cớ bởi làm sao? Cũng chỉ vì nước
người ta trảm về giáo-giục, người nào
cũng lấy sự trung-tin dạy con. hóa
cho nên người ta hiệp-quần (đồng lòng)
được, mà sự phú-cường càng ngày
một mở mang. Người ta hiệp-cổ được,
mà sự buôn bán càng ngày một tấn-tối.
Nếu trong nước ta có nói đến sự hiệp-
quần, thời người nọ chực bực cẳng
người kia. Nói đến sự hiệp-cổ thì đã
người này chực nựng túi của người
khác.

Nước ta mà chậm tới lên cõi văn-
minh, tới tưởng chỉ vì người nước ta
không có tính nết thật-thà.

Mà sự thật-thà nên phải dạy từ đưa
bé-con bầy giờ đi, nữa mai nó một
loại với nhau, thời nước nhà lo gì
mà chẳng văn-minh.

Tôi muốn cần dạy đưa trẻ con lấy
nết thật, là có ý như thế.

NHÀN ĐÀM

(Contes amusants)

Con gấu và cây táo

Con gấu ngày kia nằm dưới gốc cây
táo mà ngủ; trong con ấy có một
nhánh táo khô bị gió thổi rớt tề nhằm
mình nó. Nó giận dữ tìm thế rửa
hờn. Thoạt có một người đánh xe bỏ
đi đến, rủi xe bị gãy hết một vì, nên
người đánh xe xách mác đi kiếm cây
mà đốn làm vì khác. Gấu ta thừa
dịp trả thù bèn nói với người ấy
rằng: « Nếu anh đi kiếm cây làm vì
xe thì không chỉ chắc cho bằng cây
táo rừng này ».

Cây táo nghe vậy hiểu ý bèn thốt
rằng: « Dùng cây táo không mà làm
vì xe thì chẳng được chắc mấy, phải
lấy mỡ gấu mà thoa nó thì mới thiệt
chắc cho ! »

Người đánh xe bèn nghe theo lời
hai đàng, đốn táo và giết gấu.

Ô hô! Vô cơ tương thù, thích tức
chỉ hại kỳ thân !

(Vô cơ mà thù nhau, chính mình
hại mình).

Chuyện đời-xưa Cao-mên.

NHỮNG ĐỀU NÊN BIẾT

(Recettes utiles)

Cách trừ chuột xạ.

(Recette contre les rats musqués)

Mùi dầu térébenthine dùng trừ
chuột xạ đi rất hiệu nghiệm, nhưng
dầu này làm cho mèo phải trốn hết
Nhà nào có nuôi mèo chớ khà. dùng
dầu này.

Nếu nhà có chuột xạ nhiều, thì rải
vài giọt essence de-menthe, hơi dầu
này làm cho chuột xạ đi hết mà chẳng
làm hại chi đến mèo.

**Cách trừ tuyệt hết ghiền
thuốc hút**

(Contre l'habitude de fumer du tabac)

Quan lương-y Matiffat tại kinh-đô
Paris có chứng chỉ một cách trừ

tuyệt hết ghiền thuốc điếu như sau
đây :

Bỏ 50 centigrammes nitrate d'argent
(có bán tại nhà thuốc tây) hòa với
250 grammes nước ấm ấm. Sớm mai
thức dậy đừng ăn vật chi hết, hút
một điếu thuốc vắn hay là một điếu
cigare. Hút rồi, liền uống một muỗng
súp thuốc nước làm trước đó, tức thì
hút thêm một điếu thuốc nữa. Hút
thuốc chừng vài hơi, thì nó bắt bần
thần, bợn dạ và nhứt đầu.

Nghỉ vài ba giờ đồng hồ, rồi làm
lại như bận trước. Nội ngày ấy, người
nào ghiền thuốc cách mấy cũng không
tưởng đến gói thuốc mình nữa.

Qua sáng mai, để bụng đói làm như
vậy nữa.

Qua sáng mốt, chẳng những người
ghiền không thèm hút thuốc mà thôi,
lại khi thấy thuốc còn phải bắt dùng
mình, buồn mửa nữa.

Trừ như vậy đã dứt rồi, mà nếu
sâu bẫy thàng gặp anh em rủ ren mà
quên hút thuốc nữa (ngựa quen đường
củ) thì khị sự làm vài lần như trước,
dứt hậu hoạn chẳng còn tái lại nữa.

Có thí nghiệm rồi, và nhiều người
bên Đại-pháp nhờ thuốc này mà bỏ
tuyệt thuốc điếu.

SERVICE DES MESSAGERIES FLUVIALES DE COCHINCHINE

(Hãng Tàu Lục-tính)

Đường Bangkok
Tàu Donai chạy 17 Octobre, 1 giờ chiều.

Đường Cao-man
Tàu Mekong chạy..... 7 Octobre 9 giờ tối.
» Battambang chạy..... 9 » 9 » »
» Attalo chạy..... 11 » 9 » »

Đường Lục-tính
Tàu Namky chạy..... 6 Octobre 9 giờ tối.
» Khmer chạy..... 8 » 9 » »
» Francis Garnier chạy..... 10 » 9 » »

Đường Battambang và Angka
Tàu Battambang chạy 9 Octobre 9 giờ tối.

Đường Lào
Tàu Mekong chạy..... 7 Octobre 9 giờ tối.
» Attalo chạy..... 11 » 9 giờ »

Đường Cap & Baria
Tàu Hainan..... } 5 Oct. 6 giờ 1/2 sớm
» » » } 6 » 9 » »
» » » } 7 » 8 » »
» » » } 9 » 8 » »
» » » } 10 » 9 » »
» » » } 11 » trưa 12 giờ.

Đường Tây-ninh
Tàu Annam chạy 9 Octobre 8 giờ tối.

Saigon, le 4 Octobre 1913.
P. le Directeur de l'Exploitation,
MARGUERIE.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

THƠ TÍN VANG LAI

(Petites correspondances)

Salon (Bouches du-Rhône)

Kính thăm ông choặng đôi chữ bình an; sau đây tôi sẵn lòng mà cho ông hay rằng: gần mười lăm năm nay tôi thường dùng thuốc này thuốc kia mà trị bệnh về việc máu me, thì tôi thấy chẳng có thứ nào cho bằng thuốc **Dragées Rabuteau** là một thứ thuốc rất linh nghiệm, uống nó vào thì bệnh liền thuyên giảm.

Nay kính
Quan lương-y R.

Đã có rao trong báo chương nhiều lần, vị nào muốn sửa nhân giới nhựt-trình thì phải trả hai cắt tiền sở phí in lại; song còn nhiều vị gửi thơ tôi mà quên gửi hai cắt tiền, xin chú-vị nhớ, bằng chẳng vậy Báo-quán không tuân cứ.

Xin M. T. T. K. ở Tiểu cần phải gửi 0\$.20 lên.

Đáp từ cho chú-vị gửi thơ phân nản về sự mất nhựt-trình,

Người mua báo số 261. - Bồn-quán đã dịch cái thơ của Túc-hạ mà gửi ra cho quan Tổng-lý nhà thơ giấy thép tại Hà-nội rồi.

Người mua báo số 451. - Cũng vậy.

BÁN 800 \$ 00

Một cái xe hơi 10 H. P.

bốn chỗ ngồi máy tốt, chạy mau cho thử trước khi mua; hỏi tại nhà hàng Vélo-Sport 52, Boulevard Charner Saigon.

LỜI RAO

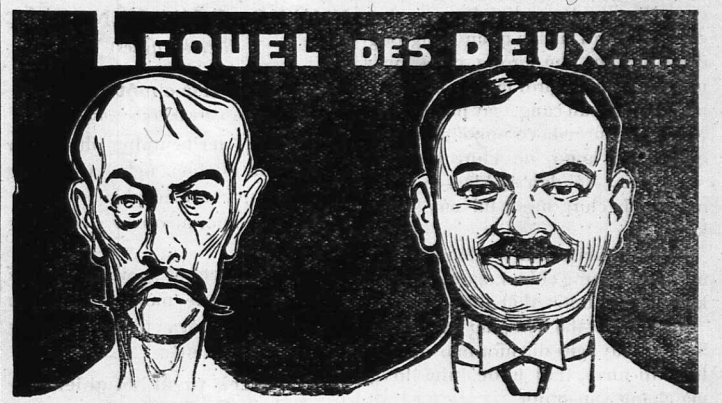
Lời rao cho ai nấy đừng hay rằng tên **Trần-Tế** kêu là **Trần-trường-Dũ**, buôn bán lúa và bao, ở tại làng Thiêng-Đức, tỉnh Vinhlong, đã hủy bỏ cái tờ phép thể hành thay mặt của nó cho tên **Trần-kỳ-Lân**, làm công thương mại ở tại làng Long-Châu cũng tỉnh Vinhlong.

CHƯ VỊ ĐÃ GỞI BẠC

Đồn quán lấy làm cảm ơn chư vị kể ra sau này, vì có lòng tốt gửi mandat bạc đến trả tiền mua nhựt-trình cho Bồn quán; ấy là sự giúp cho Bồn quán mà lo đều hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Số phát nhựt trình	Số mandat
1179 L.V.C. Banglong	Mandat 5 \$ 465398
274 N.T.P. Bèntre	5 473218
809 N.Q.T. Mytho	5 467957

807 T.L. Anhoa	Bạc mặt 5	1183 C.B. Soctrang	5	478409
23 T.D. Fallo	Mandat 5	992 N.T.C. Sadee	5	470350
272 N.V.T. Calmon	5	455276		
782 T.X.T. Caibè	5	463848		
262 N.X.L. Bèntre	Bạc mặt 5	910 L.P.P. Rachgia	5	475640
1292 T. Tâyninh	Mandat 5	370 H.H.L. Biènhhoa	5	459828
1292 L.B.H. Soctrang	5	394144		
599 N.N.C. Giadinh	Bạc mặt 5	1074 H.V.T. Saigon	Bạc mặt 5	
1691 H.C.T. Saigon	5	1531 T. Vinhlong	Mandat 5	481067
907 T.C.T. Rachgia	5	601 P.Q. Giadinh	Bạc mặt 5	
810 H.C.B. Mytho	Mandat 5	891 R.P.T. Rachgia	5	
422 N.P.T. Cánhtho	Bạc mặt 5	1082 P.V.C. Saigon	5	
587 R.P.D. Giadinh	5	1026 N.V.H. Sadee	Mandat 3	470263
1530 T.V.H. Vungliem	Mandat 5	1906 N.P.T. id.	3	470281
500 L.M.C. Cholon	Bạc mặt 5	538 T.E. Cholon	Bạc mặt 3	
1602 T.K.N. Takeo	Mandat 5	262 T.H.C. Bèntre	Mandat 3	473306
1203 T.T.S. Soctrang	5	212 N.C.B. Baria	3	472870
424 N.H.M. Cánhtho	5	909 L.H.T. Longmy	3	478908
700 D.A. Longxuyen	5	13 N.H.T. Huế	1,75	128744
710 N.T.K. id.	5	482 A. Cap-St-Jacques	Bạc mặt 1,75	
600 N.N.B. Giadinh	Bạc mặt 5	908 M. Rachgia	Mandat 1,75	469382
548 B.T. Binhthay	Mandat 5	128 T.P.V. Soctrang	1,75	471167
81 T.T.D. Ninhbinh	5	373 T. Biènhhoa	Bạc mặt 1,75	
480 L.K.D. Cap St-Jacques	5	374 L.M.D. Biènhhoa	1,75	



Trong hai người này, biết người nào có uống CHARBON DE BELLOC chẳng? Có khó gì! Ấy là người phía bên hữu chớ ai. Người đó mặt mày vui vẻ, chẳng hay đau bao-tử, ăn dậu tiêu đỏ. Còn người kia...!

Ồi thôi! Thấy mà sợ!

Thuốc Charbon de Belloc, bột hay là hườn cũng vậy đều là một thứ thuốc rất hay để đơn bào tử Gastralgie, nóng trong ruột (Entérite), bón huật Constipation, đau đau bao lâu uống nó vào thì chắc lành bệnh chẳng sai. Uống nó vào thì ăn ngon cơm mà lại mau tiêu, đi tiêu không bón nữa.

Khi nào ăn cơm nặng lý, ăn không tiêu rồi lại như đau bụng nó cũng là hay để nhứt.

Bột. - Muốn cho dễ, thì hòa bột Charbon de Belloc trong ly nước lã hay là nước bô đường cũng được, uống một lần cũng phải, mà uống nhiều lần cũng không sao.

Mỗi khi ăn cơm rồi uống 1 hay là 2 muỗng lớn cũng được, tự ý. Mỗi ve giá là 0\$90.

Thuốc hườn. - Ai muốn uống thuốc Charbon de Belloc bằng hườn cũng được. Khi nào ăn cơm rồi, hay là khi nào đau thì lấy chừng vài hườn bô vào miệng, để cho nó

thao rồi nuốt vào với nước miệng. Uống thứ này cũng làm mau tiêu đi tiêu vậy.

Mỗi hộp giá là 0\$30, tiệm thuốc nào cũng có bán.

Thưa chi người bắt chước đơn thuốc Charbon de Belloc, nhưng mà hệ năng vào thì chẳng thấy linh, nghiêm chi cũ, vì không biết thế đơn. Muốn cho khỏi mua lầm thì khà coi ở ngoài nhòm có tên ông Belloc thì phải, lại phải nài choặng thuốc đơn tại nhà L. FRÈRE. môn bài số 19, đường Jacob, Paris thì mới nhảm.

Có trừ tại tiệm thuốc Thượng-đáp, chủ tiệm là G. RENOUX nhưh hạng bảo-tế-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRENE, đường Thủy-bình Chợ-lớn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-vân giùm

THƯƠNG TRƯỞNG

Từ ngày 10 tới ngày 24 septembre 1913.

Kỳ 15 ngày chốt dây, lúa phát giá. Lục-tỉnh chở lên không được bao nhiêu, làm cho nhà máy không dám hạ tờ bắt từ với các nơi.

Lúa cấy rồi, sớm đang trở bông.

Giá lúa phỏng định bán qua tháng septembre-octobre 1913 là :

Lúa : tạ 45, lục thất cửu ngũ, chở đến nhà máy.

Gạo lức : xay máy, tạ 40, lục linh thất, kê về bao, chở 9 phần rưỡi gạo năm lai lúa.. thăng xuống tàu, chưa tính thuế xuất cảng. nhì bát

Gạo trắng : y một cách, hạng nhì.

Tấm : số 2 Saigon.

Bột gạo trắng.

	VĨNH LONG - GOCÔNG trộn	BAIXAU
	2550 à 2555	"
	3.20	"
	3.00	"
	3.50	"
	3.00	"
	1.50	"

TIÊU (Poivres) Exportations de la quinzaine (từ ngày 10 tới ngày 24 sept. 1913)

Kê từ lần chốt cho đến nay xuất cảng tính từ tôn = 1000 kilos.

	TRẮNG	ĐEN	CỘNG
Chở đi Havre	40.001	104.249	144.250
" Nantes.	"	10.248	10.248
" Marseille.	"	40.992	40.992
" Tunis.	"	2.604	2.604
" Hồng-kông.	"	9.428	9.428
"	"	"	"
Tổng cộng xuất cảng từ 10 tới 24 septembre 1913.	40.001	167.521	207.522
" " " " 1er janvier tới 10 septembre 1913.	402.079	2.063.366	2.465.445
Tổng cộng xuất cảng từ 1er janvier tới 24 septembre 1913.	442.080	2.230.887	2.672.967
Sóng lúc năm 1912.	166.476	2.084.537	2.251.013

GAO (Riz) Exportations de la quinzaine (từ ngày 10 tới ngày 24 sept. 1913)

	GAO LỨC	TRẮNG	LÚA VỎ	CÁM	BỘT	CỘNG
Chở đi France	"	10.287	303	3.807	"	14.397
" Hambourg	"	"	"	"	6.278	6.278
" Réunion	"	5.708	"	"	"	5.708
" Singapore	"	4.912	"	"	"	4.912
" Java	"	4.572	"	"	"	4.572
" ourabaya	"	2.052	"	"	"	2.052
" Philippines	"	4.156	"	"	"	4.156
" Hongkong.	"	10.537	"	"	"	12.365
"	"	"	"	"	"	"
"	"	"	"	1.007	821	"
Cộng xuất cảng từ 10 tới 24 sept. 1913	"	42.224	303	4.814	7.099	54.440
" " " " từ 1er janvier tới 10 sept. 1913.	15.529	620.113	3.268	50.972	97.437	787.319
Cộng xuất cảng từ 1er janvier tới 24 sept. 1913	15.529	662.337	3.571	55.786	104.536	841.759
Sóng lúc năm 1912.	18.836	369.427	8.795	24.033	69.168	490.259

Xuất cảng lúa gạo trong 15 ngày này

Gạo trắng	\$ 2.438.336	"
Gạo lức	"	"
Lúa	17.306	"
Tấm	238.293	"
Bột	175.711	"
	2.869.646	"

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm



CHARBON
phía bên
ng hay
kia...!

Thương-dăng,
nhứt hạng bảo-
ng Bonnard và
m thuộc Pháp-
c, đường Thủy-
giùm

PHÁP HỌC TINH LÝ

(Etude des Droits d'Europe et d'Asie)

Nói về bản thể pháp học (tiếp theo)

Pháp học Âu-châu và ở Trung-quốc đã khác nhau như vậy, cho nên truyền đến bây giờ, hiệu nghiệm cũng khác nhau. Pháp của Trung-quốc chín là thay tên cho chữ hình «à thời; chứ như pháp Âu-châu, tuy ở về đời Roma phân liệt ra làm nhiều nước, trong khoảng vài trăm năm, kêu là hắc ám thời đại, thì pháp học cũng có suy mòn; nhưng từ hồi 7, 8 trăm năm đến giờ, mỗi ngày lần lần lại giáng minh ra. Trước còn dùng ở Âu-châu, rồi từ Âu lại truyền qua Mỹ; lần lại truyền qua Nhật-bản mà vào đến Trung-quốc. Cho nên nhà pháp học có nói rằng: «Nước Roma dùng chính lệnh mà thông nhứt được Âu-châu, mà pháp học của nước ấy thì lại thông nhứt được cả vạn quốc.

Tiết thứ hai. — Nói về phạm lượng của pháp học

Pháp-học cũng là một khoa-học, mà có biết

khoa học là vật gì rồi mới biết được phạm lượng của pháp học.

Khoa-học là gì ?

Nghĩa là trong nhiều lối học mà chỉ rõ ra từng lối cho đặng có cách thức nhứt định mà tìm cho đến cội rễ kêu là khoa-học.

Trung-quốc khoa-học không đặng phát đạt, bởi vì các nhà học, thường hay xem cái hiện tượng trước mắt mà đoán lẽ phải quấy, lời nói tự hồ có lẽ cao thâm, mà trải qua lâu đời thì tế ra là nói tầm bậy. Ví như nhà làm thuốc nói rằng: «Cuối mùa đông khí lạnh bao khí ấm, cuối mùa hạ khí ấm bao khí lạnh». Đó chẳng qua suy xét cái khí nước trong giếng mùa đông mùa hạ mà nói như vậy. Nhưng không biết nước giếng mùa hạ, thiệt là ấm hơn nước giếng mùa đông, mà vì giếng sâu, không đẽ mà truyền nhiệt được khí ấm lạnh ở trên mặt đất; mùa đông thấy nước giếng ấm, mùa hạ thấy nước giếng lạnh, chỉ bởi lẽ ấy mà thôi, chứ không có lẽ ấm dương huyền diệu chi hết.

(sau sẽ tiếp theo)

BANQUE DES VALEURS

(Phần hùn cổ ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL

Đường mé sông QUAI FRANCIS-GARNIER, môn bài số 10, Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ khoán-cổ nghĩa là gì, ra làm sao, và phần-hung cùng trái-khoán là gì? có lẽ chư-tôn cũng không hiểu mấy hàng hùn hiệp buôn bán này nhiều thứ giấy khoán-cổ ra làm sao?

Chư-tôn có lẽ không rõ rằng học của chư-tôn Hẹn tên chất lột được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đủ mà làm cho chư-tôn đặng hùn vào các hàng Langsa, như là Hàng tàu đồ chay biền, Hàng tàu đồ chay sống, Hàng đặt rượu Đông-dương, Hàng nước và đèn khí, Hàng lập vườn Suzannah, Xa-trach, Hàng cầm-cổ nhà đất v.v.v. Và cũng đủ làm cho chư-tôn hùn lớn vậy.

Ấy vậy Hàng-bạc hiệu Banque des Valeurs sẽ trợ lực cùng chư-tôn mà cắt nghĩa rõ ràng cho chư-tôn hiểu. Hễ ngày nào chư-tôn đã hùn cách hùn hiệp rồi thì Hàng-bạc ấy sẽ giúp chi để chắc cho chư-tôn hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất bại thiệt hại cho chư-tôn.

Lâu nay chư-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta muốn lập cách chánh-trị tương-y tương-y. Ấy vậy có sự chi làm cho người Langsa cùng người Annam tương-y tương-y nhau cho bằng sự hùn hiệp mà thu lợi quyền cho nhau trong Lục-châu này.

STOCK HÀNG NÀO CÓ BÁN	NĂM nào lập hàng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thu vào	NOMBRE D' ACTIONS số PHẦN HỖN	VỐN hùn mỗi HỖN	DERNIER DIVIDENDE mỗi hùn chia lần chốt được	COURS GIÁ BÁN
Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (4 octobre 1913)							
Société Agricole de Suzannah.	1907 1909 1910 1909 1910 1911 1912	150.000 \$ 265.000 » hùn 400.000 » 35.000 » obligations Francs 2.300.000 » 1.000.000 » 1.000.000	Piastres 300.000 » 265.000 » 350.000 » 35.000 Francs 2.300.000 » 1.500.000	3.000 2.650 4.000 350 23.000 20.000	Piastres 100 » 100 » 100 » 100 » 100 » 100		190 — 200 — 135 — 90 —
Société des Plantations d'Hévéas de Xa-trach.	1910 1911 1912	» 3.000.000 » 3.800.000 » 1.000.000	» 1.500.000 » 3.574.559 » 1.000.000	30.000 38.000 2.000	» 100 » 100 » 100		135 — 90 —
Société des Hévéas de Tayminh	1910	Piastres 120.000	Piastres 120.000	1.200	Piastres 100		135 —
Cie Caoutchoutière de Gia-nhanh	1910	» 126.450	» 94.031	2.529	» 50		90 —
Société générale des Hévéas du Donai.	1899 1900 1909 1911	Francs 300.000 » 700.000 » 1.000.000 » 2.000.000 » 1.000.000	Francs 1.000.000 » 1.000.000 » 3.000.000	1.400 2.000 12.000	f.500 Ex. C. 14 » 500 C. 1 Fr. 250	frs. 41 pour 1912 frs. 32.25 » 8 o/o pour 1912	640 — 270 —
Société Immobilière de l'Indochine...	1899 1900 1909 1911	Francs 300.000 » 700.000 » 1.000.000 » 2.000.000 » 1.000.000	Francs 1.000.000 » 1.000.000 » 3.000.000	1.400 2.000 12.000	f.500 Ex. C. 14 » 500 C. 1 Fr. 250	frs. 41 pour 1912 frs. 32.25 » 8 o/o pour 1912	640 — 270 —
Cie de Commerce et de Navigation d'Ex.-Or.	1899 1900 1909 1911	Francs 300.000 » 700.000 » 1.000.000 » 2.000.000 » 1.000.000	Francs 1.000.000 » 1.000.000 » 3.000.000	1.400 2.000 12.000	f.500 Ex. C. 14 » 500 C. 1 Fr. 250	frs. 41 pour 1912 frs. 32.25 » 8 o/o pour 1912	640 — 270 —
Rizerie Orient.	1894	Piastres 400.000	Piastres 400.000	800	» 800 Ex. C. 14	12% pour exercice Clôurant 30/6/11	600 —
Rizerie Union.	1884	Piastres 225.000	Đã thất vốn lại rồi	225	» 850 payé	200 piastres » »	2.025 —
Société Commerciale française de l'Indochine (Rauzy et Ville)	1916	Francs 500.000	Francs 500.000	5.000	f.100 Ex. C. 5	25 frs. pour 1911	
Rizeries Indochinoises (Haiphong)	1910	» 1.000.000	» 475.000	2.000	Francs 500	5% pour premier exercice	600 —
Société d'oxygène et acétylène d'Ext.-Orient.	1909 1908	» 500 000 » 2.000.000	» 500.000 » 2.000.000	1.000 20.000	» 500 » 100	30 frs. pour 1911 6 0/0 pour 1912	120 —
La Bienhoa Industrielle et Forestière.	1910	\$ 250.000 obligations	Piastres 250.000	2.500	\$ 100	8 0/0 pour 1912	100 —
Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (28 août 1913)							
Cie Française Tramways Indochine.				f.500 t. p.	43.50 fr. pour 1912	Francs 735 —	
Société des Eaux et Electricité de l' I. C.				» 500 Ex. C. 22	50 » »	» 876 —	
Messageries Fluviales de Cochinchine.				» 100	20 » »	» 300 —	
Banque de l'Indochine.				» 500 -125 p.	52 50 » »	» 1.540 —	
Charbonnages du Tonkin.				» 250 Ex. C. 24	80 » »	» 1.710 —	
Messageries Maritimes.				» 250 » 3	12 f.0 » »	» 127 —	
Chargeurs réunis.				» 500 » 63	25 fr. » »	» 635 —	
Union commerciale indochinoise.				» 500 l. p.	15 » »	» 340 —	
Distilleries de l'Indochine.				Part. c. 21.	75 fr. pour 1912	» 1.209 —	
Société Indochinoise d'Electricité.				» 500 » 10	45 » »	» 910 —	
Société des Ciments Portland de l'Indochine.				» 500 » 10	50 » »	» 9 0 —	
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.				Part » 8	9 25 » »	» 161 —	
				» 250 » 6	20 » »	» 285 —	

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

VALEURS

(án hàng)
I. M. STOLL
ANCIS-GARNIER,
Saigon

...n-ở nghĩa là gì, ra
trí-khoản là gì? có là
hàng hùn hiệp buôn
bỏ ra làm sao?
học của chú-tóm tiệm
móc 300 \$ đủ mà làm
hàng Langsa, như là
bù đó chạy sống, Hàng
dược và đèn khí, Hàng
hàng cầm-cổ nhà đất
hư-tóm hùn lớn vậy.
e des Valeurs sẽ trợ
rõ ràng cho chú-tóm
hầu cách hùn hiệp rồi
chắc cho chú-tóm
bỏ khỏi thất phát thiệt

...khi nghe người ta
g-y lương-ý. Ấy vậy có
a cùng người Annam
bằng sự hùn hiệp mà
Lục-châu này.

COURS
GIÁ BÁN

DERNIER COURS

\$	Fr.
190	—
200	—
135	—
135	—
90	—
640	—
270	—
600	—
2.025	—
600	—
120	—
100	—

Francs 735	—
» 875	—
» 300	—
» 1.540	—
» 1.710	—
» 127	—
» 635	—
» 340	—
» 19 25	—
» 1.209	—
» 910	—
» 9 0	—
» 161	—
» 285	—

BỤT-SỬ LƯỢC BIÊN
Cuốn thứ hai in rồi

Ai mà gởi cho tôi 0\$50 thì tôi sẽ gởi cho một cuốn **Bụt-sử-lược-biên** không cần tiền sớ phí. Muốn gởi mandat hoặc còn niêm mà mua cũng được

Ai mua đến 25 cuốn thì giá có 8\$40.
Ai mua đến 50 cuốn thì giá có 15.24.
Xin gởi thơ cho,
Ông Capitaine Paul Régnier (Pierre Rey),
98, rue Chasseloup-Laubat, SAIGON.

PHẢN ĐƯỜNG
TRỌN BỘ

Dẫn sự tích Tiết-Cương, Tiết-Quy, Tiết-Giao, Phụng-Kiều, Lý-Đáng.

Giá rẻ hơn hết
2 \$ 40 một bộ 7 cuốn

BÁN
BẢ MIẾNG ĐẤT THỜ CỤ
TẠI SAIGON

- 1° **MỘT MIẾNG** 0 h. 24 a. tại CHỢ-ĐÙI số họa đồ 66.
 - 2° **MỘT MIẾNG** 0 h. 05 a. tại XÓM-CHIẾU gần nhà thờ.
 - 3° **MỘT MIẾNG THỜ CỤ VÀ VƯỜN** 1 h. 70 a. gần đầu kinh RẠCH-ONG và kính mới ở XÓM-CHIẾU.
- Ai mua, xin do nơi quán L. T. T. V.

THƠ MỚI IN
U-TÌNH-LỤC
của M. Hồ-vân-Trung

Nói chuyện Tân-Nhon và Cúc-Hương ở hạt Gò công, vì thương nhau mà phải đều hoạn nạn.

TẠI TIỆM LỤC-TÍNH KHÁCH-SẠNG
ở SAIGON trước ga xe lửa lớn
CÓ BÁN NHIỀU KIỂU

ĐÈN LÒA

(nghĩa là đèn có mẫn-sông) hiệu
Tito Landi, Marvel, The Luminous,
Very-Best, Radia, vân vân...
Bán rẻ hơn các nơi.

LỤC TÍNH TÂN VĂN

REVUE FRANCO-ANNAMITE DE VULGARISATION

Édition de Cochinchine publiée à Saigon

F.-H. SCHNEIDER, Chủ nhơn.

7, BOULEVARD NORODOM — SAIGON

GIÁ BẢO VÀ CÁCH TRẢ TIỀN

Mua báo thì có hai cách trả tiền.

1° **MỘT LÀ LÚC MUA TRẢ TIỀN NGAY, THÌ TÍNH GIÁ :**

Một năm.	5 \$ 00
Nửa năm.	3 00
Ba tháng.	1 75

2° **HAI LÀ CÁCH GÓP LẦN, chỉ đề riêng cho những người làm việc Nhà nước, các nhà tư, các nha lại. lương mỗi tháng không được ngoài 50 đồng, mà thôi :**

Một năm, trả làm bảy kỳ, lúc mua phải nộp ngay 1\$ rồi cứ mỗi tháng, từ mồng một đến mồng năm tây, phải trả 1\$. Hễ thiếu một tháng thì thôi gởi báo ngay, mà những tiền đã nộp rồi phải mất, bòn quán không viết thơ đòi hỏi lời thôi chi cả, vì nếu không làm như thế thì tổn công tính toán không đủ được vốn. **7 \$ 00**

Báo **Lục-tính-tân-văn** có bán ở những hiệu sau này :

Tại Bồn-quán **7, Boulevard Norodom.**

Cùng các phố **Saigon, Cholon, Giadinh, Dakao.**

MUA BÁO. — GỬI BÀI ĐĂNG BÁO. — VÀO CÁO BẠCH — THÔNG TIN

Thì phải viết thơ cho ông chủ nhơn

F.-H. SCHNEIDER

7, BOULEVARD NORODOM, SAIGON

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

Mua báo ở các sở giấy-thép cũng được không phải mất thêm tiền mandat và tiền gởi đồng nào cả.

VENTE VOLONTAIRE

Aux Enchères Publiques

LE MARDI 21 OCTOBRE 1913

Par le Ministère de MM^{es} FLEURY et TERRIEN

Commissaires-Priseurs à HANOI

MATÉRIEL ET OUTILLAGE

DE

L'USINE A PAPIER DU GRAND BOUDDHA

Consistant en :

Machines à vapeur.
Chaudières à vapeur.
Souffleur Koerting.
Ventilateur.
Injecteur Giffard.
Lessiveurs sous pression.
Lessiveurs à air libre avec circulation de lessive.

Machine à couper le bois 6 lames.
Transporteur à bois.
Meules en Granit et Mouvements.
Meules en fonte
Piles défileuses.
Piles raffineuses.
Pile blanchisseuse.
Moulin à Chlore.
Pompes à pâte spirales.

Carreaux pour caisses d'égouttages.
Pompes centrifuges, canalisation pour l'aspiration et l'arrivée de l'Eau au réservoir de l'usine.
Bâches et réservoirs à eau.
Cuiviers à pâte avec pompe différentielle à eau et à pâte.
Vannes de distribution.
Tubulure de distribution eau et pâte

MACHINE A PAPIER

Comprenant :

Epurateur plat secousse à rochet.
Epurateur cylindrique Wandel.
Cylindres de fabrication pour le carton.
» pour le papier.
Presse spéciale pour le carton mécanique.
Presses coucheuses.
Batteries de 6 Sécheurs de papier.
» 2 Sécheurs de feutres,
Coupeuse en long.
Bobineuses mécaniques.
Calandre 6 rouleaux dont 2 en papier.
Formes pour la fabrication du carton à la main.
Formes pour la fabrication du papier à la main.
Flôtres pour le carton et le papier à la main.

Presse à vis sommiers et montants en bois.
Presse hydraulique montants sommiers en fonte.
Laminoir.
Massicault rognant sur 3 côtés.
Tubulure de vapeur en cuivre.
Tubulure en fonte et en tôle pour la distribution de l'eau.
Chiffons triés et lessivés non blanchis.
Matières diverses pour la fabrication du papier.
Outillage d'atelier de réparation. — Tour, scie à ruban, machine à percer, étaux, enclumes.
Générateurs d'électricité.
Transmissions. — Arbres, chaises, paliers. — Coussinets, poulies; manchons, etc.

Matériaux de construction : 300 M³ environ de pierre de taille provenant des portes de la citadelle.
Charpentes en bois et en fer. — Bois en grume, ferrailles et déchets divers.

Il sera reçu des offres pour

l'ensemble du matériel de

l'Usine qui pourra être divisé en trois parties pour la

fabrication :

1^o du carton seul;
2^o du carton et du papier d'emballage;
3^o du carton, du papier d'emballage et du papier blanc.

LA VENTE AURA LIEU ROUTE DU VILLAGE A PAPIER

en plusieurs vacations dont les dates seront indiquées ultérieurement.

Pour tous renseignements et pour visiter s'adresser : Sur les lieux, route du Village à Papier. Chez MM. FLEURY et TERRIEN de la COUPERIE, Commissaires-Priseurs, rue Jules-Ferry (salle des ventes).

Chez M. F.-H. SCHNEIDER, 20, Boulevard Carreau, à Hanoi, ou 7, Boulevard Norodom à Saigon.

Mỗi nhà thợ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lộc-tính-tân-văn giùm

TRÌNH

CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU DẰNG TƯƠNG:

TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào **biết** xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỘP** làm vì: một là giá rẻ làm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt ti và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn làm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lộp) này, vì tánh tinh hảo, thiệt là một **VỊ-DIẾT-TRÙNG** quý lạ, nó tảo trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chư-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lộp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỎI MÀ MUA ĐAU ĐAU CÙNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lộp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lộp).

Phạm bán thuốc rời hay là thuốc vụn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ dặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tôn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán dặng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

**TRƯỜNG SANH
VẠN BỆNH
HÔI XUÂN
PHÂN NHƯỢC
VI CƯỜNG
NHỜ BỜ I
THUỐC RƯỢU
HIỆU**




ELIXIR GODINEAU

CÓ TRỮ
Tại tiệm thuốc
Thượng-dãng
CHỦ TIỆM LÀ
G. RENOUX
Nhứt hạng bảo-tế-sư
SAIGON
góc đường Bonnard
và đường Catinat

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, Chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU

Kính mời Chư-qui-có trong Thành-phố cùng các đấng hảo-tâm Qui-khách Lục-châu như Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thì nào, hay là mua xuyên lãnh hàng tàu, xin niệm tình "xin giúp nhau lấy thảo."— Tiệm tôi có thợ Hué, cắt, may đủ cách kiểu đương thời đúng; tiền công may và giá hàng dẽ đều nhẹ.— Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá lễ, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không. Lời vớ ỉ tạm mời, xin Qui-có niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

Mme NGUYỄN-HỮU-SANE,
110, quai Arago-Chinois (Châu-ông-Lãnh).
(Gần gare xe lửa.)

SÁCH CỦA M. ĐỒ-QUANG-ĐÀU :

Abe annamite văn quốc-ngữ giá . . .	0\$10
Cinquante Fables et Préceptes, giá . . .	0.30
Tableaux de Lecture :	
Collection sur feuilles . . .	1.50
Collection sur carton . . .	4.00

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

NAM-VIỆT-SỬ-KY, chữ quốc-ngữ. Có lược nam đến tám tráp.

Giá . . .	0\$1
Tiền gửi . . .	0 06

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH St-Étienne

Mà Thôi

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur & Đường Catinat số 36 SAIGON

Có Bán SÙNG đủ thứ và đủ kiểu, BÌ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ dã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thơ như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat.

福 德
腎 一 人 身 之 德
坐 立 不 穩 之 德
心 風 濕 痺 之 德
不 知 治 症 之 德
配 製 之 德
服 法 日 均 之 德
舒 宜 先 均 之 德
結 可 服 之 德

(Pilules dig...)



PRIX: 3

Ta
CA
như

PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

福德氏秘製保腎丸
 人身之血每三分鐘經過腎府
 一次俾血中之渣滓毒液棄諸
 腎府週身之血清潔而純若內
 腎發積司臟有虧血中毒液蔓
 延偏體病恙迭出如頭暈目眩
 坐立不安夜不成寐沙淋石淋
 風濕癱瘓背痛腰痠四肢浮腫
 心哮喘咳皮黃肌瘦等症且腎
 病加劇迅速異常稍不經意即
 成不治之症福德氏秘製保腎丸
 (Pilules Foster pour les Reins) 內腎
 配製而成功效靈捷應響如神
 服法日服四次用膳前後及臨
 睡時均可如大便閉結胸腹不
 舒宜先服福德氏秘製補血丸
 (Pilules digestives Foster) 一二
 結可服三丸及大便通順為止

La Véritable Marque
 (Etiquette jaune.)



PRIX: 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens

Tại nhà in ông F.H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Nordom. - SAIGON
CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC. - Day
 nhiều món rất khéo, bia vè đẹp.
 Giá 0 40
 Tiền gửi 0 04

NĂM CHỤC NĂM DANH TIẾNG

PHẢI COI CHỪNG ĐỒ GIẢ MẠO
 HÃY NÀI CÁI KÝ TÊN: MIDY



SANTAL MIDY
 (San-tar Mi-dy)

Thuốc này hiền và tinh hảo để trị bệnh đau lậu, mới
 củ gi đều thần hiệu, (không có dùng thứ Copahu và
 không cần thực).

Mỗi hoàn bọc đều có đóng hiệu MIDY. MIDY

Có trữ tại tiệm thuốc ông RENOUX, bảo chế y khoa tân-sĩ nhất hạng bảo chế
 y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

PHẢI DỪNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM THIẾT HIỆU LÀ **ELIXIR TONIQUE ANTICLAIREUX**

Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế
 đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu
 trong những bệnh HU PHẾ, đau trong TÍ VỊ, đau
 nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ
 DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DẠI,
 BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có
 TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÒ rõ tiền và rất hiệu
 nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những
 bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống
 rõ hay lĩn.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký
 tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XÒ

nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Anticlaireux
 của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhất hạng
 bảo chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 8.
 ở tại đó thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN



ĐÈN LÒA HUẾ KỶ



Lâu hư mắt sống.
Không bễ ống khói.
Không hanh hao.
Chẳng hề nghệt.
Chẳng hề lu.
Đốt mau.
Càng ngày càng sáng
sủa.
Sức sáng 300 đèn lạp.


Có bán tại tiệm Lục-tính khách
sạng ở tại Saigon, trước ga xe
lửa lớn.

Có kiểu 1 ngọn, kiểu hai ngọn, kiểu 3 ngọn, kiểu treo giữa nhà, kiểu
treo dựa vách, bằng thau, bằng đồng, v.v., v.v.

THỨ THUỐC HOÀN BẠC
HIỆU

MORRHUOL
CHAPOTEAU
MO-RU-ON
SA-BO-TO

Hay hơn dầu
cá làm cho
khí ưỡng khởi
nhờm.
Nó là một vị
thiên hạ hay dùng
trị ho gió, ho
lao, ho tởn.
Mỗi cái trữ tại đường
Vivienne, Paris, môn bài
số 8.



CAPSULES
DE

MORRHUOL
CHAPOTEAU

LE MORRHUOL supprime le
goût répugnant de l'huile
de foie de morue.
LE MORRHUOL est beaucoup
plus efficace que l'huile
dont il contient tous les
principes actifs.
LE MORRHUOL est populaire
pour guérir les rhumes, la
bronchite, le catarrhe.
Dans toutes les Pharmacies
Vente en Gros: 8, Rue Vivienne, PARIS.

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tân-sĩ nhứt hạng
bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. Schneider

Petit Dictionnaire Français-Annamite. — Tư vi có hình par P.-J.-B. TRUONG-VINH-KY.	P. 112
Broché bìa mỏng.....	6 \$ 00
Cartonné bìa dày.....	8 \$ 80
Địa dư móng học. — Leçons élémentaires de Géographie. par H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAI.	0 \$ 60
Leçons élémentaires de Géographie, par H. RUSSIER:	
Premier livret: La Province:	
GIABINH.....	0 \$ 35
LONG-XUYEN..	0 \$ 35
Deuxième livret: La Cochinchine.....	0 \$ 35
Đại pháp công thân. — Livre de lecture en quốc-ngữ. par LÊ-VĂN-THOM.....	2 \$ 80
Lectures sur l'Histoire d'Annam en 3 livrets, par CH.-B. MAYBON et H. RUSSIER. — Chaque livret.	0 \$ 35
Nam Việt sử ký móng học đệ bốn. — Lectures sur l'Histoire d'Annam. par CH.-B. MAYBON, H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAI.	0 \$ 60
Toán pháp — Arithmétique élémentaire par O. MOREL et TRẦN-THUC-LÊ.....	0 \$ 60
Grammaire Française. — Mèo langsa Année Préparatoire, par LARIVE et FLEURY. — Edition annamite, par L. MOSSARD.....	1 \$ 00
Nữ tác. — Devoirs des filles et des Femmes, par P.-J.-B. TRUONG-VINH-KY.....	0 \$ 35
Premières Lectures Scientifiques. — Les corps bruts, par H. GOURDON. — Edition en français. id Edition en quốc-ngữ.	0 \$ 35
Bát vật sơ độc nhập môn.....	0 \$ 35
Kim-Vân-Kiêu, poème populaire annamite, par P.-J.-B. TRUONG-VINH-KY.....	1 \$ 00
Le même, avec illustrations de NGUYỄN-HỮU-NHIÊU (có hình)..	2 \$ 00
Cách làm bánh và mứt Annam. — Gâteaux et confitures annamites, par Agnès NGUYỄN-THY-QUAN (couverture artistique)...	0 \$ 40
Lectures Françaises, par A. CARRÈRE, Inspecteur des Ecoles en Cochinchine.....	1 \$ 00



NH
chi, thi

Th
mang s
điều là
Mô
gói có
mouche
hãy để
ai ở xa
minh đ

Có
này kh

RƯỢU THUỐC HIỆU LA QUINA GENTIANE

Của Tu-viện SAINT-PAUL bảo chế

Là một thứ rượu bổ làm cho con người dặng trường thọ

Những người nào muốn dặng trường thọ và chẳng khi nào vướng mang bệnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu Quina Gentiane này mỗi ngày một ly, trước khi dùng cơm.

Thứ rượu bổ này bảo chế hồi năm 1242, nghĩa là đã dặng hơn sáu trăm năm chục năm rồi, bởi tay ông DOM MANOEL là thầy tu, tại l'Abbaye de San-Paolo viện.

Trong cả hoàn cầu đều dùng nó, và các danh-sư đồng dùng nó mà cho người bệnh uống.

Nhứt là trong xứ nóng nực, thì hay dùng nó hơn.



RƯỢU RHUM MANA

Trừ bệnh nóng lạnh, yếu nhược và thiên thời.

Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

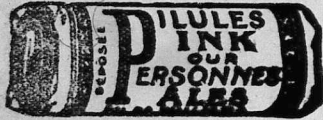
Hãy coi cho kỹ kẻo làm thứ giả, và hãy nài cho phải cái ve có dặng nhãn trắng.

CIGARETTES DIVA

Thuốc điếu hiệu là Cigarettes Diva là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khó cở, và khỏi mang sự bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thứ thuốc kia, song khói nó thơm tho và điếu lẫm.

Mỗi một gói thuốc này đều có đề một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có đề một cái giấy Ban-Thưởng (Bon-Prime) cho không hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs, hoặc một sợi giây lưng hay là một cây dù vân vân.... Như ai dặng những giấy ấy, thì hãy đem tới hàng ông A. et E. Mazet môn bài số 10 đường Paul Blanchy Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không dặng, thì gói thơ và miếng giấy mình dặng cho ông thì ông sẽ gửi món đồ của mình dặng đó lập tức.

Có một mình ông A. & E. MAZET ở đường Paul Blanchy môn bài số 10, Saigon, lãnh bán ba hiệu này khắp cả Đông-Dương.



CÂN BẠI PHỤC KIẾN

Mỗi người đều biết rằng: Thuốc **Pilules Pink** nó hay bổ huyết. Trong các vị thuốc thiết có một mình nó bổ huyết hơn hết, cho nên có một ông danh-sư kia, khen nó mà nói rằng: *Mỗi hườn Pilules Pink là mỗi cục máu.* Tuy đã 20 năm nay thử thuốc này có danh trong trào ngoài quận mặc lòng, mà cái sự nó bổ huyết coi vị người chưa rõ, chớ việc bổ huyết bổ cân đồng giới cả hai.

Đời này là đời thiên-hạ đang đua chen làm ăn lực bực, cho nên cân cốt phải hao mòn, bởi ấy cho nên ai ai cũng phải biết rằng sẵn có trong tay một vị linh-đơn rất hay, làm cho những bợn bị chur hư bá tởn được trở nên khương cường tráng kiện.

Ta đã biết rằng: nội đám thầy thuốc đều rõ thuốc **Pilules Pink** hay bổ cân, nhưng vậy mà chưa đủ, ta ước sao cho mỗi người biết nó cho rõ, đặng mà tự chuyên tự trị, đặng có ngày nào vương mang bệnh hoạn dễ mà uống chẳng cần gì hỏi ai.

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trụ tại tiệm thuốc của ông **MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.**

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



Thuốc chữa bệnh di ta là riệu bạc hà,

(de **Ricqlès**)

Lấy vào một chén nước chè nóng, pha bạc hà

Ricqlès

vào rồi uống thì chừ dượt việc di ta và giức đầu mây sốt.



該有英列薄荷水主治
瀉症及溫熱頭痛甚是
神效飲法取茶水濃一盞
八夷列薄荷水少許服之
即愈

KHOẢN CHẤT THỦY

(Nước suối kim thạch)

VICHY



PHÁP-QUỐC-TUYÊN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve. Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bàng-quang, bệnh Phong-Thạch-lâm-bệnh (kể) — Đau máy chỗ lật-lẻ.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gas và bệnh đám.

VICHY HOPITAL trị bệnh thương ti, trường nhiệt.

Này coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho đúng thứ nước nào miah muốn dùng.



VICHY-ÉTAT ĐIỀU TRỊ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối kỳ mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoản thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xỉ (môi-khi-chất).

Tại 7
LECT
soạn, g
Trước
lúc thanh
các thư
G
T

H
+
HIẾ



L
HO
KH

Tại n
7.
ĐỊA Đ
ông Hussie
tong day.
CỔ LON
Giá
Tiền

Tại n
7.
NAM V
1' Sơ kha
T' Bại nh
T' Bại Ng
Giá
Tiền

茲有英洲薄荷水主治
 痧症及温熱頭痛甚是

UY
 VICHY
 ETAT
 TINS
 ang, bịnh Phong --
 y chỗ lất-láo.
 bịnh đau gan
 bịnh đám.
 il, trường nhiệt.
 i cho trắng

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Nordom. — SAIGON

LECTURES FRANÇAISES ông Car-ère
 soạn, gồm nhiều chuyện hay và ích
 Trước hết nói về nước Lang-ô so Thái cho đến
 lúc thành trị bấy giờ, sau hơn một trăm há độ
 các thư chuyện khoa ngoạ ngữ

Giá 1 \$ 00
 Tiền gởi 0 10

HÃY HỎI THỨ
 + + **HỘP QUỆT**
HIỆU NÀY: + +



LÀ THỨ TỐT
HƠN CÁC THỨ
KHÁC + + +

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Nordom. — SAIGON

ĐỊA DƯ TỈNH GIADINH, chữ Langsa
 ông Russier soạn, chỉ nói hạt Giadinh mà thôi,
 song dạy đủ các đũa đại khái trong tỉnh này.
CỔ LỒN TÂM BÀN ĐỒ.

Giá 0 \$ 38
 Tiền gởi 0 02

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Nordom. — SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa ba quyển
 1. Sơ khai nước annam.
 2. Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
 3. Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn 0 \$ 38
 Tiền gởi 0 02

MƯỜI CÁI NGÀN BÀ!

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU CÓ CỐT RƯỢU NHO
CƯỜNG TRẮNG, ĐỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhkyna
 (sảng, đỏ, ấm)


RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các
 thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinhkyna.
 Nó rất thủa hiệu trong việc trừ hư-nhược, ảm
 thực bất tăn và hàn nhiệt bịnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

đông mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, củng bổ dưỡng
 những người bịnh đau lâu mới mạnh, vãn vãn.
 TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN
 PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques. PARIS



Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dâng, chủ tiệm là G. RENOUX
 Nhứt hàng báo-tê-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinal
 Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRENE, Chợ lớn



PHOSPHATINE FALIÈRES
 LÀ BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dâng chủ tiệm là G. RENOUX
 Nhứt hàng báo-tê-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinal
 Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRENE, Chợ lớn

↳ **LỜI RAO RẤT TRỌNG HỀ.**— Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật thực
 rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, như là trong khi dứt sữa nó, hoặc
 trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho nó mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương,
 nó ngừa phồng hoặc nó bịnh ha lợi, là bịnh hay sanh ra trong lúc nắng ha.

HÀNG DE LA POMMERAYE VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène
(khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá), đủ thứ đèn hué-lê, đèn thủy-tinh, hợng-dèn-dôi và hợng-dèn incandescence lửa rất sáng, giầy-chi-sang-hoi, ván ván.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chú-quot-khách chớ ngại, hãy đời gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư inà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu ai nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giỏi đến nhà tính việc đặt đèn trong nhà cùng định giá cả, thì tôi sẽ vung theo, sai thợ đến lập tức.

Như đánh lòng giá cả nhưt định làm thì tiền phi-lộ của thợ về phần Hàng tôi chịu.

Hàng rất doan chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách nấu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 2\$ 00.
Romans đủ thứ từ 0.75 tới 3\$. 50.
Có bán giầy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.
Ai muốn mua thì gởi thư lên ta sẽ gởi đến nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ (contre remboursement).

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

ĐỊA DƯ TINH LONGXUYEN bằng chữ Langsa, ông Blaize soạn. Nói về tình Langxuyen các nghề nghiệp, loại thú và thú sống vãn vãn.

Giá	0 \$ 35
Tiền gởi	0 02

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Certifié l'insertion conformément au
travaux de M. H. Schneider.
Saigon, le 10 Octobre 1913

Vu pour légalisation de la signature
de M. _____

Saigon, le _____ 19
Le Maire de la Ville de Saigon

Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ❖ ❖ NHÀ NGÀNH TẠI
HAIPHONG, BORDEAUX,
SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu họ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này :

Một là « Toni Kola Seerestat ».

Hai là : Saint Raphael Ducos.

Hàng này cũng có bán tử sắc tốt và chắc lăm, hiệu là tử « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :

Rượu chầu trắng và chầu đỏ trong thùng và chầu-ra ve.

Rượu Champagnes : V^{ve} Clicquot-Ponsardin.

Roederer.

Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure : B. et S. Perrier.

Rượu Tisane extra : Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gỏi và thuốc vãn rồi hiệu Le Globe và giầy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là : vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến thủy, gần Annam và ông quẹt Hànội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

LỤC TÍNH TÂN VĂN

SÁCH BÁN

Tại nhà in của
M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng
Langsa mỗi cuốn 2\$00.

Romans đủ thứ từ 0f. 90
tới 3f. 50.

Có bán giấy, mực, viết
chì, ngòi viết, thước,
gomme, cùng các đồ
dùng cho học trò các
trường.

Ái muốn mua thì gởi thơ
lên ta sẽ gởi đến nhà thơ
thì phải đóng bạc trước mà
lãnh đồ (contre remburse-
ment).

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

MẸO BẢNG CHỮ QUỐC-NGŨ, được
thầy MOSSARD biên dịch, được thầy tuấn thao
viết dạy dỗ nên chọn sách của ông LARIVE và
FLEURY mà dịch ra.

Giá 1fr. 60
Tiền gởi 0\$08

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

ĐẠI-PHÁP-CÔNG-THẦN, chữ quốc-ngữ
Nói về các vua, quan có danh tiếng nước Đại-
pháp từ sơ khai đến đời nay, nhiều chuyện có
ích và hay,

Giá 2fr. 50
Tiền gởi 0 50

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

TOÁN PHÁP CHỮ QUỐC-NGŨ,
của ông MOREL và TRẦN-THUC-LỄ soạn, dạy đủ
các phép toán, gần lượng văn vần.

Giá 0\$80
Tiền gởi 0 08

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

ĐỊA DƯ LỤC-TÍNH NAM-KỲ chữ
Langsa, ông RUSSEIER soạn, tóm những điều
đại khái đường đi nước bước, cảnh cảnh nông,
thương mại văn vần.

Giá 0\$25
Tiền gởi 0 02

TẠI NHÀ IN
ÔNG F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

Lectures Françaises

Ông CARRÈRE

SOẠN

Gồm nhiều chuyện hay
và có ích.

Trước hết nội về nước
Langsa sơ khai cho đến lúc
thành trị bây giờ, sau hơn
một trăm bài đủ các thứ
chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá 1\$00

Tiền gởi 0 10

TẠI NHÀ IN
ÔNG F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

TỰ VỊ

LANGSA-ANNAM

Ông TRƯƠNG-VĨNH-KY

SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bì 6\$00
Có bì 6 30
Lưng và góc bằng
da 7 00
Bìa mềm đẹp lưng
đính chữ vàng. 8 00

Người mua xin đính tên
mình trên lưng sách đóng kỹ
thịặng.

Tiền gởi 0\$24

TẠI NHÀ IN
ÔNG F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

Đủ các **KIỀU CHỮ** có **THỢ KHẮC CHỮ**
vẽ đá khéo, và **THỢ VẼ TÀI**; để in sách, thơ,
cùng thiệp văn vần. Kiểu cách nào đều làm
đáng hết.

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

ĐỊA DƯ MÔNG HỌC, quốc ngữ của
ông RUSSEIER và Nguyễn-văn-Mai, soạn, tóm
tắt mà đủ các điều cần biết nhiều **HÌNH** và
HỌA ĐỒ.

Giá 0\$80
Tiền gởi 0 08

ental
-ROUTIER
ure plus
pour
ter moins
46, Av. Malakoff
es à Clichy
nté chez tous les
Agents.

G CAO-SU
ental
ÔNG »
m đại Diện
y
ard Charner,
rd Charner, Sai-
gle rue d'Adran
rd Luro, Dakao-
"Auto-Sport",
er et Bonnard,

TAL"
uc Manufacturé
Adran

SCHNEIDER
- SAIGON
NHẬP MÓN
oan. Luận về loài
án.
0\$35
0 35
0 04

CÓ TRÚ TẠI TIỆM THUỐC THƯỢNG-ĐẲNG
CHỦ TIỆM LÀ

G. RENOUX

Nhật hàng bảo-lễ-sư Saigón — 94 đường Bonnard và đường Catinal
và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE Chylon

KÍNH CÁO

CÙNG CÁC CHỦ VỊ MUỐN BỎ
THUỐC NHA-PIÈN.

PHÍA MẶT

PHÍA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu
SOLUTION R số 1 của
ông Điều-chế-y-khoa-tân-sĩ
HOLBÉ làm ra đây, thì
những kẻ muốn giải-yên-mỏi
chắc mình rằng bỏ thuốc
đặng mà thôi, bỏ đã mau, ít
tốn tiền mà lại không sanh
bịnh hoạn chi cả, thật là một
vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R**
này khắp cả toàn-cầu đều
biết danh, bởi ấy cả muôn
vạn người đã gởi thơ đến
mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần
hiệu cho bằng thuốc này,
cho nên có nhiều hiệu giả làm.
Nhiều nơi lại mua thuốc
này về làm cốt rồi luyện ra
thuốc nước hay là thuốc
hean mà bán.

Chủ-vị hãy nghĩ bấy nhiêu
thì đủ biết thuốc này thần
hiệu là thế nào.

Hiệu **XÍCH-LONG** của tiệm thuốc, ve đựng thuốc, nhãn thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R**
này đã cầu chứng nơi toà Saigón và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên
nếu bắt dặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại
hẳn hời, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-tân-sĩ là người luyện nên thuốc ấy. Hộp
ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1\$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách kín nhiệm vô cùng chẳng cho ai biết dặng.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng
những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.

LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đương Báo

Ngày Thứ Năm

閩新省陸

M. F. H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ BÀY

SỐ 296

JEUDI 16 OCTOBRE 1913

MỤC LỤC

- | | |
|--|---|
| 1 - Lời rao. | 17 - Tin mùa màng. |
| 2 - Công văn lược lược:
- Nam-kỳ soi phủ. | 18 - Kim-Vân-Kiêu tân giải. |
| 3 - Văn quốc tân văn. | 19 - Hội khuyến học Nam-kỳ. |
| 4 - Hương truyền. | 20 - Hội thiết lập vốn canh-nông. |
| 5 - Nam-kỳ Hội-đồng Quân-hạt. | 21 - Việt-nam thời tập I |
| 6 - Đồng-ương thời sự. | 22 - Sự xuất tân kỳ. |
| 7 - Các lời ước xin của Hội-đồng Quân-hạt. | 23 - Nhân đàm. |
| 8 - Nam-kỳ tổng luận. | 24 - Hi hước cuộc. |
| 9 - Cực đồng tân văn. | 25 - Luận cách nuôi heo. |
| 10 - Truyền bá người ngự-làm pháo-thủ. | 26 - Ngũ kiếm thập bát nghĩa tân truyền. |
| 11 - Hoàn cầu địa dư. | 27 - Thơ tin vãng lai. |
| 12 - Mãi hòa mới đẹp.
Thử một lần không lớn kém gì bao nhiêu. | 28 - Chư vị đã gửi bạc. |
| 13 - Cách trị triệu nhiệt bệnh rét vô đã. | 29 - Bán 800\$500 một cái xe hơi 10 H. P. |
| 14 - Lời tư thuận của một người đi du lịch. | 30 - Hàng tàu Lục-tỉnh. |
| 15 - Về sanh thiết được. | 31 - Thương trường. |
| 16 - Cách vật luận. | 32 - Bút sử lược biên. |
| | 33 - Lời rao Phân-đường. |
| | 34 - Bán ba miếng đất thổ-cu tại Saigon. |
| | 35 - Thơ U-Tỉnh-Lục. |
| | 36 - Lời rao bán Đền-lóa. |
| | 37 - Pháp học tỉnh lý. |

GIÁ BÁN NHƯ TRÊN
 Mua mỗi 10 tháng 5\$00
 Mua chiểu 10 tháng 8\$00
 5\$00
 8\$00
 5\$00

MỖI SỐ GIÁ 0 \$ 18

Ấi muốn
 Mua như trịnh thổ gọi
 thì ra học phải để như
 này LỤC TỈNH TÂN
 VÂN - SAIGON

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F. H. SCHNEIDER

7, - Boulevard Norodom, Saigon

LỢC TÍNH TÀN VẠN

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

ĐẠY TRỒNG DỪA CÙNG CÁCH
LÀM DẦU, của ông Lan sơn, bằng chữ quốc-ngữ.
Rất hữu ích cho những người lập vườn dừa, vì dạy đủ cách cày chỉ chỗ nơi mua bán, giá cả, lại dạy đủ các cách cho khỏi chuột và những dều hư hại khác.

Giá 1 \$ 00
Tiền gửi. 0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

TỰ-VỊ langsa-annam, ông Trương-vinh-Kỳ soạn, in lại rồi có 1250 hình.

Không bia 0 \$ 00
Có bia. 6 80
Lưng và góc bằng da. 7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng 8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách
đăng ký thi đăng. 0 24
Tiền gửi. 0 24

Le **PNEU-VÉLO**


Continental

TYPE-ROUTIER

Dure plus pour couler moins

Paris - 146, Av. Malakoff
Usines à Clichy

En vente chez tous les Bons Agents.



CÁC BÀ CÁC CÔ!

Nều mỗi lần mua **VẢI** mua **CHỈ** mà các bà các cô biết

NÀI CÁC NHÂN HIỆU

RD 2 định hai bên đây

thi bề gì các bà các cô cũng lợi được **PHÂN NỬA (50%)** vì hàng hóa **TỐT** mà lại **CHẮC**

Vải sớ đủ màu Chỉ trái

DUMAREST & FILS
18" 30
20 YARDS
Vải quyn đủ thứ

COTON à l'ÉTOILE
C.B 100
CARTIER-BRESSON à PARIS



VỎ XE MÁY BĂNG CAO-SU

HIỆU **Continental**

KÈU LÀ **« VỎ MÉKÔNG »**

Và có bán nơi các tiệm đại Diện ke ra sau đây:

M. LE-VAN-BA, 51, Boulevard Charner, Saigon.
M. KY-NAM, 105, Boulevard Charner, Saigon.
M. NAM-HONG PHAT, Angle rue d'Adran et rue Hamelin, Saigon.
M. Pierre ODIN, Boulevard Luro, Dakao-Saigon.
MM. TOURNIER & Co. "Auto-Sport", Angle Boulevard Charner et Bonnard, Saigon.

Có bán sĩ: tại tiệm lớn hiệu **"CONTINENTAL"**
Sté Anonyme de caoutchouc Manufacturé Saigon, 2, rue d'Adran

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

BẮC VẬT SƠ ĐỘC NHẬP MÓN
CÓ HÌNH, ông Gourdon soạn. Luân về loại KIM, THỦY, HÓA THỔ vân vân.

Bằng chữ Langsa 0 \$ 35
Bằng chữ quốc-ngữ. 0 85
Tiền gửi mỗi cuốn. 0 04